

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án Bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Vĩnh Sơn

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Vĩnh Sơn (có phương án kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Phương án bảo vệ đập, hồ chứa công trình thủy điện Vĩnh Sơn theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng các Cục: Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Điện lực và Năng lượng tái tạo; Điều tiết điện lực; Chủ tịch UBND các tỉnh: Bình Định, Gia Lai; Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh: Bình Định, Gia Lai, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, ATMT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Sinh Nhật Tân

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
VĨNH SƠN - SÔNG HINH**

PHƯƠNG ÁN

BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN
Tên công trình: THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
(ký tên, đóng dấu)

CHỦ SỞ HỮU ĐẬP, HỒ CHỨA
CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN
VĨNH SƠN - SÔNG HINH
TỔNG GIÁM ĐỐC



(Handwritten signature)
Nguyễn Văn Thanh

Tháng 12 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH

TẬP I
NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

TẬP I: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

TẬP II: CÁC BẢN VẼ

TẬP III: TÀI LIỆU CĂN CỨ LẬP PHƯƠNG ÁN

Tháng 12 năm 2023

MỤC LỤC:

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ	1
PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐẬP, HỒ CHỨA	2
I. Cơ sở pháp lý:.....	2
II. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện:.....	4
1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa:	4
2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa:	4
III. Khái quát về đập, hồ chứa:	4
1. Tên đập, hồ chứa:	4
2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt:	5
3. Phân loại đập, hồ chứa theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP: ..	5
4. Nhiệm vụ của công trình:	5
5. Địa điểm xây dựng:	6
6. Thời điểm khởi công, thời điểm đưa đập, hồ chứa vào khai thác, sử dụng: ..	6
IV. Khái quát tình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập, hồ chứa:.....	6
1. Tình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập hồ A thuộc huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định:	6
2. Tình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập hồ B, C thuộc huyện Kbang, tỉnh Gia Lai:	7
V. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ:.....	8
1. Mục đích, yêu cầu:.....	8
2. Phạm vi bảo vệ các hạng mục công trình:	8
3. Bố trí lực lượng bảo vệ:.....	9
a. Tại khu vực Hồ chứa:	9
b. Khu vực cụm công trình đầu mối hồ A (chốt số 01):	9
c. Khu vực cụm công trình đầu mối hồ B (chốt số 02):.....	9
d. Khu vực cụm công trình đầu mối hồ C (chốt số 03):.....	9
e. Tại khu vực nhà máy (chốt số 04):	10
f. Tại khu vực Quản lý vận hành, Bộ phận quản lý công trình (chốt số 05): .	10
g. Các lực lượng khác tham gia bảo vệ công trình:	10
PHẦN II: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA	11
I. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước.	11
1. Đặc điểm địa hình:	11
2. Thông số thiết kế:	11
3. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình:	12
4. Chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước:.....	12

a. Chi giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập:.....	12
b. Chi giới cấm mốc bảo vệ hành lang hồ chứa:	13
II. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước:.....	14
1. <i>Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước:</i>	14
2. <i>Quy trình vận hành hồ chứa nước:</i>	14
3. <i>Tổ chức thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước:</i>	14
4. <i>Quan trắc công trình đập, hồ chứa nước:</i>	14
5. <i>Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng:</i>	16
6. <i>Kiểm tra đập, hồ chứa nước:</i>	16
7. <i>Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước:</i>	17
8. <i>Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa đập, hồ chứa nước:</i>	18
9. <i>Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập:</i>	18
10. <i>Các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước phải có giấy phép:</i>	19
11. <i>Bảo vệ đập, hồ chứa nước:</i>	19
12. <i>Cấm mốc chi giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện:</i>	19
13. <i>Phương án ứng phó thiên tai:</i>	19
14. <i>Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp:</i>	19
15. <i>Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập:</i>	20
16. <i>Hệ thống cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước:</i>	20
III. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất:.....	21
1. <i>Chế độ báo cáo:</i>	21
2. <i>Chế độ kiểm tra bảo vệ thường xuyên:</i>	24
3. <i>Chế độ kiểm tra định kỳ:</i>	24
4. <i>Chế độ kiểm tra đột xuất:</i>	25
IV. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.....	25
1. <i>Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình:</i>	25
2. <i>Quy định về phòng cháy chữa cháy:</i>	27
3. <i>Bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu:</i>	29
4. <i>Kho tàng cất giữ chất dễ cháy, chất độc hại:</i>	30
V. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:	30
1. <i>Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước:</i> ..	30
a. <i>Lực lượng bảo vệ chuyên trách:</i>	30
b. <i>Lực lượng bảo vệ bán chuyên trách:</i>	31

c. Lực lượng tham gia bảo vệ khác:	31
2. <i>Phân công trách nhiệm của bảo vệ:</i>	32
3. <i>Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:</i>	33
a. Hệ thống biên cảnh báo an toàn:	33
b. Chiếu sáng bảo vệ:	34
c. Hệ thống camera:	34
d. Hệ thống loa phát thanh:	34
e. Các trang thiết bị khác:	34
f. Hệ thống thông tin liên lạc:	35
VI. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:	35
1. <i>Tổ chức trực bảo vệ:</i>	35
2. <i>Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:</i>	35
a. Tại chốt bảo vệ tại nhà máy:	35
b. Tại đập chính hồ A, B, C (các đập phụ và cửa nhận nước hồ A, B, C), thực hiện trình tự theo các bước sau:	37
VII. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước:	37
1. <i>Phòng ngừa:</i>	37
2. <i>Phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm và phương án xử lý:</i>	38
a) <i>Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn của công trình:</i>	38
(1) Tình huống 1: Các hành vi bơi lội, đánh bắt cá, nổ mìn, chăn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại và các hành vi khác ở sau tràn tự do và hạ lưu đập (nằm trong hành lang thoát lũ của công trình) gây cản trở lũ qua tràn.....	38
(2) Tình huống 2: Lợi dụng sơ hở đối tượng xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.	40
(3) Tình huống 3: Các đối tượng, tổ chức kích động quần chúng kéo đến khu vực nhà máy đòi yêu sách gây ảnh hưởng đến an toàn vận hành.....	41
b) <i>Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố.....</i>	43
(4) Tình huống 4: Đối tượng xâm nhập có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học nguy hiểm vào công trình, nhà máy	43
(5) Tình huống 5: Tình huống nhận được thông tin khủng bố đe dọa cài đặt bom mìn, gây cháy nổ tại công trình	44
(6) Tình huống 6: Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình	46
c) <i>Các tình huống khác:.....</i>	48
(7) Tình huống 7: Các hành vi xâm phạm lòng hồ như khai thác khoáng sản, hoạt động du lịch, đánh bắt thủy sản trái phép. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ	48

(8) Tình huống 8: Hành vi điều khiển xe cơ giới có trọng tải lớn vượt quy định lưu thông trong tuyến đường chuyên dụng của nhà máy, lưu thông qua thân đập	49
(9) Tình huống 9: Tình huống phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ bay vào khu vực để quay phim, chụp ảnh hoặc tiến hành các hành động khác như thả chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại công trình.....	50
VIII. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố:	52
a. Tình huống 1: Tình huống lún trượt, sạt mái đập hoặc phần nền tiếp giáp với mái hạ lưu đập và vai đập có ảnh hưởng đến sự ổn định, mất an toàn của đập.....	52
b. Tình huống 2: Tình huống xuất hiện các dòng thấm ở mái hạ lưu đập, dòng thấm sau đồng đá tiêu nước hạ lưu bị đục, ảnh hưởng đến sự ổn định, mất an toàn của đập.....	55
c. Tình huống 3: Tình huống do ảnh hưởng của bão gây mưa to, gió lớn, gây sạt trượt đường giao thông khu vực công trình, mặt đường bị sạt lở, cây đổ, các phương tiện giao thông phục vụ vận hành không thể đi lại được.	56
d. Tình huống 4: Tình huống mất an toàn do cháy nổ	56
e. Tình huống 5: Trong quá trình vận hành bị sự cố tổ máy gây rung động lớn, thủy kích dẫn đến nước phụt mạnh, rò lớn nắp tuabin có nguy cơ gây ngập nhà máy, gây chập cháy, mất điều khiển.....	58
f. Tình huống 6: Tình huống hư hỏng các công trình trên tuyến năng lượng (cửa nhận nước, đường ống áp lực, tháp điều áp, nhà máy...).	58
g. Tình huống 7: Tình huống vỡ đập.....	59
h. Tình huống 8: Tình huống vỡ đập do động đất.....	59
i. Phương án ngăn ngừa các tình huống nêu trên:	62
IX. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án.	62
1. <i>Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí dự phòng trong công tác bảo vệ đập: ..</i>	62
a. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí bảo vệ đập:.....	62
b. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí PCTT&TKCN:	63
2. <i>Nhân lực dự phòng trong công tác bảo vệ đập:</i>	63
3. <i>Lương thực dự phòng trong công tác bảo vệ đập:</i>	63
a. Tại nhà trực hồ A:.....	63
b. Tại nhà trực hồ B:.....	64
c. Tại nhà trực hồ C:.....	64
d. Tại nhà máy:	64
e. Tại khu quản lý vận hành:	64
f. Thuốc y tế:	64
4. <i>Công tác phối hợp với chính quyền địa phương:</i>	64
5. <i>Kế hoạch diễn tập phương án bảo vệ đập</i>	65

X. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.....	66
1. Trách nhiệm của Công ty Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm chính trong việc bảo vệ đập):	66
2. Trách nhiệm của UBND tỉnh Bình Định:	67
3. Trách nhiệm của UBND tỉnh Gia Lai:	67
4. Trách nhiệm của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định:	67
5. Trách nhiệm của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Gia Lai:.....	68
6. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Bình Định:	69
7. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Gia Lai:	69
8. Trách nhiệm của Sở Công thương tỉnh Bình Định:	69
9. Trách nhiệm của Sở Công thương tỉnh Gia Lai:	69
10. Trách nhiệm của UBND huyện Vĩnh Thạnh (tỉnh Bình Định) và UBND huyện Kbang (tỉnh Gia Lai):.....	69
11. Trách nhiệm của Công an huyện Vĩnh Thạnh, Công an huyện Kbang:	70
12. Trách nhiệm của UBND cấp xã trên địa bàn liên quan (xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định và xã Sơn Lang, xã Đăk Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai):	70
XI. Tổ chức thực hiện	71
PHẦN III: CÁC PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM	72
[1] Phụ lục 01: Bảng thông số kỹ thuật thiết kế	
[2] Phụ lục 02: Tên đập, quy mô và địa điểm xây dựng	
[3] Phụ lục 03: Các biểu mẫu kiểm tra, bảo vệ đập	
[4] Phụ lục 04: Danh bạ điện thoại các đơn vị liên quan phối hợp bảo vệ	
[5] Phụ lục 05: Vật tư, thiết bị, phương tiện, lương thực dự phòng	
[6] Phụ lục 06: Bố trí vật tư dự phòng và bãi vật liệu dự trữ	
[7] Phụ lục 07: Tình hình dân sinh kinh tế trên công trình TĐ Vĩnh Sơn	

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Trong phương án này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- UBND: Ủy ban nhân dân
- Công ty VSH: Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CNCH: Cứu nạn cứu hộ
- NMTĐ: Nhà máy thủy điện
- MBA: Máy biến áp
- CTTĐ: Công trình thủy điện
- ANTT: An ninh trật tự
- TTATXH: Trật tự an toàn xã hội
- PCCC&CNCH: Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ
- PCTT&TKCN: Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
- PCTT-TKCN và PTDS: Phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐẬP, HỒ CHỨA

I. Cơ sở pháp lý:

-Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật số 60/2020/QH14 ngày 17/06/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống thiên tai và Luật Đê điều;

-Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 01/01/2013;

-Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/06/2017;

-Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

-Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015 và Văn bản hợp nhất Luật Khí tượng thủy văn số 21/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020;

-Luật Phòng cháy, chữa cháy số 27/2001/QH10 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Phòng cháy, chữa cháy số 40/2013/QH13;

-Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 14/2017/QH14 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 50/2019/QH14;

-Luật Dân quân tự vệ số 48/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

-Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

-Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ, về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy điện, thủy lợi;

-Nghị định số 134/2013/NĐ-CP ngày 17/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

-Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn và Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020, về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 38/2016/NĐ-CP;

-Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều; Nghị định 65/2019/NĐ-CP ngày 18/07/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2017/NĐ-CP;

-Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ, về quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi và Nghị định 40/2023/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 67/2018/NĐ-CP, về hướng dẫn Luật Thủy lợi;

-Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

-Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ, về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

-Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

- Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật phòng, chống thiên tai và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng, chống thiên tai và luật đê điều;
- Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;
- Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/05/2019 của Bộ Nông nghiệp phát triển nông thôn, về quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;
- Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/07/2019 của Bộ Công Thương, về quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;
- Thông tư số 02/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành QCVN 06:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;
- Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng quy định mực nước tương ứng với cấp báo động lũ trên sông thuộc phạm vi cả nước;
- Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ, về việc Ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh;
- Quyết định số 1178/QĐ-BCT ngày 16/06/2022 của Bộ Công thương, về phê duyệt về việc ban hành Quy trình vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn;
- Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/04/2021 của Thủ tướng Chính phủ, về quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;
- Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 05/10/2009 của UBND tỉnh Bình Định, về việc phê duyệt Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ A - Thủy điện Vĩnh Sơn;
- Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 19/6/2009 của UBND tỉnh Gia Lai V/v phê duyệt Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ C - Thủy điện Vĩnh Sơn tại xã Đăk Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;
- Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 19/6/2009 của UBND tỉnh Gia Lai V/v phê duyệt Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ B - Thủy điện Vĩnh Sơn;

Sơn tại xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

- Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, về việc kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 06/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Gia Lai;

- Quyết định số 2891/QĐ-UBND ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh Bình Định, về việc ban hành cập nhật Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn năm 2021 - 2025 tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 25/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, về việc Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia trên địa bàn tỉnh;

- Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai năm 2023;

- Kế hoạch số 1336/KH-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Hiệp đồng nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023;

- Quyết định số 323/QĐ-BCH ngày 25/7/2023 của Trưởng ban Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Gia Lai;

Và các hồ sơ, tài liệu pháp lý khác có liên quan.

II. Khái quát về chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện và tổ chức khai thác đập, hồ chứa thủy điện:

1. Về chủ sở hữu đập, hồ chứa:

- Tên chủ đầu tư: Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh
- Địa chỉ: Số 21 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Số điện thoại: 0256. 3892792; Fax: 0256.389 1975
- Email: hppvssh@evn.com.vn; Website: www.vshpp.evn.com.vn

2. Về tổ chức khai thác đập, hồ chứa:

- Tên: Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh
- Địa chỉ: Số 21 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Số điện thoại: 0256. 3892792; Fax: 0256.389 1975
- Email: hppvssh@evn.com.vn; Website: www.vshpp.evn.com.vn

III. Khái quát về đập, hồ chứa:

1. Tên đập, hồ chứa:

- Đập chính, hồ A;
- Đập chính B, hồ B;
- Đập chính C, hồ C.

2. Cấp công trình theo thiết kế được duyệt:

- Trong hồ sơ thiết kế xây dựng công trình, đập chính hồ A, B là đập cấp II, theo TCVN 5060-90; theo Thông tư 06/2021/TT-BXD và theo QCVN 04-05 là đập cấp I.

- Trong hồ sơ thiết kế xây dựng công trình, đập chính hồ C: Đập cấp II, theo TCXDVN 285-2002; theo Thông tư 06/2021/TT-BXD và theo QCVN 04-05 là đập cấp I.

3. Phân loại đập, hồ chứa theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP:

- Đập hồ A: Chiều cao lớn nhất 35m, chiều dài theo đỉnh là 410m; có dung tích toàn bộ 34 triệu m³ và có lưu lượng xả tràn Q_{xả} 0,5% là: 1.023 m³/s;

- Đập hồ B: Chiều cao lớn nhất 37m, chiều dài theo đỉnh là 300m; có dung tích toàn bộ 97 triệu m³ và có lưu lượng xả tràn Q_{xả} 0,5% là: 319,0 m³/s;

- Đập hồ C: Chiều cao lớn nhất 43,5m, chiều dài theo đỉnh là 406,59m; có dung tích toàn bộ 58 triệu m³ và có lưu lượng xả tràn Q_{xả} 0,5% là: 295,56 m³/s;

Đối chiếu theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 thì các công trình đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn là: Đập, hồ chứa nước lớn.

4. Nhiệm vụ của công trình:

Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn là công trình lợi dụng tổng hợp, có nhiệm vụ phát điện và bổ sung nước cho hạ du.

- Nhiệm vụ chính của nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn là phát điện. Nhà máy có công suất lắp là 66MW, điện lượng trung bình nhiều năm là 306,8 triệu kWh hòa chung vào lưới điện quốc gia.

- Ngoài ra, việc vận hành công trình còn phải đảm bảo theo Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh ban hành kèm theo Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Quy trình vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 1178/QĐ-BCT ngày 16/06/2022 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương, cụ thể như sau:

a) Trong mùa lũ:

- Đảm bảo an toàn công trình: Đảm bảo an toàn tuyệt đối, chủ động đề phòng mọi bất trắc với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 1.000 năm (đối với công trình hồ chứa Vĩnh Sơn C) và chủ động đề phòng mọi bất trắc với mọi trận lũ có chu kỳ lặp lại nhỏ hơn hoặc bằng 200 năm (đối với công trình hồ chứa Vĩnh Sơn A, Vĩnh Sơn B), không được để mực nước hồ chứa công trình Thủy điện Vĩnh Sơn vượt mực nước lũ kiểm tra ở cao trình 987,52 m (đối với hồ chứa Vĩnh Sơn C), không được vượt mực nước lũ thiết kế ở cao trình 832,10 m (đối với hồ chứa Vĩnh Sơn B) và 780,85 m (đối với hồ chứa Vĩnh Sơn A);

- Góp phần giảm lũ cho hạ du;

- Đảm bảo hiệu quả phát điện, cấp nước và duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông.

b) Trong mùa cạn:

- Đảm bảo an toàn công trình;

- Đảm bảo nhu cầu sử dụng nước ở hạ du và duy trì dòng chảy tối thiểu trên sông (*Thủy điện Vĩnh Sơn đảm bảo cấp bổ sung nước trực tiếp cho hồ thủy lợi Định Bình với tần suất $P=75\%$, bình quân khoảng $5,0\text{ m}^3/\text{s}$*);

- Đảm bảo hiệu quả phát điện.

5. Địa điểm xây dựng:

- Các hạng mục: Đập chính hồ A, tràn xả lũ, đập phụ A1, A2, đập tràn sự cố T3, đập cửa nhận nước, đường ống áp lực... nằm trên địa bàn xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Hồ B gồm các hạng mục: Đập chính hồ B, tràn xả lũ, đập phụ B1, B2, đập tràn sự cố B2 kết hợp nằm giữa đập phụ B2, đập cửa nhận nước, kênh chuyển nước B-A và đường giao thông vận hành nằm trên địa bàn xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Hồ C gồm các hạng mục: Đập đất chính C, tràn xả lũ, cửa nhận nước, tuyến chuyển nước C-B và đường giao thông vận hành nằm trên địa bàn xã Đăk Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Nhà máy và trạm biến áp 110kV nằm trên địa bàn xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

6. Thời điểm khởi công, thời điểm đưa đập, hồ chứa vào khai thác, sử dụng:

- Hồ A, B: Ngày khởi công: 01/06/1990; ngày nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: 04/12/1994;

- Hồ C: Ngày khởi công: 01/10/2003; ngày nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng: 30/07/2007.

IV. Khái quát tình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập, hồ chứa:

- Khu vực bảo vệ đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn, bao gồm:

- Hồ A thuộc xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định;

- Hồ B thuộc xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai;

- Hồ C thuộc xã Đăk Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia lai.

1. Tình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập hồ A thuộc huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định:

Cụm hồ A, tuyến năng lượng nằm trên địa phận làng K2, K3 xã Vĩnh Sơn, nhà máy và khu quản lý vận hành thuộc làng Đak Tra, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định. Đập chính, đập tràn và đập sự cố T3 nằm cách UBND xã Vĩnh Sơn khoảng 500m. Người dân sống trên địa bàn đại đa số là dân tộc Ba Na và khoảng 20% là người kinh lên mua bán hoặc làm nương rẫy.

Tại hồ A, Công ty TNHH MTV Cá Tầm Việt Nam - Bình Định có trụ sở chính tại 63 Chương Dương - TP Quy Nhơn - Tỉnh Bình Định đã mượn Công ty VSH 15 ha mặt nước hồ A- Thủy điện Vĩnh Sơn trên tổng diện tích mặt hồ là 300 ha để lắp đặt hệ thống lồng nuôi công nghiệp cá Tầm và các công trình nổi phụ trợ (như cầu đi nổi, nhà nổi...) trên mặt hồ để thực hiện dự án nuôi cá Tầm đã được UBND tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 35 121 000278 ngày 14 tháng 9 năm 2012. Số CBCNV biên chế là 36 người. Trong đó phần lớn công nhân là người địa phương.

Nhìn chung trên địa bàn, tình hình an ninh chính trị là ổn định, trật tự được đảm bảo. Các năm qua chưa xảy ra tình trạng phá hoại, mất cắp lớn làm ảnh hưởng đến an toàn công trình.

2. Tình hình hình dân cư và ANTT nơi xây dựng đập hồ B, C thuộc huyện Kbang, tỉnh Gia Lai:

- Xã Sơn Lang có 03 thôn và 06 làng với tổng dân số: 1.214 hộ, nhân khẩu 4.540 với 08 dân tộc anh em sinh sống, dân số chủ yếu phân bố theo trục đường Quốc lộ Trường Sơn Đông chạy dọc theo địa hình của xã từ Nam và hướng Bắc. Thôn xa nhất cách trung tâm xã 17 km, dân tộc kinh chiếm 50,99%. Dân tộc thiểu số chiếm 49,01% (chủ yếu là đồng bào Ba Na chiếm 46,95%). Cơ cấu lao động chủ yếu là sản xuất nông nghiệp.

- Xã Đăk Rong có 11 thôn, làng với tổng dân số: 1.183 hộ, nhân khẩu 2.809, dân số chủ yếu là đồng bào Ba Na. Cơ cấu lao động chủ yếu là sản xuất nông nghiệp.

- Trên lòng hồ B có một số ghe, thuyền nhỏ của người dân sử dụng để lưu thông trên mặt hồ. Hồ C, không có phương tiện lưu thông trên mặt hồ.

- Du lịch và các hoạt động khác trên sông: do nằm xa khu dân cư nên ở khu vực công trình không có khách tham quan du lịch. Các hoạt động lợi dụng lòng hồ để khai thác lâm khoáng sản trái phép chưa có vụ việc nào ở khu vực công trình.

Đặc điểm tình hình dân cư xung quanh khu vực công trình:

- Cụm công trình hồ B nằm trên địa bàn xã Sơn Lang, huyện Kbang và Cụm công trình hồ C nằm trên địa bàn xã Đăk Rong, huyện Kbang. Xung quanh khu vực các công trình hầu như không có dân cư sinh sống, chỉ có khu dân cư "Cầu sắt", Làng Kon Lanh, xã Đăk Rong nằm ngay sau đập hồ C với khoảng trên 10 hộ dân. Hai bên bờ khu vực hạ du là đất rừng, xen kẽ là nương rẫy của người đồng bào dân tộc thiểu số (Bana).

- Trước năm 2012, vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố bất ổn, đặc biệt là hoạt động của những thế lực thù địch trong và ngoài nước lợi dụng dân tộc, tôn giáo để kích động người dân gây mất ANTT khu vực công trình. Đến nay, tình hình ANTT trên địa bàn huyện Kbang tương đối ổn định.

- Với quyết tâm đảm bảo ổn định tình hình ANTT trên địa bàn, Công ty VSH đã phối hợp với địa phương và các lực lượng chức năng không ngừng nỗ lực, đẩy mạnh các biện pháp quản lý địa bàn, đối tượng, nắm chắc tình hình có liên quan đến tình hình ANTT, kịp thời phối hợp đấu tranh, vô hiệu hóa hoạt động gây hại của các thế lực thù địch, đảm bảo ANTT trên địa bàn. Trong thời gian xây dựng, quản lý khai thác cho đến nay chưa xảy ra các vụ trộm cắp tài sản, lấn chiếm hành lang công trình, phá hoại, gây gỗ, kích động nào làm ảnh hưởng đến an ninh công trình, trật tự xã hội trên địa bàn 02 xã Sơn Lang và Đăk Rong, huyện Kbang. Ngoài ra, Công ty VSH đã xây dựng các cột mốc xin thuê đất tại khu vực công trình chính và cắm mốc hành lang bảo vệ hồ chứa theo các quyết định của UBND tỉnh Gia Lai. Đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân biết ranh giới của

công trình không được xâm hại, lấn chiếm nên hành lang an toàn của công trình, hồ chứa luôn được đảm bảo.

V. Sơ đồ phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và bố trí lực lượng bảo vệ:

1. Mục đích, yêu cầu:

- Nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả mọi âm mưu, hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch trong và ngoài nước và các hoạt động xâm hại đập, phá hủy, trộm cắp thiết bị quan trọng, thiết bị vận hành đập của bọn tội phạm kinh tế, hình sự và các phần tử xấu khác gây mất an toàn cho quá trình vận hành đập.

- Nhằm hạn chế, giảm thiểu thiệt hại về người, vật tư, thiết bị do bão, lũ hoặc do bị các thế lực thù địch trong và ngoài nước phá hoại gây ra.

- Nhằm ổn định an ninh trật tự trong Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn và toàn bộ tuyến đập hồ A, B, C Thủy điện Vĩnh Sơn góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Đồng thời, giải quyết tốt các vấn đề có liên quan đến công tác bảo vệ an toàn đập, bảo vệ an toàn tài sản và tính mạng của nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục ý thức trách nhiệm, nâng cao cảnh giác của CBNV trong Công ty và xây dựng phong trào quần chúng xung quanh khu vực, tham gia bảo vệ, phát hiện và tố giác tội phạm để đảm bảo an ninh, an toàn cho đập.

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức ứng phó, diễn tập các tình huống gây mất an toàn cho đập.

2. Phạm vi bảo vệ các hạng mục công trình:

- Phạm vi bảo vệ các hạng mục công trình: Được thực hiện theo Pháp lệnh bảo vệ công trình Thủy Lợi số 32/2001/PL-UBTVQH10 ngày 04/04/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi và Điều 21, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước, cụ thể vùng phụ cận đập hồ A, B, C là 200 m tính từ chân đập trở ra.

- *Phạm vi bảo vệ đập:* Chi giới phạm vi cấm mốc bảo vệ đập công trình Thủy điện Vĩnh Sơn thực hiện theo Quyết định số 316/2012/QĐ-VSH-KHĐT ngày 10/4/2012, chi tiết tọa độ các mốc (gồm có bảng thể hiện vùng không xâm phạm và vùng phụ cận), như các bản vẽ kèm theo (**Tập II- bản vẽ số 2÷6**).

Phạm vi bảo vệ lòng hồ A: Từ cao trình 780,85m trở xuống lòng hồ (bằng mực nước dâng gia cường, có xét đến nước dâng), đã đền bù giải phóng mặt bằng và cấm mốc giới cấm mốc hành lang bảo vệ hồ chứa theo Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 05/10/2009 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ A- Thủy điện Vĩnh Sơn, chi tiết vị trí và tọa độ các mốc, như bản vẽ kèm theo (**Tập II- bản vẽ số 7**).

- *Phạm vi bảo vệ lòng hồ B:* Từ cao trình 832,10m trở xuống lòng hồ (bằng mực nước dâng gia cường, có xét đến nước dâng), đã đền bù giải phóng mặt bằng và cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 19/06/2009 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ Hồ B - Thủy điện Vĩnh Sơn, chi tiết vị trí và tọa độ các

mốc, như bản vẽ kèm theo (**Tập II- bản vẽ số 8**).

- Phạm vi bảo vệ lòng hồ C: Từ cao trình 987,85m trở xuống lòng hồ (bằng mực nước dâng gia cường, có xét đến nước dâng), đã đền bù giải phóng mặt bằng và cắm giới hành lang bảo vệ hồ chứa theo Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 19/06/2009 của UBND tỉnh Gia Lai về việc Phê duyệt phương án cắm mốc giới hành lang bảo vệ Hồ C - Thủy điện Vĩnh Sơn, chi tiết vị trí và tọa độ các mốc, như bản vẽ kèm theo (**Tập II- bản vẽ số 9**).

3. Bố trí lực lượng bảo vệ:

a. Tại khu vực Hồ chứa:

-Khu vực thượng lưu của lòng hồ là địa bàn rất rộng có đan xen với các khu dân cư, đồng bào sống rải rác trên khu vực, các đối tượng khác có thể xâm nhập theo đường sông hoặc đường bộ vào khu vực lòng hồ. Việc xây dựng nhà cửa, các công trình dân sinh, săn bắn, nổ mìn, các hành vi vi phạm hành lang an toàn của lòng hồ là có thể xảy ra, nên việc thắt chặt công tác ANTT ở khu vực xung quanh là rất khó khăn và phức tạp.

-Khu vực lòng hồ A, B, C từ mực nước gia cường trở xuống (bằng mực nước dâng gia cường) đã được cắm mốc giới phạm vi bảo vệ hồ chứa và bàn giao cho địa phương quản lý.

-Công ty VSH đã trang bị phương tiện ca nô để phục vụ tuần tra biên lòng hồ theo định kỳ và đột xuất để ngăn chặn và nhắc nhở kịp thời các hành vi xâm lấn hành lang bảo vệ hồ chứa, bảo vệ đập và công trình thủy điện.

-Trên mặt hồ, vị trí trước khu vực đập tràn (cách đập 500m) và trước cửa nhận nước được lắp đặt hệ thống phao cảnh giới, lập thành khu vực cấm xâm phạm, ngăn chặn tàu thuyền xâm nhập gây mất an ninh, an toàn đập.

b. Khu vực cụm công trình đầu mối hồ A (chốt số 01):

-Đặc điểm: Khu vực cụm công trình đầu mối hồ A (gồm đập chính, đập tràn, đập cửa nhận nước, các đập phụ, đập sự cố ...) có kết hợp đường giao thông vận hành nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn và kết hợp là đường dân sinh, thuộc quyền quản lý bảo vệ của nhà máy.

-Tại khu vực này, Công ty VSH xây dựng nhà bảo vệ (nằm ở bờ phải đập cửa nhận nước). Lực lượng bảo vệ tại đây: 03 NV bảo vệ, phân công lịch trực 24/24h.

c. Khu vực cụm công trình đầu mối hồ B (chốt số 02):

-Đặc điểm: Khu vực cụm công trình đầu mối hồ B (gồm đập chính, đập tràn, đập cửa nhận nước, các đập phụ, đập sự cố ...) có kết hợp đường giao thông vận hành nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn và kết hợp là đường dân sinh, thuộc quyền quản lý bảo vệ của nhà máy.

-Tại khu vực này, Công ty VSH xây dựng nhà bảo vệ (nằm ở bờ phải đập cửa nhận nước). Lực lượng bảo vệ tại đây: 03 NV bảo vệ, phân công lịch trực 24/24h.

d. Khu vực cụm công trình đầu mối hồ C (chốt số 03):

-Đặc điểm: Khu vực cụm công trình đầu mối hồ C (gồm đập chính, đập tràn, tuyến chuyển nước hồ C-B) có kết hợp đường giao thông vận hành nhà máy

Thủy điện Vĩnh Sơn và kết hợp là đường dân sinh, thuộc quyền quản lý bảo vệ của nhà máy.

-Tại khu vực này, Công ty VSH xây dựng nhà bảo vệ (bên vai phải đập chính hồ C). Lực lượng bảo vệ tại đây: 03 NV bảo vệ, phân công lịch trực 24/24h.

e. Tại khu vực nhà máy (chốt số 04):

-Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn là nhà máy hồ, đường dẫn dài, khu vực nhà máy nằm cách xa khu vực công trình đầu mối.

-Tại khu vực nhà máy bố trí lực lượng bảo vệ: 3 NV bảo vệ (có barie và cổng kéo), phân công lịch trực 24/24h.

f. Tại khu vực Quản lý vận hành, Bộ phận quản lý công trình (chốt số 05):

Bố trí 01 cán bộ kỹ thuật quản lý công trình, 2 NV hành chính - bảo vệ (có cổng kéo), phân công lịch trực sản xuất và đảm bảo ANTT 24/24h.

Mặt bằng bố trí các chốt bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn, như bản vẽ số 10 kèm theo Tập 2- Các bản vẽ.

g. Các lực lượng khác tham gia bảo vệ công trình:

Ngoài lực lượng bảo vệ bố trí thường xuyên tại các chốt, lực lượng tuần tra hồ, đập. Công ty VSH còn huy động các nguồn lực khác như:

-Lực lượng xung kích PCTT&TKCN khoảng 36 người thuộc biên chế của Công ty, trong tư thế sẵn sàng ứng cứu khi xảy ra sự cố công trình.

- Công ty VSH đã ký kết các Quy chế phối hợp với Công an huyện Vĩnh Thạnh và UBND các xã Vĩnh sơn, xã Vĩnh Kim để tăng cường phối hợp công tác ANTT trên địa bàn xây dựng cụm công trình hồ A; ký quy chế phối hợp với Công an huyện Kbang và UBND xã Sơn Lang, xã Đăk Rong để tăng cường phối hợp công tác ANTT trên địa bàn xây dựng cụm công trình hồ B và hồ C.

-Công ty VSH đã ký kết các Quy chế phối hợp trong công tác vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn trong mùa lũ với các đơn vị liên quan như: BCH Quân sự huyện Kbang, BCHPCTT&TKCN huyện Kbang, BCH PCTT, TKCN và PTDS xã Vĩnh Sơn, BCH PCTT, TKCN và PTDS xã Vĩnh Hảo, BCH PCTT, TKCN và PTDS xã Vĩnh Kim, Đài KTTV tỉnh Bình Định và Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định, Công ty CP Thủy điện Trà Xom, Công ty CP Đầu tư Vĩnh Sơn;

-Hàng năm, vào mùa mưa lũ, Công ty VSH ký Hợp đồng một tổ nhân công để thực hiện việc khơi thông cống rãnh, gia cố ta luy, mái công trình và các biện pháp nhằm giảm thiểu thiệt hại do mưa lũ, bão gây ra, bảo đảm an toàn công trình (Hợp đồng nguyên tắc số 15/HĐNT-VSH-TPS ngày 18/7/2023 với Công ty TNHH Xây dựng và Dịch vụ Tân Phú Sơn).

-Các tài liệu trích dẫn được đính kèm trong Tập 3 - Các tài liệu đính kèm.

PHẦN II: NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN BẢO VỆ ĐẬP, HỒ CHỨA

I. Đặc điểm địa hình, thông số thiết kế, sơ đồ mặt bằng bố trí công trình và chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước.

1. Đặc điểm địa hình:

Công trình Thủy điện Vĩnh Sơn gồm 1 nhà máy (02 tổ máy, mỗi tổ 33MW), cụm hồ A thuộc xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định và cụm hồ B, hồ C thuộc xã Sơn Lang và xã Đăk Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Xã Vĩnh Sơn nằm về phía Tây Bắc của huyện Vĩnh Thạnh và cách trung tâm huyện khoảng 43 km. Tứ cận như sau: Phía đông giáp xã Vĩnh Kim; Phía Tây giáp xã Sơn Lang - huyện Kbang - tỉnh Gia Lai; Phía Nam giáp huyện Kbang - tỉnh Gia Lai; Phía Bắc giáp xã An Toàn - huyện An Lão - tỉnh Bình Định.

Xã Sơn Lang nằm về phía Đông Bắc của huyện KBang và cách trung tâm huyện khoảng 30 km. Nằm ở tọa độ địa lý: từ 108°37'45" đến 108°41'10" kinh Đông và từ 14°04'47" đến 14°50'03" vĩ Bắc. Tứ cận như sau: Phía đông giáp huyện Vĩnh Thạnh - tỉnh Bình Định; Phía Tây giáp xã Đăk Rong; Phía Nam giáp xã Sơ Pai; Phía Bắc giáp huyện Ba Tơ - tỉnh Quảng Ngãi.

Xã Đăk Rong nằm về phía Tây bắc của huyện Kbang cách trung tâm huyện 55 km. Là 1 xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn. Địa hình phức tạp, giao thông đi lại khó khăn nhất là vào mùa mưa. Phía Đông giáp xã Sơn Lang - huyện Kbang - tỉnh Gia Lai; Phía Tây giáp xã Kon Pnê - huyện Kbang - tỉnh Gia Lai; Phía Bắc giáp xã Hiếu - huyện Kon Plông - tỉnh Kon Tum.

Đường giao thông vận hành từ Vĩnh Thạnh đến hồ A theo đường DT637 (đọc theo hồ Định Bình) hoặc theo đường K8 (phía Tây huyện Vĩnh Thạnh); Đường từ Nhà máy và hồ A lên hồ B theo đường DT637; Đường từ hồ B lên hồ C theo đường DT 637, đến đường Đông trường Sơn và rẽ vào đường DT 669B.

Nhìn chung, địa hình lưu vực các hồ chứa nằm trên bề mặt địa hình núi - cao nguyên, tương đối dốc, thoải dần theo hướng Tây - Đông (từ Hồ C - hồ B - hồ A). Các đỉnh núi cao nằm ở phía Tây - Tây Bắc có cao độ 1200- 1300m và thấp dần về phía Đông - Đông Nam có cao độ 700 - 800m. Các cụm công trình (hồ A, hồ B, và hồ C) được thông với ít nhất là 2 trục đường tỉnh lộ (DT 637, DT 639B), nên việc đi lại vận hành công trình, cũng như ứng phó các tình huống sự cố xảy ra (nếu có) thuận lợi.

2. Thông số thiết kế:

- Công trình Thủy điện Vĩnh Sơn xây dựng trên thượng nguồn sông Kôn. Nhà máy thủy điện nằm bên bờ phải sông Kôn. Công trình gồm các cụm, hạng mục công trình, như sau:

- Cụm hồ C gồm: Đập đất C1, tràn xả lũ, cửa nhận nước, tuyến chuyển nước C-B và đường giao thông vận hành nằm trên địa bàn xã Đăk Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Cụm hồ B gồm: Đập chính hồ B, tràn xả lũ, đập phụ B1, B2, đập tràn sự cố B2 kết hợp nằm giữa đập phụ B2, đập cửa nhận nước, kênh chuyển nước B-A và đường giao thông vận hành nằm trên địa bàn xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Cụm hồ A gồm: Đập đất chính hồ A, tràn xả lũ T2, đập tràn sự cố T3, đập phụ A1, A2, đập cửa nhận nước và đường giao thông vận hành nằm trên địa bàn xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Cụm nhà máy gồm: Đường ống dẫn, tuyến năng lượng, nhà máy và khu quản lý vận hành nằm trên địa bàn xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Các thông số chính công trình, như **phụ lục 1** và **phụ lục 2** kèm theo.

3. Sơ đồ mặt bằng bố trí công trình:

Như bản đồ bố trí công trình Thủy điện Vĩnh Sơn (đính kèm trong Tập 2- Các bản vẽ)

4. Chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước:

a. Chỉ giới cấm mốc phạm vi bảo vệ đập:

- Căn cứ thực hiện: Theo quy định tại Điều 24 của Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 (trước đây thực hiện theo quy định tại Điều 18 của Nghị định 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007);

- Kết quả thực hiện: Năm 2012, Công ty VSH đã hoàn thành công tác cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập công trình thủy điện Vĩnh Sơn và tiến hành bàn giao hệ thống mốc vào tháng 9/2012 cho các địa phương quản lý theo đúng quy định. Tổng số mốc cấm phạm vi bảo vệ đập 160 mốc, trong đó: cụm công trình hồ A là 55 mốc, hồ B là 75 mốc, hồ C là 30 mốc cụ thể:

+ Vị trí và tọa độ cấm mốc: Xem bản vẽ hoàn công cấm mốc bảo vệ đập như **bản vẽ hoàn công** đính kèm trong Tập 2- Các bản vẽ. Số lượng các mốc tại từng tuyến đập xem trong bảng 2.1.

+ Phạm vi cấm mốc (xác định vùng không được xâm phạm, vùng phụ cận): như **bảng số 2.1**.

Bảng 2.1: Phạm vi và khối lượng cấm mốc bảo vệ đập

TT	Tên đập	Vùng không được xâm phạm (m)	Vùng phụ cận (m)	Số mốc
I	Cụm hồ A			55
1	Đập chính	50	200	20
2	Tràn T2	Cách đỉnh mái taluy ra 5m	20	14
3	Đập sự cố T3	5	20	6
4	Tuyến kênh CNN	5	20	9
5	Đập phụ A1	5	20	3
6	Đập phụ A2	5	20	3
II	Cụm hồ B			75
1	Đập chính	50	200	15
2	Tràn B	Cách đỉnh mái taluy ra 5m	20	20
3	Đập sự cố B2	5	20	15

TT	Tên đập	Vùng không được xâm phạm (m)	Vùng phụ cận (m)	Số mốc
4	Đập phụ B1	5	20	5
5	Đập CNN	40	100	20
III	Cụm hồ C			30
1	Đập chính	50	200	18
2	Tràn	Cách đỉnh mái taluy ra 5m	20	12
Tổng cộng				160

b. Chỉ giới cấm mốc bảo vệ hành lang hồ chứa:

- Căn cứ thực hiện: Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20/10/2008 của Chính phủ về Quản lý bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên và môi trường các hồ chứa thủy lợi, thủy điện; Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (*trước đây là Nghị định 72/2007/NĐ-CP ngày 07/5/2007*).

- Theo phân loại hồ chứa trong Nghị định 114/2018/NĐ-CP thì hồ A, B, C - Thủy điện Vĩnh Sơn là hồ chứa nước lớn. Căn cứ Điều 3, Nghị định 112/2008/NĐ-CP thì "*Hành lang bảo vệ hồ chứa*" là vùng kể từ đường biên ứng với cao trình mực nước dâng gia cường (có xét đến nước dâng). Như vậy, hồ A có hành lang bảo vệ hồ chứa được tính từ đường biên có cao trình bằng mực nước cao nhất ứng với lũ thiết kế **780,85 m** trở xuống lòng hồ; hồ B có hành lang bảo vệ hồ chứa được tính từ đường biên có cao trình bằng mực nước cao nhất ứng với lũ thiết kế **832,10m** trở xuống lòng hồ; hồ C có hành lang bảo vệ hồ chứa được tính từ đường biên có cao trình bằng mực nước cao nhất ứng với lũ thiết kế **987,85m** trở xuống lòng hồ, đây cũng là cao trình được chủ hồ chứa đã đền bù, giải phóng lòng hồ.

- Kết quả thực hiện: Năm 2009, Công ty VSH đã tổ chức lập Phương án kỹ thuật cấm mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa công trình Thủy điện Vĩnh Sơn, trình cấp thẩm quyền phê duyệt, như sau:

+ Phương án kỹ thuật cấm mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ A, công trình Thủy điện Vĩnh Sơn (nằm trên địa bàn tỉnh Bình Định) đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 05/10/2009. Công ty VSH đã hoàn thành công tác cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa và đã tổ chức bàn giao hệ thống mốc cho UBND huyện Vĩnh Thạnh và UBND xã Vĩnh Sơn quản lý theo quy định (tại Biên bản bàn giao đưa vào sử dụng cấm mốc giới bảo vệ hành lang hồ A ngày 05/3/2010). Tổng số mốc cấm ranh giới hành lang bảo vệ hồ A là 100 mốc nằm trên địa bàn xã Vĩnh Sơn (được đánh số thứ tự từ M1-M100).

+ Phương án kỹ thuật cấm mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ B và hồ C, Thủy điện Vĩnh Sơn (nằm trên địa bàn tỉnh Gia Lai) đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ Hồ B tại Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 19/06/2009 và phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ hồ C tại Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 19/06/2009. Công ty

VSH đã hoàn thành công tác cắm mốc giới hành lang bảo vệ hồ B và hồ C và đã tổ chức bàn giao hệ thống mốc cho địa phương, gồm: UBND huyện Kbang, UBND xã Sơn Lang (hồ B), UBND xã Đăk Rong (hồ C), Công ty Lâm nghiệp Đăk Rong (hồ C), Công ty Lâm nghiệp Hà Nùng (hồ B) để quản lý theo quy định (tại Biên bản bàn giao đưa vào sử dụng cắm mốc giới bảo vệ hành lang hồ B ngày 22/10/2009 và hồ C ngày 30/10/2009). Tổng số mốc cắm ranh giới hành lang bảo vệ hồ B là 332 mốc nằm trên địa bàn xã Sơn Lang (được đánh số thứ tự từ M1-M332); Tổng số mốc cắm ranh giới hành lang bảo vệ hồ C là 175 mốc nằm trên địa bàn xã Đăk Rong (được đánh số thứ tự từ M1-M175);

Bảng thống kê chi tiết cao, tọa độ các mốc xem *bản vẽ hoàn công* đính kèm trong Tập 2- Các bản vẽ.

II. Tình hình quản lý, khai thác và bảo vệ đập, hồ chứa nước:

1. Kế khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước:

- Tờ khai đăng ký an toàn đập, hồ A (địa phận tỉnh Bình Định): Công ty VSH đã thực hiện lần đầu vào ngày 02/4/2008 và gửi Sở Công thương Bình Định để đăng ký thay thế lần 3, theo văn bản số 688/2012/CV-VSH-KT ngày 29/06/2012;

- Tờ khai đăng ký an toàn đập, hồ B, hồ C (địa phận tỉnh Gia Lai Công ty VSH đã thực hiện lần đầu vào ngày 02/4/2008 và gửi Sở Công thương Gia Lai để đăng ký thay thế lần 2, theo văn bản số 687/2012/CV-VSH-KT ngày 29/06/2012;

2. Quy trình vận hành hồ chứa nước:

- Thực hiện Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018.

- Thực hiện Quy trình vận hành hồ chứa theo Quyết định số 1178/QĐ-BCT ngày 16/06/2022 của Bộ Công thương phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện quy trình vận hành hồ chứa nước:

Công ty VSH chủ động chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho các Bộ phận trực thuộc Công ty, và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện vận hành nhà máy theo các quy định của Quy trình vận hành hồ chứa theo Quyết định số 1178/QĐ-BCT và Quy trình vận hành liên hồ trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh theo quyết định số 936/QĐ-TTg.

4. Quan trắc công trình đập, hồ chứa nước:

Công ty VSH đã lắp đặt thiết bị quan trắc công trình đập, hồ A, hồ B và hồ C theo tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định của pháp luật có liên quan. Ban hành Quy trình kiểm tra, quan trắc, bảo vệ và bảo trì, sửa chữa công trình Thủy điện Vĩnh Sơn theo Quyết định số 1111/QĐ-VSH ngày 11/9/2023, tổ chức quan trắc theo quy định để theo dõi liên tục tình trạng an toàn, ổn định của công trình; phân tích, đánh giá, xử lý số liệu quan trắc; phát hiện dấu hiệu bất thường để kịp thời xử lý; lưu trữ tài liệu quan trắc theo quy định; báo cáo lãnh đạo kết quả quan trắc hàng tháng.

Các yếu tố quan trắc tại công trình bao gồm:

a) Quan trắc khí tượng thủy văn: Trên lưu vực công trình Thủy điện Vĩnh Sơn, Công ty VSH đã lắp đặt 03 trạm đo mưa tự động, số liệu quan trắc được cập

nhật theo giờ và được cập nhật lên website: <https://www.vrain.vn>, với tần suất: 1 lần/ giờ, phục vụ công tác tính toán dự báo lưu lượng về hồ.

b) Quan trắc mực nước hồ: Công ty VSH đã lắp đặt thiết bị đo mực nước hồ tự động (thiết bị tự động này được thường xuyên kiểm tra đối khớp với thủy chí xây dựng trên mặt đập của hồ chứa), hiển thị trên màn hình điều khiển tại trung tâm nhà máy và cập nhật thường xuyên lên trang hệ thống quản lý hồ đập;

c) Quan trắc thấm:

- Đập chính hồ A đã bố trí 8 mặt cắt đo với 16 ống pezomet; đập CNN bố trí 3 mặt cắt và 7 ống pezomet đặt trong thân đập tại các vị trí khác nhau nằm theo đường bão hòa.

- Đập chính hồ B đã bố trí 6 mặt cắt đo với 16 ống pezomet; đập CNN hồ B bố trí 1 mặt cắt và 2 ống pezomet đặt trong thân đập tại các vị trí khác nhau nằm theo đường bão hòa.

- Đập chính hồ C đã bố trí 3 mặt cắt và 9 ống pezomet đặt trong thân đập tại các vị trí khác nhau nằm theo đường bão hòa.

- Công tác quan trắc thấm trong thân đập được thực hiện như sau:

+ Mùa cạn và mực nước dưới MNDBT: 1 lần/ tháng;

+ Khi mực nước qua tràn $\leq 1\text{m}$: 1 lần/5 ngày;

+ Khi mực nước qua tràn $> 1\text{m}$: 1 lần/1 ngày.

d) Quan trắc chuyển vị đứng và chuyển vị ngang:

Nhà máy đã xây dựng hệ thống mốc quan trắc tại các khu vực tuyến đập chính, đập cửa nhận nước và tiến hành đo đạc đánh giá theo các chu kỳ quan trắc.

- Tổng số mốc quan trắc chuyển vị ngang: 48 mốc, trong đó:

+ Hồ A: 17 mốc;

+ Hồ B: 19 mốc;

+ Hồ C: 12 mốc quan trắc lún.

- Tổng số mốc quan trắc chuyển vị đứng: 52 mốc, trong đó:

+ Hồ A: 20 mốc;

+ Hồ B: 19 mốc;

+ Hồ C: 13 mốc.

Công tác quan trắc chuyển vị cụm công trình hồ A và cụm công trình hồ B đã được thực hiện 04 chu kỳ, và chu kỳ gần nhất đã thực hiện trong năm 2022. Công tác quan trắc chuyển vị cụm công trình hồ C đã được thực hiện 03 chu kỳ, và chu kỳ gần nhất đã thực hiện trong năm 2019. Kết quả quan trắc chuyển vị công trình qua các chu kỳ đều nằm trong giới hạn cho phép và có xu hướng giảm dần theo thời gian.

e) Quan trắc bồi lắng:

Nhà máy đã xây dựng các mặt cắt quan trắc bồi lắng lòng hồ, 2 đầu mỗi mặt cắt có cắm mốc định vị để đo đạc, quan trắc mức độ bồi lắng lòng hồ trong giai đoạn vận hành.

- Tổng số mặt cắt ngang phục vụ quán tắc bồi lắng lòng hồ: 24 mặt cắt, trong đó:

+ Hồ A: 07 mặt cắt;

+ Hồ B: 09 mặt cắt;

+ Hồ C: 08 mặt cắt.

Hồ A, hồ B: Đã thực hiện đo đạc, quan trắc bồi lắng 02 chu kỳ, và chu kỳ gần nhất đã thực hiện trong năm 2022; hồ C thực hiện quan trắc bồi lắng 01 chu kỳ, và chu kỳ gần nhất đã thực hiện trong năm 2019. Kết quả quan trắc bồi lắng lòng hồ Thủy điện Vĩnh Sơn nằm trong giới hạn cho phép, tuổi thọ các hồ chứa đạt trên 100 năm.

5. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng:

Công ty đã ký hợp đồng với Công ty CP Tư vấn và Phát triển kỹ thuật Tài nguyên nước để thực hiện cung cấp dịch vụ mưa tại 3 trạm đo mưa đặt trên lưu vực các hồ A, hồ B, hồ C - Thủy điện Vĩnh Sơn. Lượng mưa sẽ tự động cập nhật lên website: <https://www.vrain.vn>, với tần suất: 1 lần/ giờ, password truy cập: 123456. Căn cứ lưu lượng hiện tại về hồ, lượng mưa quan trắc và dự báo của Đài KTTV tỉnh Bình Định, Công ty thực hiện các bản tin dự báo lưu lượng về hồ gửi đến các cơ quan chức năng theo quy định của Quy trình vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Côn - Hà Thanh.

Công ty đã lắp đặt thiết bị đo mực nước thượng lưu hồ A, hồ B, hồ C - Thủy điện Vĩnh Sơn tự động (Kết hợp với thủy chí lắp trên mái đập để đối chiếu chuẩn xác mực nước), màn hình hiển thị lắp tại phòng điều khiển trung tâm nhà máy; Đã lắp đặt thước đo mực nước hạ lưu tại 3 hồ A, hồ B, hồ C.

Việc lắp đặt khí tượng thủy văn chuyên dùng, Công ty tuân thủ và thực hiện theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khí tượng thủy văn và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính Phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

6. Kiểm tra đập, hồ chứa nước:

Việc kiểm tra đập, hồ chứa nước các các hạng mục công trình xây dựng được thực hiện tuân thủ Quyết định số 1111/QĐ-VSH ngày 11/9/2023 của Tổng Giám đốc Công ty VSH về việc ban hành Quy trình kiểm tra, quan trắc, bảo vệ và bảo trì, sửa chữa công trình Thủy điện Vĩnh Sơn. Thực hiện kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ; kiểm tra trước, trong và sau mùa mưa. Hằng năm, Công ty tuân thủ thực hiện các báo cáo:

- Báo cáo an toàn đập, trước ngày 01/3 hằng năm gửi Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp;

- Báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa nước trước ngày 15/4 hằng năm gửi Sở Công Thương Bình Định và Gia Lai, Ban chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS tỉnh Bình Định và Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Gia Lai theo quy định.

- Ngoài ra, Công ty VSH còn tiến hành kiểm tra đột xuất, kiểm tra chi tiết các hạng mục công trình khi phát hiện các yếu tố nghi ngờ có khả năng làm mất an toàn đập hồ chứa trong quá trình vận hành. Kiểm tra các hạng mục công trình trước và sau khi thực hiện vận hành, sau khi xả lũ, tích nước. Nội dung công tác kiểm tra, các trường hợp kiểm tra được quy định trong Quy trình kiểm tra, quan trắc, bảo vệ và bảo trì, sửa chữa công trình Thủy điện Vĩnh Sơn ban hành theo Quyết định số 1111/QĐ-VSH ngày 11/9/2023.

7. Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước:

Công ty đã thuê Tư vấn tiến hành đo đạc, quan trắc biến dạng các hạng mục công trình hồ A, hồ B 04 lần, công trình hồ C đã được kiểm định 03 lần.

a) Kết luận của tổ chức kiểm định:

➢ Cụm công trình hồ A, hồ B: Lần gần nhất (chu kỳ 3) được tiến hành vào năm 2022 do Viện Kỹ thuật công trình - Trường Đại học Thủy lợi thực hiện, kết quả kiểm định:

- Các nội dung công tác khảo sát, đo đạc, tính toán và phân tích đều phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, các văn bản quy định và hướng dẫn của nhà nước. Các kết quả tính toán, phân tích và đánh giá là khoa học và khách quan.

- Từ kết quả khảo sát, tính toán và phân tích đã đi đến kết luận là các đập của hồ A và hồ B hiện tại, Công trình Thủy điện Vĩnh Sơn là đảm bảo an toàn về phòng chống lũ, đảm bảo độ bền và ổn định. Bồi lắng lòng hồ nằm trong phạm vi cho phép. Hệ thống quản lý hồ đập của Công ty VSH hiện tại là khá hoàn chỉnh và vận hành tốt.

- Tuy nhiên cần duy trì thường xuyên hơn các công tác duy tu bảo dưỡng hoặc thay thế các thiết bị quan trắc đã bị hư hỏng trực trực, định kỳ tổ chức xử lý, biên tập và phân tích số liệu quan trắc phục vụ quản lý an toàn đập.

- Các công trình hiện tại không có bị hư hỏng lớn, nhưng còn tồn tại một số khuyết tật nhỏ như thấm rỉ nước ở mái hạ lưu đập chính, đập cửa nhận nước hồ A, một số điểm sạt lở ở bờ hồ A,... Các tồn tại này cần được sớm kiểm tra và khắc phục.

➢ Cụm công trình hồ C: Lần gần nhất (chu kỳ 2) được tiến hành vào năm 2019 do Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 3 thực hiện, kết quả kiểm định, như bảng tổng hợp dưới đây:

STT	Tên mục đánh giá	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Đánh giá về hồ chứa nước	Mức A	- Loại 1: đập đảm bảo an toàn, được vận hành theo thiết kế.
2	Đánh giá chất lượng đập bê tông và bê tông cốt thép (đập tràn tự do)	Mức A	- Loại 2: đập cơ bản an toàn, được phép vận hành nhưng tăng cường giám sát.
3	Đánh giá chất lượng hiện tại đập và hệ thống vận hành	Mức A	- Loại 3: Đập có nguy cơ mất an toàn không được phép tích nước hoặc phải khống chế mức độ tích nước, cần tăng cường giám sát, kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp.
4	Đánh giá an toàn chống lũ	Mức A	
5	Đánh giá an toàn thấm	Mức B (Đường bão hòa trong thân đập đất cao hơn thiết kế).	- Mức A là mức độ an

STT	Tên mục đánh giá	Kết quả đánh giá	Ghi chú
6	Nội dung đánh giá và phân cấp an toàn công tác quản lý, vận hành	Mức A	toàn cao, tốt. - Mức B là mức độ trung bình.
	Tổng hợp	Loại 1	Đảm bảo an toàn khi vận hành theo thiết kế

Kết quả kiểm định cho thấy các đập vận hành ổn định, an toàn, đủ điều kiện vận hành khai thác, chống lũ theo quy định.

Báo cáo kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa đã gửi Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường Công nghiệp - Bộ Công thương, Sở Công Thương Bình Định, Sở Công thương Gia Lai.

b) Thời điểm đến kỳ kiểm định tiếp theo:

Theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP, Điều 18 quy định, kiểm định định kỳ 5 năm kể từ lần kiểm định gần nhất, Dự kiến thực hiện kiểm định lần tiếp theo cho đập hồ A, hồ B vào năm 2027 và đập hồ C vào năm 2024.

8. Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa đập, hồ chứa nước:

- Quy trình bảo trì công trình Thủy điện Vĩnh Sơn được Công ty VSH phê duyệt năm 2013 và được phê duyệt hiệu chỉnh theo Quyết định số 1111/QĐ-VSH ngày 11/9/2023.

- Hằng năm, Công ty VSH thực hiện kiểm tra toàn bộ công trình nhằm phát hiện các hư hỏng. Từ đó đề xuất các phương án sửa chữa, bảo trì, lập kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì công trình và thực hiện theo kế hoạch.

- Hàng tháng, Công ty VSH thực hiện kiểm tra, quan trắc lập báo cáo đánh giá an toàn đập.

- Định kỳ 05 năm, Công ty VSH thuê đơn vị tư vấn thực hiện quan trắc chuyên dịch, bồi lắng công trình và kiểm định an toàn đập;

- Các hồ sơ bảo trì, hồ sơ xây dựng công trình được Công ty VSH lưu trữ theo quy định.

9. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập:

Hiện nay, bằng các thiết bị giám sát đã được lắp đặt (đo mực nước hồ) và bằng phương pháp tính toán (lưu lượng chạy máy, lưu lượng xả tràn, lưu lượng về hồ). Hàng ngày, các ca trực vận hành nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn đã quan trắc và báo cáo đầy đủ các thông số qua trang Web <https://quanly.dwrn.gov.vn> của Cục Quản lý Tài nguyên nước; Trang <http://hothuydien.atmt.gov.vn> của Cục KTAT&MTCN Bộ Công Thương; <http://hochuathuydien.atmt.gov.vn> của Tập đoàn điện lực Việt Nam. Đồng thời, Công ty VSH đã cung cấp các tài khoản truy cập hệ thống Camera theo quy định của Quy trình vận hành liên hồ chứa, Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt và theo Thông tư 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương cho các cơ quan Ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan theo dõi, chỉ đạo theo quy định.

10. Các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước phải có giấy phép:

- Các hoạt động phải có giấy phép và đã có giấy phép theo quy định: Trong lòng hồ A có Dự án nuôi cá Tầm đã được UBND tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 35 121 000278 ngày 14 tháng 9 năm 2012.

- Các hoạt động quy mô doanh nghiệp chưa có giấy phép: Không có.

- Các hoạt động đánh bắt cá, sinh hoạt của các hộ dân sinh sống ven lòng hồ nằm ngoài phạm vi 500m bảo vệ đập. Các hoạt động này nhỏ lẻ, quy mô hộ gia đình, tự do đánh bắt, sinh hoạt, một số hộ dân nuôi cá lồng, bè trên phạm vi lòng hồ ngoài 500m bảo vệ đập, không ảnh hưởng nhiều đến chức năng vận hành của hồ chứa. Các hộ gia đình này do địa phương quản lý và chấp hành theo quy định pháp luật của Nhà nước.

- Hành lang bảo vệ hồ chứa đã được cắm mốc ổn định, việc lấn chiếm và trồng trọt, chăn nuôi ở vùng bán ngập đã được đại diện địa phương cùng Công ty VSH kiểm tra, xử lý.

11. Bảo vệ đập, hồ chứa nước:

- Phương án bảo vệ đập hồ A: Công ty VSH đang thực hiện các nội dung bảo vệ đập, hồ chứa nước hồ A (địa phận tỉnh Bình Định) theo Phương án đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 695/QĐ-UBND ngày 17/12/2012.

- Phương án bảo vệ đập hồ B, hồ C: Công ty đang thực hiện các nội dung bảo vệ đập, hồ chứa nước hồ B, hồ C (địa phận tỉnh Gia Lai) theo Phương án đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 08/01/2014.

Thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP và Thông tư 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ Công Thương về quản lý an toàn đập, Công ty VSH đang cập nhật, bổ sung phương án bảo vệ đập cho phù hợp và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

12. Cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện:

Công ty VSH hoàn thành công tác cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập (hồ A, hồ B và hồ C) công trình Thủy điện Vĩnh Sơn vào năm 2012 và đã tổ chức bàn giao hệ thống mốc vào tháng 9/2012 cho các địa phương quản lý theo quy định.

Phạm vi mốc, tọa độ các mốc bảo vệ đập được thực hiện theo Quyết định số 316/2012/QĐ-VSH-KHĐT ngày 10/4/2012 (đính kèm theo trong Tập 2 - Tài liệu căn cứ lập phương án).

13. Phương án ứng phó thiên tai:

- Hàng năm Công ty VSH đều cập nhật, hoàn thiện và phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai, gửi Phương án đến các cơ quan, đơn vị liên quan để theo dõi, phối hợp, chỉ đạo.

- Công ty VSH đang thực hiện theo Phương án được duyệt tại Quyết định số 124/QĐ-VSH ngày 07/02/2023.

14. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp:

a) Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập hồ A (địa phận Bình Định):

- Công ty VSH đã cập nhật phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn (địa phận tỉnh Bình Định) năm 2023 và đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 11/8/2023.

b) Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập hồ B, hồ C (tỉnh Gia Lai):

- Công ty VSH đã lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn (địa phận tỉnh Gia Lai) năm 2020 và đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Văn bản số Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 15/12/2020.

- Năm 2023 hiện trạng số hộ dân, công trình xây dựng, vật kiến trúc bị ngập lụt và vị trí sơ tán không có thay đổi so với năm 2020. Vì vậy, UBND tỉnh Gia Lai đã có Văn bản số 1662/UBND-CNXD ngày 30/6/2023, về việc thực hiện công tác ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ C và đập sự cố B2 - Thủy điện Vĩnh Sơn (địa phận tỉnh Gia Lai) năm 2023, trong đó UBND tỉnh đã đồng ý cho Công ty VSH thực hiện công tác ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ C và đập sự cố B2 - Thủy điện Vĩnh Sơn (địa phận tỉnh Gia Lai) năm 2023 theo phương án đã được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt tại Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 15/12/2020.

15. Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập:

Công ty VSH đã thuê đơn vị tư vấn là Công ty CP tư vấn Xây dựng điện I lập bản đồ và đã phê duyệt bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập, hồ chứa A, B - Thủy điện Vĩnh Sơn (địa phận tỉnh Bình Định) tại Quyết định số 384/QĐ-VSH-KT ngày 30/3/2021.

Bản đồ ngập lụt hồ C và đập sự cố B2 (địa phận tỉnh Gia Lai) được Công ty Tư vấn và Chuyển giao công nghệ - Trường Đại học Thủy lợi lập năm 2014. Công ty VSH phối hợp với UBND các xã có tuyến ngập lụt đã điều tra, đánh giá, chỉnh lý lại bản đồ vùng ngập, và được Tổng Giám đốc Công ty VSH phê duyệt tại Quyết định số 1761/QĐ-VSH-KT ngày 30/9/2020.

16. Hệ thống cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước:

- Thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, Công ty VSH đã cập nhật cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn, cập nhật lần gần nhất đã gửi sở Công Thương tỉnh Bình Định theo Văn bản số 775/VSH-KT ngày 12/6/2023 và sở Công Thương tỉnh Gia Lai theo Văn bản số 774/VSH-KT ngày 12/6/2023.

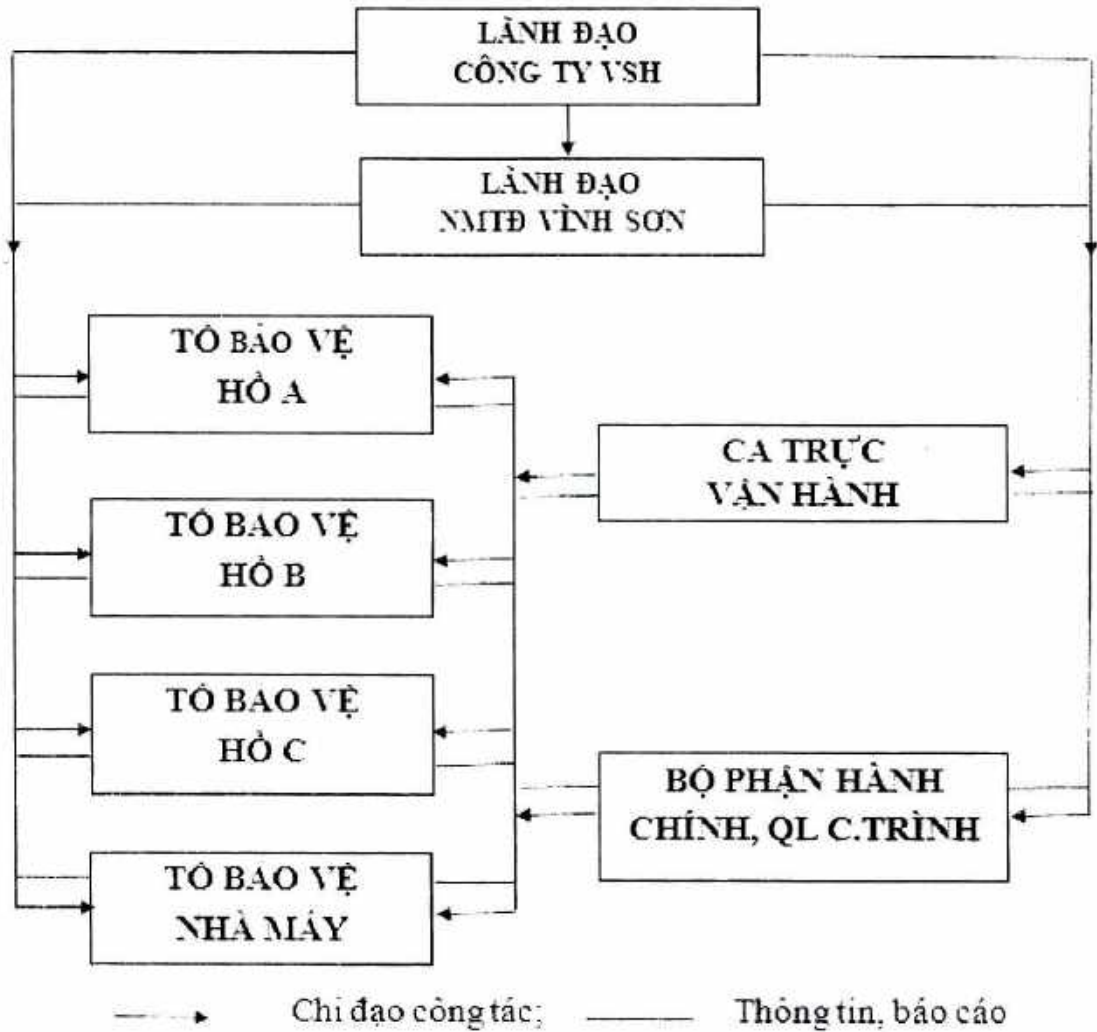
- Các tài liệu liên quan về công trình đều được Công ty VSH số hóa tài liệu, các file mềm được lưu trên ổ đĩa kỹ thuật, bản cứng được lưu trữ tại kho lưu trữ hồ sơ và được bảo quản theo quy định.

- Hàng ngày, các số liệu vận hành hồ chứa, chạy máy phát điện, các số liệu về khí tượng thủy văn, số liệu quan trắc, đánh giá an toàn đập đều được Công ty VSH số hóa, lưu trữ theo quy định, đảm bảo chuỗi số liệu liên tục, dễ dàng truy xuất, báo cáo. Các dữ liệu được lập thành chuỗi, dễ dàng phát hiện kịp thời các bất thường, hư hỏng để khắc phục, sửa chữa.

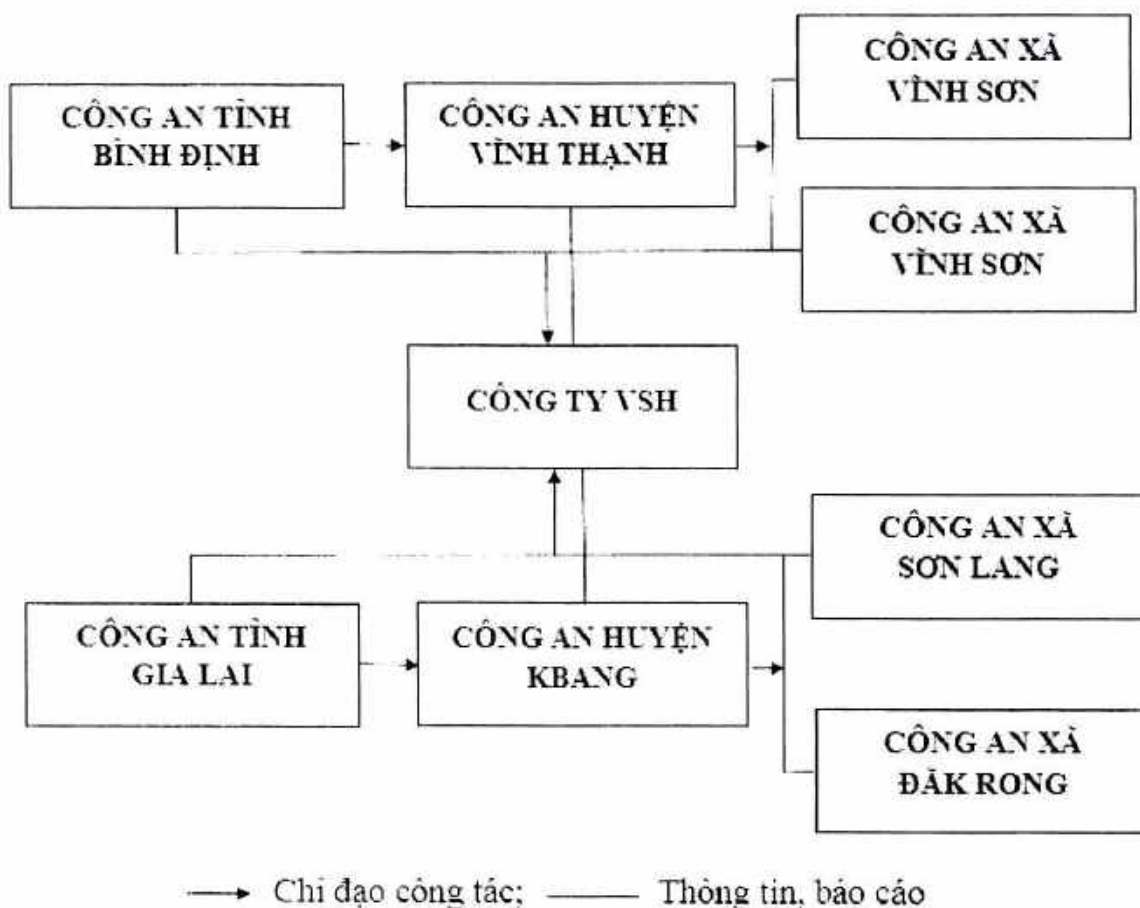
III. Chế độ báo cáo, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất:

1. Chế độ báo cáo:

a) Sơ đồ trình tự báo cáo:



Hình 2.1: Cơ cấu tổ chức chỉ đạo và thông tin, báo cáo



Hình 2.2: Sơ đồ thông tin liên lạc với Công an các cấp phối hợp bảo vệ

b) Diễn giải:

Theo quy trình xử lý tình huống như sau:

(1) CBCNV, nhân viên bảo vệ phát hiện hành vi xâm phạm làm mất an toàn đập, lập tức có hành động ngăn chặn. Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình; Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình báo cáo Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn đồng thời báo cáo Lãnh đạo Công ty VSH.

(2) Trường hợp Nhân viên bảo vệ nhận được tin báo có hành vi xâm phạm làm mất an toàn đập, hồ chứa hoặc các hành vi xâm phạm sắp xảy ra, cần thực hiện xác minh chính xác tin báo. Sau đó, thực hiện ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại. Trường hợp không thể ngăn chặn, hoặc nhận định ngoài khả năng ngăn chặn, lập tức báo cáo Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình; Cán bộ phụ trách công tác bảo vệ/Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình báo cáo Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn và Lãnh đạo Công ty VSH đồng thời báo cáo Công an xã trên địa bàn phối hợp, hỗ trợ.

(3) Trong trường hợp được xác định là hành vi khủng bố thì sau khi nhận được tin báo cáo từ cấp dưới, Lãnh đạo Công ty VSH báo cáo, như sau:

- Nếu công trình bị xâm phạm ở địa bàn tỉnh Bình Định, thì sẽ báo cho Công an huyện Vĩnh Thạnh; Công an huyện Vĩnh Thạnh báo cáo Công an tỉnh Bình

Định. Các đồng chí được báo cáo chỉ đạo cấp dưới thực hiện nhiệm vụ (cấp cứu người bị nạn; sơ tán người, tài sản; khoanh vùng nguy hiểm; tăng cường lực lượng; bảo vệ hiện trường; tạo điều kiện cho lực lượng công an, quân đội thực hiện nhiệm vụ...).

- Nếu công trình bị xâm phạm ở địa bàn tỉnh Gia Lai, thì sẽ báo cho Công an huyện Kbang; Công an huyện Kbang báo cáo Công an tỉnh Gia Lai. Các đồng chí được báo cáo chỉ đạo cấp dưới thực hiện nhiệm vụ (cấp cứu người bị nạn; sơ tán người, tài sản; khoanh vùng nguy hiểm; tăng cường lực lượng; bảo vệ hiện trường; tạo điều kiện cho lực lượng công an, quân đội thực hiện nhiệm vụ...).

(4) Công an tỉnh nhận báo cáo, sẽ chỉ đạo, phối hợp với Công an huyện, xã, lực lượng bảo vệ ở mục tiêu, cử trình sát đến xác minh, kết luận ban đầu và báo cáo ban chỉ đạo Phòng chống khủng bố tỉnh chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện.

- Giải quyết hậu quả:

+ Sau khi xử lý tình huống, Công ty VSH phối hợp với cơ quan chức năng khắc phục hậu quả do khủng bố gây ra (người, tài sản, cơ sở vật chất); chú ý phải phục hồi tốt công tác bảo vệ, thu thập dấu vết, vật chứng phục vụ điều tra.

+ Tổ chức họp để rút kinh nghiệm, tìm nguyên nhân trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân.

+ Rà soát công tác bảo vệ, phát hiện những sơ hở, thiếu sót để bổ sung vào phương án bảo vệ, Phòng chống khủng bố.

c) Các trường hợp báo cáo:

Tại các vị trí trực của lực lượng bảo vệ, vận hành và sửa chữa đều bố trí điện thoại nội bộ và đường dài để liên lạc, từ đó đảm bảo thông tin được chuyển đi một cách nhanh chóng (danh bạ điện thoại đính kèm).

- Trong trường hợp bình thường: Việc chỉ huy, điều hành lực lượng bảo vệ do Tổ trưởng Tổ bảo vệ thực hiện theo quy định; đảm bảo việc tuần tra, kiểm soát định kỳ và đột xuất trên toàn tuyến đập và nhà máy được an toàn tuyệt đối. Những trường hợp vượt quá thẩm quyền, Tổ trưởng Tổ bảo vệ sẽ báo cáo Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình/Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn xin ý kiến chỉ đạo của Tổng Giám đốc Công ty VSH để xử lý.

- Trong trường hợp bất thường hoặc khẩn cấp: Sau khi nhận được thông tin của Tổ bảo vệ và Trưởng ca vận hành/Bộ phận quản lý công trình/Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, Lãnh đạo Công ty VSH (Tổng Giám đốc) là người trực tiếp chỉ huy điều hành để xử lý. Tổ chức chỉ huy, thông tin liên lạc thực hiện như sau:

+ Khi phát hiện trong khu vực đập có biểu hiện, hành động xâm hại hoặc sự cố, người phát hiện (nhân viên bảo vệ, nhân viên trực vận hành hoặc CBCNV trong Công ty VSH) lập tức sử dụng hệ thống thông tin liên lạc báo cho Tổ trưởng Tổ bảo vệ.

+ Tổ trưởng Tổ bảo vệ báo ngay cho Trưởng ca vận hành/ Bộ phận quản lý công trình/ Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, Tổng Giám đốc Công ty VSH. Căn cứ vào tình hình và diễn biến thực tế, Tổng Giám đốc sẽ điều động các lực lượng: Đội bảo vệ, lực lượng vận hành, lực lượng sửa chữa và người lao động hiện đang

có mặt cũng như các vật tư, thiết bị cần thiết để triển khai lực lượng ứng phó kịp thời; đồng thời báo cáo tình hình và cùng với chính quyền địa phương, lực lượng công an tham gia phối hợp xử lý.

Tùy theo tính chất phức tạp của vụ việc vi phạm an toàn công trình, Công ty VSH sẽ trình báo đến Công an các cấp để xử lý, giải quyết các trường hợp vi phạm an toàn đập.

Ngoài ra, Công ty VSH báo cáo Bộ Công Thương về công tác quản lý hồ, đập theo định kỳ, như sau:

- + Báo cáo kiểm tra hồ, đập trước mùa lũ và sau mùa lũ;
- + Báo cáo hiện trạng an toàn hồ, đập trước 31/8;
- + Báo cáo công tác quản lý an toàn hồ, đập trước 15/1.

2. Chế độ kiểm tra bảo vệ thường xuyên:

- Các đập chính, đập phụ, đập tràn và các chi tiết, thiết bị được xây dựng, lắp đặt trên đập chính, đập phụ, đập tràn do Bảo vệ thực hiện kiểm tra, bảo vệ.

- Kiểm tra bằng mắt thường: Hằng ngày, cán bộ quản lý công trình và nhân viên bảo vệ đi kiểm tra tình trạng đập, ghi vào sổ nhật ký (A.1, A.2 - phụ lục 03)

- Quy định công tác kiểm tra, bảo vệ các hạng mục công trình cụm đầu mối. Trường hợp phát hiện sự cố, bất thường nhân viên ngay lập tức báo cáo bằng điện thoại cho Lãnh đạo Công ty VSH, sau đó lập báo cáo (như biểu 2 - phụ lục 03). Trường hợp phát hiện các hành vi xâm hại công trình, nhân viên kiểm tra ngay lập tức báo cáo bằng điện thoại cho Lãnh đạo Công ty, sau đó phối hợp với Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, Công an xã và Trường thôn lập biên bản về hành vi xâm phạm công trình (như biểu 3 - phụ lục 03).

- Khi phát hiện các hư hỏng, Công ty VSH tổ chức lực lượng triển khai sửa chữa, hoàn thiện kịp thời để công trình vận hành an toàn, liên tục.

3. Chế độ kiểm tra định kỳ:

- Đập chính và đập phụ, đập sự cố: Định kỳ kiểm tra vào đầu năm để lập kế hoạch duy tu, sửa chữa công trình, hoàn thành sửa chữa trước mùa mưa lũ; Hàng tuần tổ chức đoàn kiểm tra gồm: Lực lượng bảo vệ, cán bộ kỹ thuật công trình để kiểm tra toàn bộ các hạng mục công trình nhằm phát hiện, ngăn chặn những hành vi xâm hại, công trình, phát hiện bất thường của công trình.

- Hành lang bảo vệ hồ chứa: Định kỳ kiểm tra trước 31/3 hằng năm để đánh giá tình hình trồng trọt, khai thác đất, xây dựng xâm lấn hành lang bảo vệ lòng hồ chứa (*hồ A dưới cao trình 780,85m, hồ B dưới cao trình 832,00m và hồ C dưới cao trình 987,85m*). Hàng tháng tổ chức đoàn kiểm tra gồm: Lực lượng bảo vệ, cán bộ kỹ thuật công trình sử dụng ca nô tuần tra biên lòng hồ theo định kỳ và đột xuất để nhắc nhở kịp thời các hành vi xâm lấn hành lang bảo vệ hồ chứa, kiểm tra các hoạt động trên lòng hồ theo quy định và báo cáo chính quyền địa phương xử lý.

- Hành lang thoát lũ và tuyến thoát lũ đập sự cố T3, đập tràn: Định kỳ kiểm tra hằng năm để đánh giá hiện trạng cây trồng, xây dựng vật kiến trúc trong hành lang để làm cơ sở cập nhật phương án ứng phó tình huống khẩn cấp trước 31/8.

4. Chế độ kiểm tra đột xuất:

- Kiểm tra khi các đập của công trình; hành lang bảo vệ hồ A, hồ B, hồ C - Thủy điện Vĩnh Sơn có các thông tin báo về hành vi xâm hại trong hành lang thuộc phạm vi bảo vệ công trình;

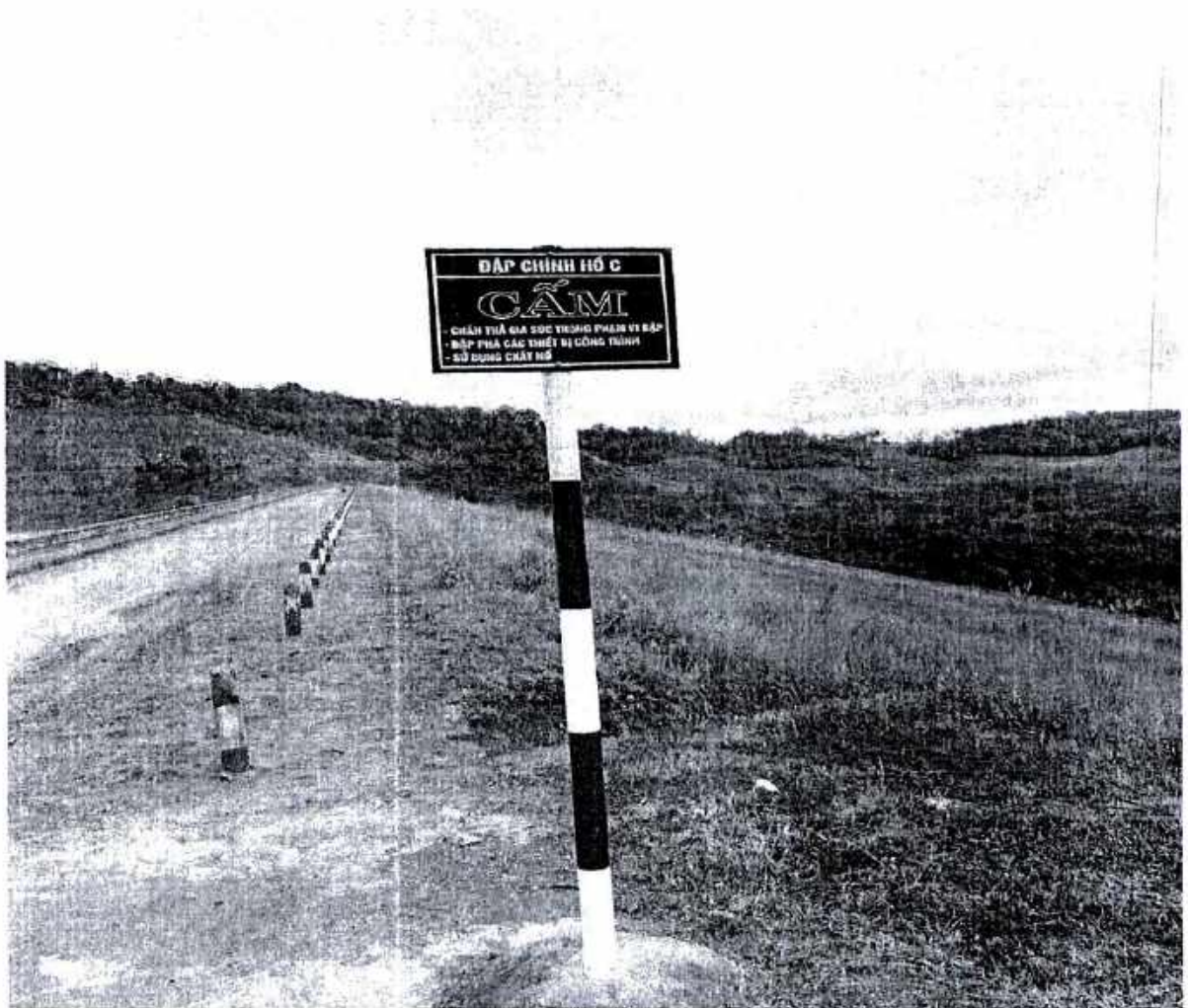
- Kiểm tra xói lở, hư hỏng các đập đất, sau mỗi trận mưa lớn.

IV. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình; quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại.

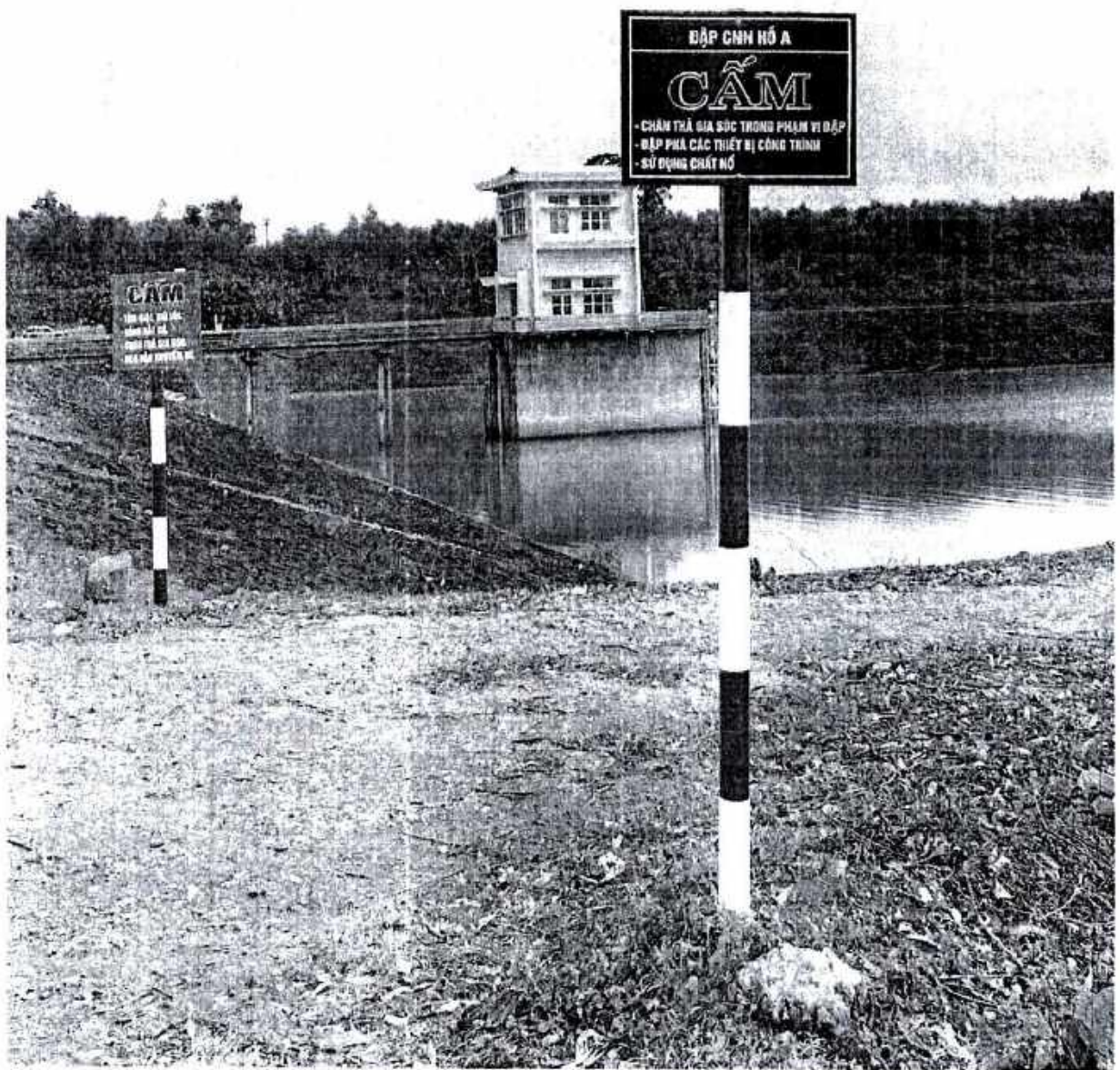
1. Quy định việc giới hạn hoặc cấm các loại phương tiện giao thông có tải trọng lớn lưu thông trong phạm vi bảo vệ công trình:

Đỉnh đập chính A, B, C và các tuyến tràn T2 (hồ A) và tuyến tràn B, đập sự cố T3 (hồ A) có kết hợp đường giao thông tỉnh lộ 636. Trong vận hành khai thác có kết hợp cho nhân dân trong vùng sử dụng đi lại vận chuyển hàng hóa nông sản với tải trọng H13. Nghiêm cấm tất cả phương tiện giao thông có tải trọng vượt tải trọng lưu thông trên tuyến đường, các phương tiện bánh xích lưu thông, thi công trên đường. Để thực hiện quy định này Công ty VSH đã thực hiện:

+ Cấm biển cảnh báo tại các đầu đập chính;

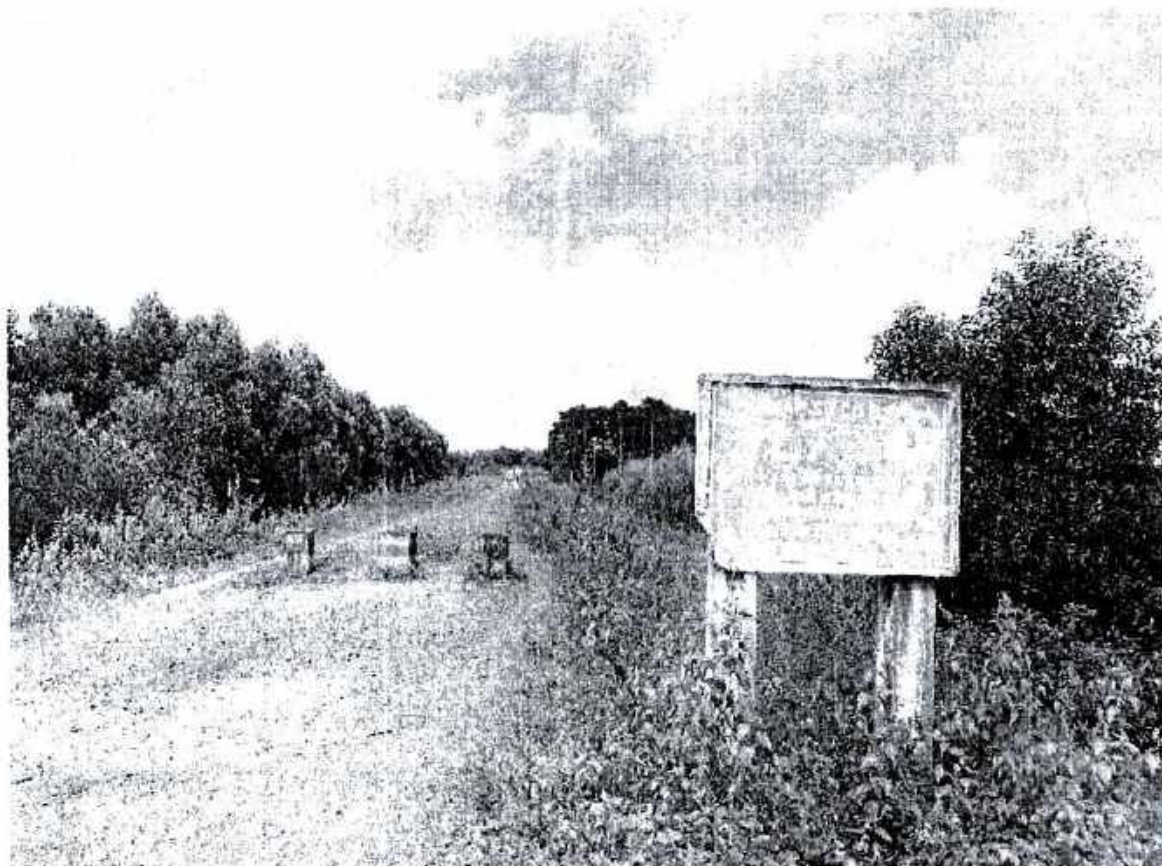


Ảnh 2.1 Biển cảnh báo đầu đập chính hồ C



Ảnh 2.2 Biển cảnh báo đập CNN hồ A

+ Đã làm trụ chắn xe tải trên 2 đầu đập phụ - Thủy điện Vĩnh Sơn;



Ảnh 2.3 trụ chắn xe đầu đập phụ B₂

+ Ngoài ra, mỗi ca trực đơn vị thường xuyên bố trí các tổ bảo vệ tuần tra lưu động trên tuyến đường giao thông trong phạm vi bảo vệ.

2. Quy định về phòng cháy chữa cháy:

Công ty VSH tuân thủ nghiêm về các quy định hiện hành về công tác phòng cháy chữa cháy (hiện đang thực hiện theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy) bằng các việc làm cụ thể:

a) Ban hành quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của Công ty và NMTĐ Vĩnh Sơn.

b) Ban hành quy trình kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của Công ty.

c) Lắp đặt hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện; thiết bị sử dụng điện, sinh lửa, sinh nhiệt; việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

d) Thành lập lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, chuyên ngành được huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ và phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng phòng, Ban và thành viên trong Công ty.

d) Xây dựng, lập phương án chữa cháy, thoát nạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 19 Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

e) Hệ thống giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy, phương tiện phòng cháy và chữa cháy khác, phương tiện cứu người phù hợp với tính chất, đặc điểm của công trình bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy và theo quy định của Bộ Công an.

f) Có văn bản thẩm duyệt, kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy đối với công trình quy định tại Phụ lục V, ban hành kèm theo Nghị định 136/2020/NĐ-CP.

g) Hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy được lập và quản lý theo quy định của Bộ Công an.

Đáp ứng các yêu cầu trên, các hệ thống PCCC đã lắp đặt đưa vào vận hành và được các cơ quan chức năng, tổ chức kiểm tra và nghiệm thu nghiệm ngặt. Có các phương án PCCC được các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cụ thể:

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy đã được Công an tỉnh Bình Định cấp tại Văn bản số 41/ĐK-PCCC ngày 05/02/2010.

- Đưa hệ thống PCCC của tổ máy vào vận hành đảm bảo hệ thống sẵn sàng hoạt động khi có sự cố, cháy nổ xảy ra, bộ phận vận hành theo dõi, quản lý vận hành theo quy trình đã được Công an tỉnh Bình Định phê duyệt ngày 07/4/2016.

- Ban hành nội quy PCCC-CNCH (Quyết định số 30/QĐ-VSH-KT ngày 09/01/2019).

- Tổng Giám đốc Công ty VSH đã thành lập, kiện toàn đội PCCC-CNCH tại cơ sở theo Quyết định số 100/QĐ-VSH ngày 11/2/2022 và số 805/QĐ-VSH ngày 20/6/2023.

- Bố trí các bình chữa cháy bằng bột và CO₂ đảm bảo yêu cầu chữa cháy tại tất cả các vị trí nhà vận hành, nhà diesel, nhà trực bảo vệ, kho lưu trữ tài liệu, đảm bảo yêu cầu chữa cháy và được kiểm tra, dán nhãn định kỳ.

- Xây dựng hệ thống biển cấm, biển báo đối với các khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cháy nổ cao. Xây dựng sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn đối với các kịch bản cháy nổ tại các khu vực dễ xảy ra.

- Lắp đặt hệ thống cảnh báo, an toàn cháy nổ đối với hệ thống điện, chống sét; các nguồn sinh lửa, sinh nhiệt tại khu vực nhà vận hành, phân xưởng, kho lưu trữ trong nhà máy.

- Thực hiện tốt công tác tổ chức tuyên truyền huấn luyện, đảm bảo lực lượng PCCC và trang thiết bị PCCC đầy đủ.

- Xây dựng kế hoạch huấn luyện nghiệp vụ PCCC hằng năm cho các đơn vị trong Công ty. Đặc biệt lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở, lực lượng bảo vệ, trực vận hành để đảm bảo thực hiện tốt các quy định trong phòng cháy chữa cháy.

- Thực hiện nội dung kiểm tra định kỳ hàng tháng, kịp thời bổ sung, khắc phục những hư hỏng và nguy cơ mất an toàn về cháy nổ; phối hợp với các đơn vị Cảnh sát PCCC Công an tỉnh để kiểm tra, đánh giá công tác PCCC tại cơ sở...

- Định kỳ thông kê và báo cáo tình hình công tác PCCC của đơn vị cho các cơ quan chức năng đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện mua bảo hiểm cháy nổ bắt

buộc hằng năm cho các thiết bị, nhà xưởng, máy móc....

- Ban hành các quy trình vận hành hệ thống báo cháy và hệ thống chữa cháy của nhà máy.

- Thường xuyên kiểm tra, lập báo cáo tình trạng hệ thống chữa cháy, kiểm tra, vận hành thử các hạng mục trong hệ thống chữa cháy.

- Hằng năm, phối hợp với Công an PCCC tỉnh Bình Định và Gia Lai tổ chức tập huấn, diễn tập PCCC theo quy định

Các đối tượng, vị trí, trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy tại các khu vực được bố trí như sau:

+ Khu vực nhà máy:

- Được bố trí Hệ thống chữa cháy MBA tại khu vực MBA chính và MBA tự dùng.

- Tại các tầng đều bố trí đầu báo khói.

- Tại khu vực kho vật tư bố trí bình chữa cháy CO₂; bình chữa cháy bột TQ.

- Tại các tầng, khu vực hành lang, sàn sửa chữa, sàn lắp máy, máy phát, phòng Diesel,... đều bố trí các bình chữa cháy CO₂ và bình bột xe đẩy chữa cháy.

Thông tin vị trí số lượng các trang thiết bị phòng cháy chữa cháy được thống kê trong bảng tổng hợp dưới đây:

TT	Loại phương tiện, hệ thống PCCC	Mã hiệu	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
01	Hệ thống chống cháy MF H1, H2 bằng khí CO ₂	JPA	Hệ thống	02	
02	Hệ thống chống cháy MBA	JPT	Hệ thống	02	
03	Bình chữa cháy xách tay loại bột -15kg	Pháp	bình	09	
04	Bơm cứu hỏa di động		máy	01	
05	Bình chữa cháy xách tay loại CO ₂ - 4kg	Pháp	bình	01	
06	Bình bột chữa cháy xách tay TQ loại MFZ8	MFZ-8	bình	15	
07	Bình chữa cháy bột xe đẩy inovalen ABC	Pháp	Xe	02	
08	Xe đẩy chữa cháy BC	MFTZ-35	Xe	02	
09	Bình chữa cháy CO ₂ xách tay	MT-5	bình	10	
10	Bình chữa cháy CO ₂ xách tay	MT-3	bình	03	
11	Bình chữa cháy bột xách tay	MFZ-4	bình	10	
12	Bình chữa cháy Halon 1211	Pháp	bình	01	

Phương án xử lý, phối hợp giữa các đơn vị phòng cháy, chữa cháy thực hiện theo phương án PCCC của nhà máy đã được Công an tỉnh Bình Định phê duyệt.

3. Bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu:

Khu vực công trình trong giai đoạn vận hành không lưu trữ tài liệu (ngoại

trừ khu vực phòng điều khiển trung tâm lưu trữ các tài liệu, hồ sơ phục vụ vận hành).

Khu điều khiển trung tâm nằm trong khu vực nhà máy, nên công tác an toàn PCCC đảm bảo theo quy định đã được cấp thẩm quyền kiểm tra, phê duyệt.

4. Kho tàng cất giữ chất dễ cháy, chất độc hại:

Tại Nhà máy có 01 kho chứa chất thải nguy hại tạm thời, định kỳ mời đơn vị có chức năng xử lý. Kho này đảm bảo yêu cầu về PCCC và yêu cầu về môi trường.

Kho vật liệu nổ được bố trí bên bờ trái đập đất hồ A, cách hạ lưu đập khoảng 700m. Nhiệm vụ chứa VLNCN để phục vụ nổ mìn sự cố các đập sự cố T3 và B2 trong mùa mưa lũ (*nhập và lưu trữ VLNCN từ ngày 15/9 đến ngày 31/12*). Theo quy định tại điểm e, Khoản 1, Điều 41 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí VLNCN và công cụ hỗ trợ năm 2017, VSH chưa đủ điều kiện cấp lại Giấy phép sử dụng VLNCN (*Quy mô sử dụng thuốc nổ trong 01 quý từ 500 kg trở lên, trừ trường hợp sử dụng thuốc nổ để thử nghiệm, thăm dò, đánh giá địa chất*), nên Công ty VSH đã ký hợp đồng dịch vụ nổ mìn Đập sự cố T3 - Công trình Thủy điện Vĩnh Sơn số 02/2023/HĐ-MICCO-VSH ngày 14/8/2013 với Chi nhánh Công nghiệp hoá chất mỏ Phú Yên. Công ty VSH vẫn phải di trì kho VLN hồ A đảm bảo tình trạng kho còn sử dụng tốt, đảm đủ điều kiện PCCC và ANTT.

Hàng năm, Cảnh sát PCCC và PC06 tỉnh Bình Định thực hiện kiểm tra định kỳ tại các hạng mục Công trình về công tác an toàn cháy nổ và công tác đảm bảo ANTT theo quy định.

V. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước; trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:

1. Tổ chức lực lượng và phân công trách nhiệm bảo vệ đập, hồ chứa nước:

Để bảo vệ an toàn, ANTT khu vực công trình, Công ty VSH xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách, bán chuyên trách và phối hợp với các đơn vị công an xã, tỉnh bố trí lực lượng công an phối hợp bảo vệ công trình khi cần thiết. Ngoài ra còn có lực lượng hỗ trợ Công ty VSH trong công tác bảo vệ tuần tra kiểm soát và phối hợp xử lý trong các tình huống bất thường. Các lực lượng tham gia bảo vệ công trình bao gồm:

a. Lực lượng bảo vệ chuyên trách:

Công ty VSH bố trí lực lượng bảo vệ chuyên trách là lực lượng bảo vệ thường trực tại các chốt bảo vệ, lực lượng tuần tra kiểm soát thường xuyên trong phạm vi bảo vệ công trình đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn, như sau:

+ Tại nhà bảo vệ hồ A: 03 NV bảo vệ.

+ Tại nhà bảo vệ hồ B: 03 NV bảo vệ.

+ Tại nhà bảo vệ hồ C: 03 NV bảo vệ.

+ Tại nhà máy: 03 NV bảo vệ.

+ Tại khu quản lý vận hành: 01 cán bộ kỹ thuật công trình, 02 NV hành chính.

- Danh sách bảo vệ chuyên trách:

STT	Họ và tên	Điện thoại	Nhiệm vụ
1	Tại nhà bảo vệ hồ A:	0256.3786133	Bảo vệ cụm công trình hồ A
	Đình Văn Ngun		
	Lương Hồ Bắc		
	Đình Y Ngôm		
2	Tại nhà bảo vệ hồ B:	0364.119165	Bảo vệ cụm công trình hồ B
	Đình H'Ni		
	Đình Khuru		
	Luu Ngọc Trung		
3	Tại nhà bảo vệ hồ C:	0327.133295	Bảo vệ cụm công trình hồ C
	Đình Văn Khoản		
	Đình Văn Mích		
	Đình Văn Suôn		
4	Tại nhà máy:	0256.3886454	Bảo vệ nhà máy và tuyến năng lượng
	Đình Văn Bó		
	Đỗ Đình Cương		
	Đình PLơ		
5	Tại Khu quản lý vận hành (trực hành chính):	0256.3786121	Trực hành chính và đảm bảo ANTT tại khu QLVH
	Nguyễn Đình Hộ		
	Đình Văn Thấp		
	Nguyễn Thành Trung		

b. Lực lượng bảo vệ bán chuyên trách:

Lực lượng bảo vệ bán chuyên trách là toàn bộ CBCNV của Công ty VSH tham gia trực tiếp quản lý, vận hành công trình, được tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ bảo vệ do Công an tỉnh Bình Định tổ chức và được cấp chứng chỉ theo đúng qui định.

Hằng năm, Công ty VSH thành lập lực lượng Đội xung kích PCTT&TKCN gồm 36 người để sẵn sàng ứng cứu kịp thời, tham gia hỗ trợ công tác bảo vệ, an toàn đập (kèm theo Quyết định thành lập Đội xung kích PCTT&TKCN số 107/QĐ-VSH ngày 06/02/2023).

c. Lực lượng tham gia bảo vệ khác:

Công ty VSH đã ký các Quy chế phối hợp với lực lượng ANTT của địa phương (nơi có công trình) để phối hợp xử lý khi có tình huống xảy ra, cụ thể:

- Đối với đập hồ A (thuộc địa bàn tỉnh Bình Định): Có sự tham gia bảo vệ ANTT công trình của Công an xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, xã Vĩnh Hảo, Công an

huyện Vĩnh Thạnh (theo các quy chế phối hợp đã ký ngày 29/12/2022) và Công an tỉnh Bình Định.

- Đối với đập hồ B, C (thuộc địa bàn tỉnh Gia Lai): có sự tham gia bảo vệ ANTT công trình của Công an xã Sơn Lang (hồ B), xã Đăk Rong (hồ C) Công an huyện Kbang (theo các quy chế phối hợp đã ký ngày 29/12/2022) BCH Quân sự huyện Kbang và Công an tỉnh Gia Lai.

2. Phân công trách nhiệm của bảo vệ:

a) Trách nhiệm:

Lực lượng bảo vệ phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, trách nhiệm được quy định trong Quy trình nhiệm vụ của nhân viên bảo vệ được Công ty VSH ban hành.

Nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ tại các khu vực, như sau:

+ Kiểm soát, ghi chép sổ sách, cập nhật thông tin về phương tiện, con người ra vào khu vực thuộc phạm vi bảo vệ của các chốt.

+ Nhiệm vụ bảo vệ ANTT, an toàn mục tiêu trong mọi trường hợp xảy ra.

+ Thực hiện định kỳ hoặc đột suất công tác tuần tra bảo vệ, công tác phòng cháy chữa cháy trong phạm vi bảo vệ.

+ Quán triệt hướng dẫn toàn bộ cán bộ, công nhân viên, khách đến làm việc, liên hệ công tác thực hiện các nội quy, quy định của nhà máy.

+ Bảo vệ an toàn tài sản, trang thiết bị của nhà máy trong phạm vi bảo vệ, không để kẻ gian xâm nhập vào mục tiêu nhằm mục đích trộm cắp phá hoại tài sản.

+ Hằng ngày có biên bản giao, nhận ca, thường xuyên báo cáo tình hình ANTT trong phạm vi bảo vệ cho Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, Lãnh đạo Công ty VSH.

+ Vận hành, xử lý, sử dụng các thiết bị hỗ trợ bảo vệ, các thiết bị phòng cháy chữa cháy tại chỗ khi có sự cố xảy ra.

+ Đối với mỗi ca trực phải đi tuần tra trên toàn khu vực bảo vệ từ 2-3 lần kiểm tra công trình có bị hư hỏng gì không, có bị tổ mối trên đập.

Trách nhiệm chính của lực lượng bảo vệ như sau:

+ Chịu trách nhiệm trực tiếp đảm bảo ANTT, an toàn về người và tài sản của Công ty VSH trong mọi tình huống, trong phạm vi quản lý;

+ Chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ của lực lượng Công an để phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn những hành vi xâm hại đến công trình, vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy bảo vệ Công ty; kịp thời báo cáo và đề xuất với người có trách nhiệm của Công ty VSH biện pháp xử lý;

+Trực tiếp kiểm soát, hướng dẫn người và phương tiện ra vào mục tiêu bảo vệ theo đúng quy định của nhà máy, Kiểm soát, kiểm tra vận chuyển hàng hóa ra vào phạm vi bảo vệ theo quy định. Khi xảy ra các vụ việc có liên quan đến ANTT và an toàn Công ty VSH phải tổ chức bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của Công ty, cấp cứu nạn nhân, bắt người phạm tội quả tang và báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất;

+ Trách nhiệm tiếp nhận và xử lý các thông tin liên quan đến tình huống mất an toàn công trình xảy ra trong khu vực công trình. Phân tích, đánh giá tình

huống, báo cáo Lãnh đạo Công ty VSH và xử lý tình huống;

+ Trách nhiệm thực hiện các biện pháp ngăn chặn đối với mọi vụ trộn hoặc xâm phạm tài sản, hiện vật, gây rối trong phạm vi bảo vệ, lập biên bản tạm giữ tang vật, người (nếu xét thấy cần thiết). Sau đó báo cáo Lãnh đạo Công ty VSH để xử lý.

+ Phối hợp với các tổ chức quần chúng trong Công ty VSH tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao ý thức cảnh giác cho mọi người; hướng dẫn các tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ ANTT, an toàn trong Công ty.

Nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ bán chuyên trách: Thực hiện bảo vệ, đảm bảo ANTT khu vực công trình dưới sự phân công trực tiếp của Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, Đội trưởng đội cung kích.

Nhiệm vụ của các lực lượng bảo vệ khác (theo các Quy chế phối hợp): Tùy theo từng tình huống cụ thể, các đơn vị liên qua cùng phối hợp, hỗ trợ với lực lượng bảo vệ của Công ty VSH đảm bảo công tác an ninh, bảo vệ an toàn trật tự trong khu vực công trình.

b) Quyền hạn của Tổ bảo vệ:

Ngoài những trách nhiệm được phân công nêu trên, Tổ bảo vệ còn có những quyền hạn theo quy định tại Khoản 2, Điều 11 của Nghị định số 06/2013/NĐ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ Quy định về bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, như sau:

- Trong khi làm nhiệm vụ, được kiểm tra giấy tờ, hàng hóa, phương tiện ra vào công trình, nhà máy nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vi phạm nội quy của Công ty;

- Tiến hành công tác xác minh những vụ, việc xảy ra ở công trình, nhà máy theo thẩm quyền mà Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn giao hoặc theo yêu cầu của cơ quan Công an có thẩm quyền;

- Từ chối thực hiện các yêu cầu trái pháp luật trong khi thi hành nhiệm vụ bảo vệ và phải báo cáo cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ:

Các trang thiết bị hỗ trợ trong công tác bảo vệ, bao gồm:

a. Hệ thống biển cảnh báo an toàn:

- Cảnh báo Khu vực công trình, cấm xâm phạm: Tại đầu ra vào tại tuyến đập chính; tại các khu vực đập phụ và cửa nhận nước.

- Cảnh báo an toàn khu vực đập chính, các đập phụ và khu vực cửa nhận nước: Khu vực công trình, tránh xa 500m;

- Cảnh báo an toàn mặt hồ, hệ thống phao cảnh giới cách các tuyến đập 500m: Khu vực cấm xâm phạm;

- Cảnh báo an toàn khu vực cửa nhận nước: Cấm biển cảnh báo người dân tránh xa cửa nhận nước 500m;

- Cảnh báo an toàn khu vực Nhà máy: Cấm biển cảnh báo không cho người dân vào khu vực Nhà máy.

- Hệ thống mốc bảo vệ đập (gồm vùng không được xâm phạm, vùng phụ cận), hệ thống mốc hành lang bảo vệ hồ chứa; mốc cảnh báo lũ, tiêu báo lũ, ...

Nhìn chung, các biển báo, biển cấm, biển hướng dẫn bố trí đầy đủ, rõ ràng

Phụ lục 01:
Các thông số kỹ thuật chính của công trình

TT	Đặc điểm công trình	Đơn vị	Thông số		
			Hồ A	Hồ B	Hồ C
a	Thủy văn				
	- Diện tích lưu vực	km ²	97	117	72
	- Lưu lượng TB nhiều năm Q _o	m ³ /s	3,77	3,76	2,53
	- Lưu lượng đỉnh lũ thiết kế Q _p = 0,5%	m ³ /s	1.530	1.730	869
	Q _p = 0,1%	m ³ /s	1.910	2.150	1.090
b	Hồ chứa				
	- Cao trình MNDBT	m	775,00	826,00	981,00
	- Cao trình MNC	m	765,00	813,60	971,30
	- MN lũ thiết kế P=0,5%	m	780,85	832,10	986,43
	- MN lũ kiểm tra P=0,1%	m			987,52
	- Dung tích toàn bộ W _{tb}	10 ⁶ m ³	34,00	97,00	58,00
	- Dung tích hữu ích W _{hi}	10 ⁶ m ³	22,00	80,00	35,00
c	Đập đất ngăn sông:				
	- Cấp của đập				
	+ Theo TCVN 5060:1990		II	II	
	+ TCXDVN 285-2002				II
	- Loại đập		Đất đắp		
	- Cao trình đỉnh đập	m	781,50	832,50	989,50
	- Chiều dài theo đỉnh	m	410	300	406,59
	- Bề rộng đỉnh	m	8	8	8
	- Chiều cao lớn nhất	m	35	37	43,5
	- Cao trình đỉnh tường chắn sóng	m	782,50	833,50	990,50
d	Đập tràn xả lũ không có cửa van:				
	- Lưu lượng lũ thiết kế qua tràn	m ³ /s	1.023	319	295,56
	- Cao trình ngưỡng tràn	m	775,00	826,00	981,00
	- Cao trình MNGC	m	780,85	832,10	987,52
e	Đập tràn sự cố bằng đất:				
	- Lưu lượng lũ thiết kế qua tràn	m ³ /s	887,24	408,00	-
	- Cao trình ngưỡng tràn	m	775,00	826,00	-
	- Cao trình đỉnh tràn	m	780,85	832,10	-
f	Cửa nhận nước				
	- Số lượng cửa	cái	2	1	1
	- Cao trình ngưỡng	m	761,00	810,08	969,5
	- Cao trình đỉnh	m	782,00	833,00	989,5
	- Kích thước cửa (bxh)	m	1,6x2	2x2,5	2,4x2,5
	- Lưu lượng lớn nhất	m ³ /s	2x6,6	8,1	15,02
g	Kênh chuyển tiếp nước				
	Lưu lượng lớn nhất	m ³ /s	C-B: 15,02; kênh B-A: 8,1		
h	Nhà máy				
	- Công suất lắp máy N _{lm}	MW		66	
	- Công suất đảm bảo N _{đb}	MW		16,8	
	- Số tổ máy	tổ		2	
	- Lưu lượng lớn nhất qua nhà máy	m ³ /s		13,20	

TT	Đặc điểm công trình	Đơn vị	Thông số		
			Hồ A	Hồ B	Hồ C
	- Cột n- ớc tính toán H_n	m	588,00		
	- Lưu lượng nhỏ nhất qua nhà máy	m^3/s	3,31		
i	Đập phụ				
	- Loại đập		Đất đắp		
	- Cao trình đỉnh đập (các đập phụ A1/A2, B1/B2)	m	782,5	833,50	
	- Chiều dài theo đỉnh đập	m	37,5/42	130,5/523	
	- Chiều rộng đỉnh	m	6,0/6,0	6,0/6,0	
	- Chiều cao lớn nhất	m	3,5/2,2	3,5/4,5	

Phụ lục 02:**Tên đập, quy mô và địa điểm xây dựng**

TT	Tên đập	Quy mô	Địa điểm xây dựng
I	Cụm công trình hồ A		
1	Đập đất chính hồ A	Chiều cao lớn nhất 35m, chiều dài theo đỉnh là 410m, cao trình đỉnh đập 781,5m; đập đất đồng chất, mái thượng lưu gia cố bằng xây đá hộc, mái hạ lưu trồng cỏ có đồng đá tiêu nước, có tường chắn sóng cao 1m.	Làng K2, xã Vĩnh Sơn
2	Tràn T2	Đập tràn đỉnh rộng, chảy tự do, cao trình ngưỡng tràn 775,00m, bờ rộng tràn B=50m (5 khoan tràn x 10m/khoan. Kênh vào tràn dài 300m, độ dốc i=0; Kênh ra độ dốc i=0,005	Làng K2, xã Vĩnh Sơn
3	Đập sự cố T3	Chiều cao 5,85m, chiều dài 63m; đập đất đồng chất; vận hành bằng nổ mìn, khi mực nước hồ vượt quá cao trình 780,85m	Làng K2, xã Vĩnh Sơn
4	Đập phụ A1	Chiều cao lớn nhất 3,5m, chiều dài 38m; đập đất đồng chất	Làng K3, xã Vĩnh Sơn
5	Đập phụ A2	Chiều cao lớn nhất 3,2m, chiều dài 42m; đập đất đồng chất.	Làng K3, xã Vĩnh Sơn
6	Đập CNN	Chiều cao lớn nhất 33m, chiều dài theo đỉnh là 210m, cao trình đỉnh đập 782,0m; đập đất đồng chất, mái thượng lưu gia cố bằng xây đá hộc, mái hạ lưu trồng cỏ có đồng đá tiêu nước.	Làng K3, xã Vĩnh Sơn
II	Cụm công trình hồ B:		
1	Đập đất chính hồ B	Chiều cao lớn nhất 37m, chiều dài theo đỉnh là 300m, cao trình đỉnh đập 832,5m; đập đất đồng chất, mái thượng lưu gia cố bằng xây đá hộc, mái hạ lưu trồng cỏ có đồng đá tiêu nước, có tường chắn sóng cao 1m.	xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai
2	Đập tràn B	Đập tràn đỉnh rộng, chảy tự do, cao trình ngưỡng tràn 826,00m, bề rộng tràn B=15,2m (2 khoan x 7,6m/khoan).	Làng Hà Nùng, xã Sơn Lang
3	Đập phụ B1	Chiều cao lớn nhất 3,5m, chiều dài theo đỉnh là 130,5m, cao trình đỉnh đập 833,5m;	xã Sơn Lang, huyện Kbang,

TT	Tên đập	Quy mô	Địa điểm xây dựng
		đập đất đồng chất.	tỉnh Gia Lai
4	Đập phụ B2 kết hợp đập sự cố	Chiều cao lớn nhất 4,5m, chiều dài 523,0m; đập đất đồng chất; vận hành bằng nổ mìn, khi mực nước hồ vượt quá cao trình 832,0m.	xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai
5	Đập CNN	Chiều cao lớn nhất 22m, chiều dài theo đỉnh là 80,0m, cao trình đỉnh đập 833,0m; đập đất đồng chất, mái thượng lưu gia cố bằng xây đá hộc, mái hạ lưu trồng cỏ có đồng đá tiêu nước.	Làng Hà Nùng, xã Sơn Lang
III Cụm công trình hồ C:			
1	Đập đất chính hồ C	Chiều cao lớn nhất 43,5m, chiều dài theo đỉnh là 406,59m, cao trình đỉnh đập 989,5m; đập đất đồng chất, cao trình đỉnh đập 989,5m, mái thượng lưu gia cố bằng xây đá hộc, mái hạ lưu trồng cỏ có đồng đá tiêu nước, có tường chắn sóng cao 1m.	Xã Đăk Roong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai
2	Tràn	Đập tràn đỉnh rộng, chảy tự do, cao trình ngưỡng tràn 981,00m, bề rộng tràn B=16m.	Xã Đăk Rong, huyện Kbang
3	Cửa nhận nước - đường hầm chuyển nước	Lưu lượng chuyển nước lớn nhất về hồ B tương ứng với mực nước tương ứng với mực nước 981,00m là 15,02 m/s	Xã Đăk Rong, huyện Kbang

Phụ lục 03

Mẫu ghi chép kiểm tra và bảo vệ công trình

(Trích các biểu mẫu từ Quy trình kiểm tra, quan trắc, bảo trì, bảo vệ và sửa chữa công trình TĐ Vĩnh Sơn theo quyết định số 1111/QĐ-VSH ngày 11/9/2023)

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
VĨNH SƠN – SÔNG HÌNH
NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN**

**SỔ GHI CHÉP KIỂM TRA, BẢO VỆ
NĂM**

Hạng mục:

QUY ĐỊNH GHI CHÉP

- Sổ ghi chép là tài liệu phản ánh quá trình kiểm tra bảo vệ công trình, ghi chép các hành vi xâm phạm công trình và cách xử lý.
- Sổ ghi chép do người kiểm tra công trình ghi chép trong quá trình kiểm tra. Đánh dấu vào các mục kiểm tra và mô tả hiện trạng bất thường, hư hỏng của các bộ phận. Báo cáo ngay các hiện tượng bất thường, hư hỏng cho Trưởng Khu vực, hoặc Phòng Kỹ thuật, hoặc Ban Tổng Giám đốc để tổ chức xử lý, sửa chữa.

Vĩnh Sơn, năm

Biểu : hồ A.1 - Cụm hồ A

NGÀY KIỂM TRA :

1. Người kiểm tra:

2. Thời tiết:

3. Bắt đầu đi kiểm tra: giờ..... Kết thúc: giờ.....

4. Các hành vi xâm hại công trình (Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý):

5. Tình trạng các hạng mục công trình:

Hạng mục	Tình trạng
Đập tràn Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Mái kênh, rãnh thoát trên mái: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Hồ xói cuối tràn: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đập đất chính Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Nước thấm sau đóng đá hạ lưu đập: Đục <input type="checkbox"/> ; Trong <input type="checkbox"/> - Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đóng đá tiêu nước <input type="checkbox"/> ; Hộp bảo vệ các pêzômét <input type="checkbox"/> Các mốc quan trắc <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đập sự cố T3 Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Mái kênh thượng <input type="checkbox"/> Mái hạ lưu Đập <input type="checkbox"/> Đường qua Đập <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Cửa nhận nước Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đóng đá tiêu nước <input type="checkbox"/> ; Hộp bảo vệ các pêzômét <input type="checkbox"/> ; Các mốc quan trắc <input type="checkbox"/> ; tuyến kênh, nhà van <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đường giao thông Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Sạt lở mái ta luy, Sạt lấp rãnh nước; Sạt lấp mặt đường <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đập phụ A1, A2 Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đỉnh đập <input type="checkbox"/> ; Các mốc bảo vệ đập <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra

Biểu: hồ A.2 - Đường ống áp lực, đường ống dẫn

NGÀY KIỂM TRA:

1. Người kiểm tra:

2. Thời tiết:

3. Bắt đầu đi kiểm tra: giờ. Kết thúc: giờ.....

4. Các hành vi xâm hại công trình (Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Hạng mục	Tình trạng
Đường ống áp lực (từ tháp điều áp đến mỏ néo 610) Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Mái kênh, rãnh thoát trên mái: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Các mỏ néo, mỏ đỡ: Vỡ, nứt phát triển ;Không <input type="checkbox"/> ; Có <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Sạt lở, hư hỏng, mất cấp cong lệch đường ống, phát quang trong hành lang đường ống,.... nếu bình thường thì ghi không):
Đường ống dẫn Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Mái kênh, rãnh thoát trên mái: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Các mỏ néo, mỏ đỡ: Vỡ, nứt phát triển ;Không <input type="checkbox"/> ; Có <input type="checkbox"/> - Nhà van, tháp điều áp:

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra
(Ký tên)

Biểu: hồ A.3 - Mốc hành lang BV hồ chứa, bảo vệ đập và mốc quan trắc hồ A
NGÀY KIỂM TRA:

1. Người kiểm tra:
2. Thời tiết:
3. Bắt đầu đi kiểm tra: giờ..... Kết thúc: giờ.....
4. Các hành vi xâm hại công trình (Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý):
-
-
-
-
-
5. Tình trạng các hạng mục công trình:

Hạng mục	Tình trạng
Mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:
Mốc giới bảo vệ đập Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:
Mốc cơ sở quan trắc chuyển vị công trình Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra
(Ký tên)

Biểu: MN

NGÀY KIỂM TRA:

1. Người kiểm tra:

2. Thời tiết:

3. Bắt đầu đi kiểm tra: giờ Kết thúc: giờ.....

4. Các hành vi xâm hại công trình (Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý):

.....

.....

.....

.....

.....

5. Tình trạng các hạng mục công trình:

Hạng mục	Tình trạng
Đường ống áp lực (nhà máy đến mố néo 610) Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Mái kênh, rãnh thoát trên mái: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Các mố néo, mố đỡ: Vô, nứt phát triển ;Không <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Sạt lở, hư hỏng, mất cấp cong lệch đường ống, phát quang trong hành lang đường ống,.... nếu bình thường thì ghi không):
Nhà máy Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Sạt lở mái ta luy, Sạt lấp rãnh nước xung quanh nhà máy ; Phần tường bên ngoài nhà máy, các cấu kiện bên trong nhà máy; phần sân và hạ lưu nhà máy : Bình thường <input type="checkbox"/> ; hư hỏng <input type="checkbox"/> - Các bất thường hoặc hư hỏng (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra
(Ký tên)

Biểu: hồ B.1 - Cum hồ B**NGÀY KIỂM TRA:**

1. Người kiểm tra:
2. Thời tiết:
3. Bắt đầu đi kiểm tra: giờ..... Kết thúc:giờ.....
4. Các hành vi xâm hại công trình (Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý):
5. Tình trạng các hạng mục công trình:

Hạng mục	Tình trạng
Đập tràn Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Mái kênh, rãnh thoát trên mái: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Hồ xói cuối tràn: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đập đất chính Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Nước thấm sau đồng đá hạ lưu đập: Đục <input type="checkbox"/> ; Trong <input type="checkbox"/> - Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đồng đá tiêu nước <input type="checkbox"/> ; Hộp bảo vệ các pêzômét <input type="checkbox"/> ; Các mốc quan trắc <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đập sự cố B2 Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đường qua Đập <input type="checkbox"/> ; hộp bảo vệ lỗ mìn <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Cửa nhận nước Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đồng đá tiêu nước <input type="checkbox"/> ; Hộp bảo vệ các pêzômét <input type="checkbox"/> ; Các mốc quan trắc <input type="checkbox"/> ; Tuyến kênh, nhà van <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đường giao thông Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Sạt lở mái ta luy, Sạt lấp rãnh nước; Sạt lấp mặt đường <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đập phụ B1, B2 Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đỉnh đập <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra

Biểu: hồ B.2 - Mốc hành lang BV hồ chứa, bảo vệ đập và mốc quan trắc hồ B
NGÀY KIỂM TRA:

1. Người kiểm tra:
2. Thời tiết:
3. Bắt đầu đi kiểm tra:giờ..... Kết thúc:giờ.....
4. Các hành vi xâm hại công trình *(Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý)*:

5. Tình trạng các hạng mục công trình:

Hạng mục	Tình trạng
Mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:
Mốc giới bảo vệ đập Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:
Mốc cơ sở quan trắc chuyển vị công trình Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra
(Ký tên)

Biểu: hồ C.1 - Cum hồ C

NGÀY KIỂM TRA:

1. Người kiểm tra:

2. Thời tiết:

3. Bắt đầu đi kiểm tra: giờ Kết thúc: giờ.....

4. Các hành vi xâm hại công trình (Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý):

.....

.....

.....

.....

.....

5. Tình trạng các hạng mục công trình:

Hạng mục	Tình trạng
Đập tràn Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Mái kênh, rãnh thoát trên mái: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Hồ xói cuối tràn: Bình thường <input type="checkbox"/> ; Hư hỏng <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đập đất chính Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Nước thấm sau đồng đá hạ lưu đập: Đục <input type="checkbox"/> ; Trong <input type="checkbox"/> - Đã kiểm tra: Mái thượng lưu <input type="checkbox"/> ; Mái hạ lưu <input type="checkbox"/> ; Đồng đá tiêu nước <input type="checkbox"/> ; Hộp bảo vệ các pêzômét <input type="checkbox"/> ; Các mốc quan trắc <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Đường giao thông Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Sạt lở mái ta luy <input type="checkbox"/> ; Sạt lấp rãnh nước <input type="checkbox"/> ; Sạt lấp mặt đường <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):
Cửa nhận nước Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Đã kiểm tra: Mái ta luy xung quanh nhà van <input type="checkbox"/> - Tuyến kênh, nhà van <input type="checkbox"/> - Các bất thường (Vị trí, bộ phận sạt lở, hư hỏng, mất cấp nếu bình thường thì ghi không):

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra

(Ký tên)

Biểu: hồ C.2- Mốc hành lang BV hồ chứa, bảo vệ đập và mốc quan trắc hồ C

NGÀY KIỂM TRA:

1. Người kiểm tra:

2. Thời tiết:

3. Bắt đầu đi kiểm tra:giờ..... Kết thúc:giờ.....

4. Các hành vi xâm hại công trình (Kiểm tra các mục tại Điều 2.3 nếu không xâm hại thì ghi không. Nếu có thì ghi cách xử lý):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Tình trạng các hạng mục công trình:

Hạng mục	Tình trạng
Mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:
Mốc giới bảo vệ đập Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:
Mốc cơ sở quan trắc chuyên vị công trình Có <input type="checkbox"/> không <input type="checkbox"/> kiểm tra	- Tình trạng mốc: Bình thường mốc; Hư hỏng: mốc - Các mốc bị mất:

(Đánh dấu X vào mục kiểm tra)

Người kiểm tra
(Ký tên)

Biểu 2

**CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN
VĨNH SƠN – SÔNG HINH
NHÀ MÁY TĐ VĨNH SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vĩnh Sơn, ngày tháng Năm 201....

**BÁO CÁO
SỰ CỐ/ BẤT THƯỜNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: Lãnh đạo Công ty.

Tổ bảo vệ Thủy điện Vĩnh Sơn, xin báo cáo sự cố / bất thường công trình xây dựng như sau:

- 1. Tên hạng mục/ bộ phận:**
-
-
- 2. Thời gian phát hiện sự cố/ bất thường:**
- 3. Hiện tượng:**
-
-
- 4. Dự kiến nguyên nhân:**
-
-
-

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BVĐT.

NGƯỜI BÁO CÁO

Lưu ý: Điện thoại báo cho Lãnh đạo Công ty ngay sau khi phát hiện và fax gửi báo cáo sau.

Biểu 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
VỀ HÀNH VI XÂM PHẠM CÔNG TRÌNH

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính Phủ về quản lý an toàn đập; Căn cứ Pháp lệnh số 32/2001/PL-UBTVQH10 ngày 04/04/2001 của UBTV Quốc hội về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

Hôm nay, ngày tháng năm 201....

Tại: Thôn..... Xã..... Huyện.....

Các Bên tiến hành lập Biên bản về hành vi xâm phạm CTTĐ Vĩnh Sơn như sau:

1. Thành phần tham gia lập biên bản:

Đại diện chính quyền địa phương:

- Ông: Chức vụ:

- Ông: Chức vụ:

Đại diện Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh:

- Ông: Chức vụ:

- Ông: Chức vụ:

Tổ chức, cá nhân xâm phạm:

- Ông: Chức vụ:

Địa chỉ:

2. Các hành vi xâm phạm công trình:

- Tên hạng mục/ bộ phận :

- Hình thức, hiện trạng:

.....

.....

.....

3. Thỏa thuận xử lý:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản được lập thành 3 bản mỗi bên giữ một bản làm căn cứ thực hiện.

ĐD chính quyền
địa phương

ĐD CTCP TĐ
Vĩnh Sơn – Sông Hinh

Tổ chức/ cá nhân
xâm phạm

Phụ lục 04:**Danh bạ điện thoại các đơn vị liên quan phối hợp bảo vệ**

TT	Cơ quan/Đơn vị	Điện thoại		Địa chỉ/Email/Fax
		Di động	Cơ quan	
I	Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT		0243.7335697	Nhà A4, số 02 Ngọc Hà, Q. Ba Đình, Hà Nội pcttvietnam@mard.gov.vn Fax: 0243.7335701
II	Ban chỉ huy PTDS, PCTT và TKCN Bộ Công thương ĐTCQ: 024.22218320; Fax: 024.22218321			54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội. CucATMT@moit.gov.vn PCLB_BCT@moit.gov.vn
1	Ô. Nguyễn Sinh Nhật Tân - Thứ trưởng, Trưởng Ban		02422202206	
2	Ô. Trịnh Văn Thuận - Phó Cục trưởng Cục AT&MT, Chánh Văn phòng - Văn phòng Thường trực PCTT&TKCN		02422218310	
3	Ô. Đỗ Quang Huy, Phó Trưởng phòng An toàn điện và đập, Cục KTAT&MTCN làm Phó Chánh văn phòng BCH PTDS, PCTT&TKCN		02422218311	
4	Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn QG ĐTCQ: 024.32673199; Fax: 024.38244916			Tầng 12, tòa nhà Trung tâm Điều hành tác nghiệp khí tượng thủy văn, số 8, phố Pháo Đài Láng, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội. www.nchmf.gov.vn
5	Phòng dự báo thủy văn Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ. Ô. Bùi Đức Long - Tr. Phòng	0912.671565	024.38244922	longkttv2@gmail.com Fax: 024.38244921
III	BCH PCTT&TKCN Tập đoàn Điện lực Việt Nam ĐTCQ: 024.66946396; Fax: 024.66946394			11 Cửa Bắc, Ba Đình, Hà Nội banantoan@evn.com.vn
1	Ô. Ngô Sơn Hải - P.TGD, Trưởng Ban	0966.551968	024.66946189	
2	Ô. Khuất Quang Mậu - Chủ tịch Công đoàn EVN, Phó Trưởng ban	0913.557105	024.66946555	
3	Ô. Phạm Hồng Long - Trưởng Ban An toàn, Ủy viên TT	0966.861111	024.66946034	
4	Ô. Nguyễn Hải Hà - Tr. Ban KTSX, Ủy	0966.266266	024.66946264	

TT	Cơ quan/Đơn vị	Điện thoại		Địa chỉ/Email/Fax
		Di động	Cơ quan	
	viên			
5	Ô. Lê Quang Long - Trưởng Ban Tổ chức và Nhân sự, Ủy viên			
6	Ô. Trần Phú Thái - Chánh văn phòng, Ủy viên	0966.666679	024.66946689	
7	Ô. Đinh Thanh Hiện - Ban An toàn, Thường trực	<u>0987.882095</u>	<u>024.66946396</u>	
IV	BCH PCTT và TKCN Tổng Công ty Phát điện 3 (EVNGENCO3)	60-66 Nguyễn Cơ Thạch, khu Đô thị SaLa, P. An Lợi Đông, Q2, Tp. HCM		
1	Ô. Cao Minh Trung - P. TGD, Trưởng ban	0962.501400		
2	Ô. Nguyễn Thanh Trùng Dương - P. TGD, Phó Trưởng ban	0963.595401		
3	Ô. Vũ Quang Sáng Chủ tịch Công đoàn Tổng Công ty - Phó Trưởng ban chỉ huy PCTT&TKCN Tổng Công ty Phát điện 3	<u>0962.501448</u>		
4	Ô. Cao Hoàng Diệu - Phó Trưởng ban phụ trách Ban An toàn - Ủy viên thường trực BCH PCTT&TKCN Tổng Công ty Phát điện 3	<u>0963.568020</u>		
5	Ô. Đặng Minh Điền - Phụ trách công tác PCTT&TKCN, Ủy viên	<u>096.2501458</u>		
V	BCH PCTT và TKCN Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh ĐTCCQ: 256.3892792; Fax: 0256.3891975	21 Nguyễn Huệ, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định pclbvsh@yahoo.com.vn		
1	Ô. Nguyễn Văn Thanh - Tổng Giám đốc, Trưởng ban	0913.407553		thanhnv_vssh@evn.com.vn
2	Ô. Hoàng Anh Tuấn - Phó Tổng Giám đốc, Phó T.Ban trực	0914.216999		
3	Ô. Dương Tấn Tương - P. TGD, Phó Trưởng ban	0913.451666	0256.2211368	tuongdt.vsh@gmail.com

TT	Cơ quan/Đơn vị	Điện thoại		Địa chỉ/Email/Fax
		Di động	Cơ quan	
4	Ô. Ngô Minh Hùng - Phó Trưởng phòng Kỹ thuật - Ủy viên trực	0913.441869	0256.2213979	hungvsh@gmail.com
5	Ô. Trần Công Đàm - Giám đốc Cty TĐ Thượng Kon Tum	0963.030230		
6	Ô. Trương Văn Phong - GD NMTĐ Sông Hinh, Ủy viên kiêm Đội Trưởng Đội xung kích Sông Hinh	0903.556634	0257.3863115	phongtvssh@gmail.com
7	Ô. Lê Hữu Hạnh - GD NMTĐ Vĩnh Sơn - Ủy viên kiêm Đội Trưởng Đội xung kích Vĩnh Sơn	0984.336152	0256.3786083 0256.3786120	hanhvs69@gmail.com
8	Ô. Hồ Đắc Toàn - Trưởng Phòng Kỹ thuật - Ủy viên	0984.265150	0256.2211368	
9	Ô. Nguyễn Văn Tâm - Trưởng Trung tâm DVTV - Ủy viên	0905.340376	0256.3863129	
10	Ô. Huỳnh An - Trưởng phòng KH-ĐT - Ủy viên	0914.041919	0256.2211469	
11	Bà. Phan Thị Thanh Thúy - Kế toán trưởng. Ủy viên	0913.463002	0256.3892069	
12	Ô. Vương Ngọc Đệ - Trưởng phòng Tổng hợp, Ủy viên	0964.412324	0256.3892792	
13	Ô. Nguyễn Văn Diệu - Chủ tịch công đoàn, Phó phòng Kỹ thuật, Ủy viên	0905.164144	0256.2211368	
14	Ô. Nguyễn Việt Dũng - Kỹ sư an toàn. Ủy viên	0386.067179	0256.2211368	
15	Ô. Ngô Đức Thiên - P. Phòng kỹ thuật, Ủy viên, Đội phó	0972.051967	0257.3853148	

TT	Cơ quan/Đơn vị	Điện thoại		Địa chỉ/Email/Fax
		Di động	Cơ quan	
	Đội xung kích Sông Hinh			
16	Ô. Nguyễn Thành Trung - Cán bộ KTQLCT, Ủy viên, Đội phó Đội xung kích Vĩnh Sơn	0974.013080		trungktvsh080@gmail.com
17	Nhà máy Sông Hinh			
	- Vận hành NM Sông Hinh	0982.129487	0257.2214588 0257.3863115	nmdsonghinh@gmail.com Fax: 0257.3863137
	- Hành chính Sông Hinh			Fax: 0257.3863148
	- Vận hành đập tràn xả lũ Sông Hinh	0983.133124	0257.2214589	
18	Nhà máy Vĩnh Sơn			
	- Vận hành NM Vĩnh Sơn		0256.3886454	vinhsonnhamay@gmail.com Fax: 0256.3886454
	- Hành chính Vĩnh Sơn		0256.3786121	Fax: 0256.3786120
	- Hồ A		0256.3786133	
	- Hồ C (Khoản)	0327.133295		
VI	UBND tỉnh Bình Định			
	Ban CH PCTT - TKCN và PTDS			
1	Ô. Phạm Anh Tuấn - Chủ tịch UBND, Trưởng ban	0903416707		
2	Ô. Nguyễn Tuấn Thanh - P. Chủ tịch UBND, Phó TB TT	0983.477027		Fax: 0256.3822057
3	Ô. Võ Đức Nguyễn - Giám đốc CA tỉnh, Phó Ban	0913.400234		
4	Ô. Trần Văn Phúc - Giám đốc Sở NN&PTNT, Phó TB	0913.434444	0256.3501207	Fax: 0256.3827777
5	Ô. Hồ Đắc Chương - Phó Giám đốc Sở NN và PTNT, UV	0914.022369		
	Văn phòng thường trực		0256.3646855 0256.3646919	15 Lý Thái Tổ, Q.Nhơn, B.Định trucbanplb@gmail.com
	Sở Công Thương Bình Định ĐTCCQ: 0256.3820188; Fax: 0256.3825043			198 Phan Bội Châu, Thành phố Quy Nhơn, Bình Định
1	Ô. Ngô Văn Tổng - Giám đốc Sở, Trưởng Ban	0903.511969	0256.3822455	tongnv@sct.binhdinhh.gov.vn Fax: 0256.3825043
2	Ô. Trần Thúc Kham	0914.061815		

TT	Cơ quan/Đơn vị	Điện thoại		Địa chỉ/Email/Fax
		Di động	Cơ quan	
	- Phó GD Sở, Phó trưởng ban			
3	Ô. Võ Mai Hưng - Phó GD Sở, Phó trưởng ban	0914.117979		
4	Ô. Nguyễn Đình Kha - Phó GD Sở, Phó trưởng ban	0914.115656		
5	Ô. Võ Tuấn Anh - Trưởng phòng tài chính, kế hoạch, Tổng hợp, UV	0913.434665		
BCH PCTT, TKCN và PTDS huyện Vĩnh Thạnh				Huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định Fax: 0256.3786647
1	Ô. Bùi Tấn Thành - Chủ tịch, T.ban	0987.270662		
2	Ô. Huỳnh Văn Phụng - Trưởng C.an huyện, P.T.Ban	0914.035209		
3	Ô. Đặng Khải Hoàng - CHT BCH Quân sự huyện, Phó T.Ban	0983.886532		
4	Ô. Nguyễn Văn Long - TP. NN & PTNT, Phó T.Ban	0981.518079		
5	UBND xã Vĩnh Sơn			Fax: 0256.3886381
	Ô. Đinh Khánh - Chủ tịch UBND, T.Ban	0978.602125		
6	UBND xã Vĩnh Kim			
	Ô. Đinh Cư - Chủ tịch UBND, T.Ban	0375.488892		
7	UBND xã Vĩnh Hào			
	Ô. Phạm Văn Tiến - Chủ tịch UBND, T.Ban	0961.529577		
Lực lượng Công an				
1	Công an tỉnh Bình Định	02563822 569		
2	Công an huyện Vĩnh Thạnh	02563886 217		
3	Công an các xã:			
	- Vĩnh Sơn	0332702597		
	- Vĩnh Kim	0974788448		
VII UBND tỉnh Gia Lai				
Ban CH PCTT và TKCN				
1	Ô. Trương Hải Long - Chủ tịch UBND,			

TT	Cơ quan/Đơn vị	Điện thoại		Địa chỉ/Email/Fax
		Di động	Cơ quan	
	Trưởng ban			
2	VP UBND tỉnh	0945.159086	0269.3824484	
3	Ô. Lưu Trung Nghĩa - Giám đốc Sở NN & PTNT	0979.794077		nghiakinhte@yahoo.com
	VPTT: Ô. Nguyễn Văn Lương - Chỉ cục trưởng CC Thủy lợi	0902.910530	0269.3824352	Luongglaster@gmail.com
	- Trực ban		0269.3824352	ccthuyloigialai@gmail.com Fax: 0259.3872749
	Ô. Lê Trọng Thủy - Phó CH trưởng - TMT/Bộ CH Quân sự tỉnh, P.trách công tác PCTT&TKCN	0985.725271	0269.3733103 0269.3825475	
5	- Trực ban		0269.3733115 0269.3825510	
	Ô. Vũ Trung Kiên - Chỉ huy trưởng Bộ CH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Phó TB phụ trách công tác cứu hộ, cứu nạn khu vực biên giới	0904.133139	0269.3822175	
	Ô. Trần Tiến Hải - Phó chỉ huy trưởng TMT	0982.112379	0269.3715830	
6	- Trực ban	0975.123495	0269.3821696	bantacchienbpgl@gmail.com Fax: 0259.3821696
	Phó Giám đốc Sở Công Thương, Ô. Nguyễn Duy Lộc	0905.198708	0269.3720181	Locduy72@yahoo.com Fax: 0259.3828240
7	Ô. Nguyễn Tấn Hữu - TP. Kỹ thuật An toàn	0914.039267	0269.3720708	
8	BCH PCTT & TKCN huyện Kbang			
	VPTT: Phòng NN & PTNT		0269.3880867	Fax: 0259.3880867
	Ô. Nguyễn Văn Dùng - Chủ tịch, Trưởng Ban	0905.242690		
	Ô. Lê Thanh Sơn - Phó CT huyện, Phó Ban thường trực	0983.533158		
	Ô. Mã Văn Tinh - TP. NN&PTNT, Phó Ban phụ trách PCTT	0903.551019		

TT	Cơ quan/Đơn vị	Điện thoại		Địa chỉ/Email/Fax
		Di động	Cơ quan	
9	UBND xã Đăk Rong			
	Ô. Lê Văn Quang - Chủ tịch, T.Ban	0975.620507 0367.571109		
10	UBND xã Sơn Lang			
	Ô. Lê Quý Truyền- Chủ tịch, T.Ban	0988.504756		
11	UBND xã Krong			
	Ô. Nguyễn Tiến Ninh - Chủ tịch, T.Ban	0971.040374		
12	UBND xã Sơ Pài			
	Ô. Võ Thanh - Chủ tịch, T.Ban	0986.402244		
	Lực lượng Công an			
1	Công an tỉnh Gia Lai	0269 3823 903		
2	Công an huyện Kbang	0269 3834 210		
3	Công an các xã:			
	- Sơn Lang	039 8485 719		
	- Đăk Roong	0269 3834792		
VIII Các đơn vị phối hợp vận hành liên hồ chứa Sông Kôn - Hà Thanh				
1	Công ty TNHH khai thác công trình thủy lợi Bình Định (hồ Định Bình) ĐTCCQ: 0256.3836435; Fax: 0256.3836435			QL1A thôn Huỳnh Kim xã Nhơn Hòa huyện An Nhơn. quanlynuoc98@gmail.com
	Ô. Nguyễn Văn Tánh - Giám đốc	0983.417809		
	Phòng trực ban PCLB		0256.3735115	
	Phòng quản lý nước và công trình		0256.3836435	
2	Công ty CP thủy điện Trà Xom			traxomhpp@gmail.com Fax: 0256.3884236
	Ô. Đinh Thế Giới - G.đốc	0389.976707		
	Phòng vận hành và Trực ban PCLB		0256.6529851 0256.6529852	
3	Công ty CP Đầu tư Vĩnh Sơn (TD Vĩnh Sơn 5)			nmtd.vinhson5@gmail.com Fax: 0256.3784468
	Ô. Trương Tấn Dũng - G. Đốc	096.3053593		
	Trực ca vận hành hồ Vĩnh Sơn 5		0256.6555855	

Phụ lục 05:
Vật tư, thiết bị, phương tiện, lương thực dự phòng

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Nơi tập kết/Nơi cung cấp				
				Nhà VH hồ A	Khu CNV H	Nhà van đầu	Đội XK	Tổ nổ mìn
I. Xe máy: (xe phục vụ PCTT&TKCN được trang bị xích quần bánh xe chống trượt).								
1	Xe ford bán tải	chiếc	1		1			
2	Xe ford Everest	chiếc	1					
3	Xe ford Transit 6 chỗ	chiếc	1		1			
4	Xe san gạt	chiếc	1		1			
5	Xe xúc ủi liên hợp	chiếc	1		1			
6	Ca nô - tải 300kg	chiếc	2	Đặt tại hồ A và hồ C				
II. Thiết bị:								
1	Bộ đàm đặt bàn	cái	3	1		1	1 (xe For bán tải)	
2	Bộ đàm cầm tay	cái	5				3	2
3	Máy phát Diesel 30kW	cái	2		1	1		
4	Máy phát điện 3KVA	cái	3	Đặt tại nhà bảo vệ hồ A, hồ B và hồ C				
5	Cửa lốc	cái	1		1			
6	Bình ắc quy 12V	cái	1	1				
7	Bộ sạc ắc quy	cái	1	1				
8	Đèn sạt pin xách tay	cái	4				2	2
9	Đèn pin (3 pin)	cái	6				3	3
10	Loa điện cầm tay	cái	2				1	1
III. Dụng cụ:								
1	Xăng	cái	13				10	3
2	Cuốc	cái	5				4	1
3	Rựa	cái	14				13	1
4	Xe cải tiến	cái	3				2	1
5	Xe mu rùa (1 bánh)	cái	2				2	
6	Xà ben	cái	3				2	1
7	Kim cắt	cái	2					2
8	Kéo cắt	cái	2					2
9	Dao cắt	cái	2					2
10	Gậy nạo mìn	cái	5					5
11	Thớt gỗ (cắt dây nổ)	cái	5					5
12	Áo phao	cái	10				6	4
IV. Lương thực, thực phẩm dự phòng (suốt thời gian mưa lũ, từ 15/9 đến 15/1)								
1	Gạo	kg	390	Trạm BV hồ A 30kg, hồ B 30kg, hồ C 30kg, Nhà máy 100 kg, Khu QLVH 200 kg.				
2	Thực phẩm (mua dự trữ)	Tr. đ	39	Trạm BV hồ A 3.0 tr.đ, hồ B 3.0 tr.đ, hồ C 3.0 tr.đ, Nhà máy 10.0 tr.đ, Khu QLVH 20.0 tr.đ.				

Phụ lục 06:**Bố trí vật tư dự phòng và bãi vật liệu dự trữ**

TT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Nơi tập kết/Nơi cung cấp				
				Nhà VH hồ A	Khu CNVH	Đập chính A	Đập chính B	Đập chính C
I. Vật tư:								
a. Vật tư dự phòng:								
1	Rọ đá 0,8 x 0,5 x 1,8	cái	400		100	100	100	100
2	Đá dăm lọc 1x 6	m ³	600			200	200	200
3	Cát	m ³	600			200	200	200
4	Đá hộc	m ³	600			200	200	200
5	Xăng	lít	400	100	300			
6	Bao tải	cái	1.000		400	200	200	200
7	Dây buộc bao	bó	4		4			
8	Dầu diesel	lít	400	100	300			
9	Nhớt	lít	40	10	30			
b. Vật tư nổ (tại kho chứa VLNCN tại bờ trái, hạ lưu đập hồ A- Công ty VSH không trực tiếp quản lý VLNCN, VLNCN dự phòng để nổ mìn phá dỡ đập sự cố B2 và T3 do Đơn vị nổ mìn chuyên nghiệp cung cấp lưu trữ trong mùa mưa bão khi cần thiết):								
6	Thuốc nổ Amônit	kg	575,8	575,8				
7	Dây nổ	m	400	400				
8	Kíp nổ điện	cái	159	159				
9	Dây nối mạng	m	1.000	1.000				
10	Bì nhựa Φ110, L2500	cái	70	70				
11	Dây thùng	m	170	170				
12	Dây buộc bằng nylon	kg	5	5				
13	Đất hạt mịn lấp búa	m ³	2,4	2,4				
II. Bãi vật liệu dự trữ								
1	Bãi đất	m ³	3.000			1.000	1.000	1.000

PHỤ LỤC 7:

Tình hình dân cư, kinh tế trên địa bàn lòng hồ A, B, C - Thủy điện Vĩnh Sơn

Công trình thủy điện Vĩnh Sơn gồm 3 hồ chứa nước A, B, C.

- Cụm CT hồ A (đập chính, đập tràn, đập sự cố T3, đập phụ A1, A2, cửa nhận nước hồ A), tuyến năng lượng, nhà máy và khu ở quản lý vận hành công trình thủy điện Vĩnh Sơn nằm trên địa phận xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

- Cụm CT hồ B nằm trên địa phận xã Sơn Lang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Cụm CT hồ C nằm trên địa phận xã Đak Rong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế xã hội và ANTT trên địa bàn các xã có đặc điểm tình hình và nhận định đánh giá như sau:

1. Địa bàn xã Vĩnh Sơn:

- Cụm hồ A, tuyến năng lượng nằm trên địa phận làng K2, K3 xã Vĩnh Sơn, nhà máy và khu quản lý vận hành thuộc làng Đak Tra, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định. Đập chính, đập tràn và đập sự cố T3 nằm cách UBND xã Vĩnh Sơn khoảng 500m. Người dân sống trên địa bàn đại đa số là dân tộc Ba Na và khoảng 20% là người kinh lên mua bán hoặc làm nương rẫy.

- Tại hồ A, Công ty TNHH MTV Cá Tầm Việt Nam - Bình Định có trụ sở chính tại 63 Chương Dương - TP Quy Nhơn - Tỉnh Bình Định đã mượn Công ty VSH 15 ha mặt nước hồ A- Thủy điện Vĩnh Sơn trên tổng diện tích mặt hồ là 300 ha để lắp đặt hệ thống lồng nuôi công nghiệp cá Tầm và các công trình nổi phụ trợ (như cầu đi nổi, nhà nổi...) trên mặt hồ để thực hiện dự án nuôi cá Tầm đã được UBND tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đầu tư số: 35 121 000278 ngày 14 tháng 9 năm 2012. Số CBCNV biên chế là 36 người. Trong đó phần lớn công nhân là người địa phương.

- Vĩnh Sơn là xã nằm phía bắc của huyện Vĩnh Thạnh, cách trung tâm huyện 40 km, cách thành phố Quy Nhơn là trung tâm kinh tế chính trị của tỉnh Bình Định khoảng 110 km về phía Tây Bắc. Phía Bắc giáp xã An Toàn, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; phía Đông giáp xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định; Phía Nam giáp xã Vĩnh Hào, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định; phía Tây giáp huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Về tình hình dân cư: Toàn xã có 6 thôn, làng; dân số có 1.022 hộ với 3.724 khẩu. Trong đó hộ dân tộc thiểu số 787 hộ, chiếm 77,01 %, hộ dân tộc Kinh 235 hộ, chiếm tỷ lệ 22,99 %.

- Về tình hình kinh tế: Đời sống của bà con còn gặp nhiều khó khăn, chủ yếu sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên nền nông nghiệp xã vẫn còn phân tán, manh mún, nhỏ lẻ mang tính chất tự cấp, tự túc, một số mặt hàng nông sản chính thường xuyên bị ép giá do giao thông đi lại cách trở. Ngành nghề và định vụ nông thôn chậm phát triển, cơ cấu hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất và đời sống cho nhân dân chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương, thu nhập bình quân đầu người còn thấp. Toàn xã có 580 hộ nghèo, chiếm 59,79% và hộ cận nghèo có 103 hộ, chiếm 10,61%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt 21,647 triệu đồng/người/năm.

- Nhìn chung trên địa bàn, tình hình an ninh chính trị là ổn định, trật tự được đảm bảo. Các năm qua chưa xảy ra tình trạng phá hoại, mất cắp lớn làm ảnh hưởng đến an toàn công trình.

2. Địa bàn xã Sơn Lang:

- Xã Sơn Lang là xã nằm phía bắc của huyện Kbang, cách trung tâm huyện 30 km. . Phía bắc giáp huyện Ba Tư – tỉnh Quảng Ngãi; phía nam giáp xã Sơ Pai huyện Kbang; phía đông giáp tỉnh Bình Định; phía tây giáp xã Đăk Rong huyện Kbang.

- Xã Sơn Lang có 03 thôn và 06 làng với tổng dân số: 1.214 hộ, nhân khẩu 4.540 với 08 dân tộc anh em sinh sống, dân số chủ yếu phân bố theo trục đường Quốc lộ Trường Sơn Đông chạy dọc theo địa hình của xã từ Nam và hướng Bắc. Thôn xa nhất cách trung tâm xã 17 km, dân tộc Kinh chiếm 50,99%. Dân tộc thiểu số chiếm 49,01% (chủ yếu là đồng bào Ba Na chiếm 46,95%). Cơ cấu lao động chủ yếu là sản xuất nông nghiệp.

- Trên lòng hồ B có một số ghe, thuyền nhỏ của người dân sử dụng để lưu thông trên mặt hồ. Hồ C, không có phương tiện lưu thông trên mặt hồ.

- Du lịch và các hoạt động khác trên sông: do nằm xa khu dân cư nên ở khu vực công trình không có khách tham quan du lịch. Các hoạt động lợi dụng lòng hồ để khai thác lâm khoáng sản trái phép chưa có vụ việc nào ở khu vực công trình.

- Về tình hình dân cư: Toàn xã có 9 thôn, làng; dân số có 1.214 hộ với 4.491 khẩu. Trong đó hộ dân tộc thiểu số 620 hộ, chiếm 51,07%, hộ dân tộc Kinh 594 hộ, chiếm tỷ lệ 49,88%.

- Về tình hình kinh tế: Tổng diện tích tự nhiên của xã 33.604,85 ha, trong đó: đất sản xuất nông nghiệp 2.268 ha, đất phi nông nghiệp là 1.925 ha (trong đó đất sông suối và hồ B thủy điện Vĩnh Sơn là 1.779 ha), đất lâm nghiệp - chủ yếu rừng tự nhiên là 29.348 ha, chiếm 87,33% diện tích tự nhiên. Toàn xã có 81 hộ nghèo,

chiếm 6,67% và hộ cận nghèo có 209 hộ, chiếm 17,22%. Đến nay, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt 43,14 triệu đồng/người/năm.

3. Địa bàn xã Đak Rong:

- Đak Rong nằm về phía Bắc của huyện Kbang, cách trung tâm huyện 50km về phía Bắc; phía Tây Bắc giáp tỉnh Kon Tum, phía Nam giáp xã Krong, phía Đông giáp xã Sơn Lang, phía Tây giáp xã Kon Phe.

- Về tình hình dân cư: Toàn xã có 11 thôn, làng, dân số có 1.179 hộ với 4.193 khẩu. Trong đó, dân tộc thiểu số là 1.039 hộ chiếm 88,13%, dân tộc Kinh 140 hộ, chiếm tỷ lệ 11,87%.

- Về tình hình kinh tế: Tổng diện tích tự nhiên: 33.953,21 ha. Trong đó: Đất nông nghiệp: 32.727,90 ha (gồm: Đất sản xuất nông nghiệp: 5.526,51 ha; Đất lâm nghiệp: 27.197,38 ha; Đất nuôi trồng thủy sản: 4,01 ha); Đất phi nông nghiệp: 1.025,76 ha (gồm: Đất ở nông thôn : 57,08 ha; Đất chuyên dùng: 694,78 ha; Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ: 10,22 ha; Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối: 171,79 ha; Đất có mặt nước chuyên dùng: 91,90 ha); Đất chưa sử dụng: 199,55 ha. Theo năm 2023 trên địa bàn xã có 324 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 27,48%), 231 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 19,59%). Đến nay, thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt 30,392 triệu đồng/người/năm.

Đánh giá chung tình hình ANTT trên địa bàn xã Sơn Lang và Đak Rong:

- Trước năm 2012, vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố bất ổn, đặc biệt là hoạt động của những thế lực thù địch trong và ngoài nước lợi dụng dân tộc, tôn giáo để kích động người dân gây mất ANTT khu vực công trình. Đến nay, tình hình ANTT trên địa bàn huyện Kbang tương đối ổn định.

- Với quyết tâm đảm bảo ổn định tình hình ANTT trên địa bàn, Công ty VSH đã phối hợp với địa phương và các lực lượng chức năng không ngừng nỗ lực, đẩy mạnh các biện pháp quản lý địa bàn, đối tượng, nắm chắc tình hình có liên quan đến tình hình ANTT, kịp thời phối hợp đấu tranh, vô hiệu hóa hoạt động gây hại của các thế lực thù địch, đảm bảo ANTT trên địa bàn. Trong thời gian xây dựng, quản lý khai thác cho đến nay chưa xảy ra các vụ trộm cắp tài sản, lấn chiếm hành lang công trình, phá hoại, gây gỗ, kích động nào làm ảnh hưởng đến an ninh công trình, trật tự xã hội trên địa bàn 02 xã Sơn Lang và Đak Rong, huyện Kbang. Ngoài ra, Công ty VSH đã xây dựng các cột mốc xin thuê đất tại khu vực công trình chính và cắm mốc hành lang bảo vệ hồ chứa theo các quyết định của UBND tỉnh Gia Lai. Đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân biết ranh giới của công trình không được xâm hại, lấn chiếm nên hành lang an toàn của công trình, hồ chứa luôn được đảm bảo.

và thuận lợi cho cho việc quan sát.

b. Chiếu sáng bảo vệ:

Bố trí hệ thống đèn cao áp chiếu sáng khu vực nhà máy, từ 18h00 chiều đến 06h00 sáng ngày hôm sau.

c. Hệ thống camera:

Bố trí lắp hệ thống camera giám sát hoạt động tại các khu vực nhà máy, đập tràn....

d. Hệ thống loa phát thanh:

Hệ thống còi cảnh báo xả lũ cũng được lắp đặt tại các vị trí xung yếu.

e. Các trang thiết bị khác:

Công ty VSH đã trang bị: Sổ ghi chép phương tiện ra vào công trình, Sổ nhật ký ca trực, Đèn tuần tra, giầy điện, ca nô công suất lớn, được kiểm định định kỳ và trang bị các dụng cụ an toàn như áo phao, phao tròn cứu sinh, loa cầm tay, còi hú, đèn tín hiệu, đèn chiếu sáng khi đi ban đêm. Trang thiết bị hỗ trợ công tác bảo vệ chuyên trách gồm:

STT	Phương tiện	Đơn vị tính	Số lượng	Bố trí
1	Sổ theo dõi phương tiện ra/vào	Quyển	05	Các chốt bảo vệ Nhà máy, Cửa nhận nước hồ A (cụm hồ A), Đập hồ B (cụm hồ B), Đập hồ C (cụm hồ C), Khu QLVH
2	Sổ nhật ký ca trực (sổ giao ca)	Quyển	05	Các chốt bảo vệ Nhà máy, Cửa nhận nước hồ A (cụm hồ A), Đập hồ B (cụm hồ B), Đập hồ C (cụm hồ C), Khu QLVH
3	Đèn tuần tra	Chiếc	10	Các chốt bảo vệ Nhà máy, Cửa nhận nước hồ A (cụm hồ A), Đập hồ B (cụm hồ B), Đập hồ C (cụm hồ C), Khu QLVH
4	Dùi cui cao su	Cây	02	Các chốt bảo vệ Nhà máy, Cửa nhận nước hồ A (cụm hồ A),
5	Ca nô công suất lớn	Chiếc	02	Cửa nhận nước hồ A (cụm hồ A và hồ B), Đập hồ C (cụm hồ C)

STT	Phương tiện	Đơn vị tính	Số lượng	Bố trí
6	Ông nhòm	Cái	03	Các chốt bảo vệ Cửa nhận nước hồ A (cụm hồ A), Đập hồ B (cụm hồ B), Đập hồ C (cụm hồ C)

Sử dụng hệ thống thiết bị, thông tin sử dụng chung công trình như: Camera, Playcam (nếu cần), internet, điện thoại nội bộ, điện thoại cố định, bộ đàm.

f. Hệ thống thông tin liên lạc:

Bao gồm: Điện thoại cố định, di động; bộ đàm, mạng internet không dây để phục vụ công tác bảo vệ, cũng như để xử lý các sự cố bất thường của công trình được bố trí đầy đủ và sẵn sàng tại các vị trí trực. Các đầu mối thông tin liên lạc cơ bản như sau:

- Tại chốt bảo vệ hồ A: ĐT: 0256.3786133;
- Tại chốt bảo vệ hồ B: ĐT: 0364119165;
- Tại chốt bảo vệ hồ C: ĐT: 0327.133295;
- Tại nhà máy: ĐT: 0256.3886454;
- Tại khu quản lý vận hành: ĐT: 0256.3786121;
- Trực chỉ huy tại hiện trường (Nhà máy, công trình):
- + Ông: Lê Hữu Hạnh - Giám đốc NMTĐ Vĩnh Sơn: DĐ: 0984.336152;
- + Ông: Bùi Hữu Phong - Phó Giám đốc NMTĐ Vĩnh Sơn: DĐ: 0987.873425;
- Trực BCH PCTT và TCKN và trực Lãnh đạo (chế độ 24/24 giờ).
- + Ông Hoàng Anh Tuấn (Phó Tổng Giám đốc, phó trưởng ban thường trực PCTT và TKCN công ty): ĐT: 0914.216999;
- + Ông Dương Tấn Tường (Phó Tổng Giám đốc, phó trưởng ban thường trực PCTT và TKCN công ty): ĐT: 0913.451.666;
- + Ông Lê Hữu Hạnh (Giám đốc NMTĐ Vĩnh Sơn Vĩnh Sơn, Đội trưởng Đội xung kích): ĐT: 0984.336152;
- Danh bạ điện thoại các đơn vị liên quan: *xem phụ lục 04*

VI. Tổ chức kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:

1. Tổ chức trực bảo vệ:

Bố trí lực lượng bảo vệ: Lực lượng bảo vệ được bố trí thành 2 ca trong ngày, 01 nhân viên/ca/1 vị trí:

- Ca 1: từ 08 giờ đến 20 giờ.
- Ca 2: từ 20 giờ đến 08 giờ ngày hôm sau.

2. Quy trình kiểm tra, kiểm soát người và phương tiện ra, vào công trình:

a. Tại chốt bảo vệ tại nhà máy:

• Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách tham quan du lịch

Khách tham quan du lịch xuất trình giấy tờ tùy thân đối với cá nhân hoặc danh sách theo đoàn kèm theo giấy tờ tùy thân của trưởng đoàn tại chốt bảo vệ số 1 (giấy tờ tùy thân sẽ được bảo vệ giữ cho đến khi khách ra khỏi công trình mới trả lại).

Yêu cầu không cho mang hành lý, đồ dùng cá nhân vào thăm quan nhà máy.

Lực lượng công an, bảo vệ công trình có trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát người và vật dụng cá nhân mang theo đồng thời hướng dẫn các đoàn tham quan thực hiện theo quy định.

Lực lượng công an, bảo vệ công trình hướng dẫn các phương tiện tham gia giao thông của khách thăm quan phải đi lại, dừng, đỗ theo hướng dẫn của các biển cấm, biển báo của Công ty.

- ***Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với khách đến liên hệ công tác***

Xuất trình văn bản được Lãnh đạo Công ty VSH phê duyệt cho vào công trình.

Lực lượng bảo vệ thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, vật dụng mang theo và hướng dẫn các cá nhân, tập thể liên hệ với đơn vị đầu mối của công ty (có trách nhiệm quản lý công việc) đến tiếp nhận, hướng dẫn và giám sát làm việc trong khu vực công trình được phép theo yêu cầu, phạm vi công việc.

Yêu cầu khách đến liên hệ công tác phải đeo thẻ, hoàn trả thẻ khi kết thúc làm việc tại Công ty.

Bộ phận bảo vệ phải ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi, sổ nhật ký, truyền đạt thông tin lưu ý cho ca sau khi giao ca.

- ***Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với các đội công tác không thuộc Công ty***

Xuất trình văn bản được Lãnh đạo Công ty VSH phê duyệt cho vào nhà máy.

Lực lượng bảo vệ thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, vật dụng mang theo và hướng dẫn các cá nhân, tập thể liên hệ với đơn vị đầu mối của công ty (có trách nhiệm quản lý công việc) đến tiếp nhận, hướng dẫn và giám sát làm việc trong khu vực công trình được phép theo yêu cầu, phạm vi công việc.

Yêu cầu khách đến liên hệ công tác phải đeo thẻ, hoàn trả thẻ khi kết thúc làm việc tại Công ty.

Bộ phận bảo vệ phải ghi chép đầy đủ vào sổ theo dõi, sổ nhật ký, truyền đạt thông tin lưu ý cho ca sau khi giao ca.

Tất cả các đội công tác khi vào các vùng có thiết bị làm việc phải có phiếu hoặc lệnh công tác; trang bị bảo hộ lao động cá nhân; đội trưởng đội công tác và người giám sát phải đi cùng đội công tác theo quy định hiện hành.

Các đội công tác phải cung cấp danh sách CBCNV cần phải ra, vào Công ty và cập nhật thường xuyên khi có sự thay đổi. Tại các phòng làm việc của nhà máy ở các khu vực phải thực hiện các quy định về ANTT; vệ sinh môi trường và công tác PCCC. Yêu cầu các đội công tác thực hiện đầy đủ nội quy của Công ty.

Các đội công tác khi vào làm việc không được tự ý lập kho để vật tư, dụng cụ. Các vật tư vật liệu đang thi công hoặc rác thải đang thi công chưa kịp mang ra phải sắp xếp gọn gàng đảm bảo an toàn theo quy định của công tác PCCC.

- ***Quy trình kiểm tra, kiểm soát đối với CBCNV Công ty***

Chấp hành thời gian làm việc của Công ty; trường hợp làm thêm giờ phải có sự đồng ý của Thủ trưởng đơn vị.

Khi ra, vào tại các trạm gác, cổng Công ty phải giảm tốc độ phương tiện giao thông đường bộ, dừng xe, hạ kính ô tô, tháo khẩu trang, tháo khăn che mặt, tháo kính tối màu để lực lượng bảo vệ nhận diện.

Người, phương tiện vận chuyển, phương tiện thi công, vật tư thiết bị phải chấp hành sự kiểm tra, kiểm soát và hướng dẫn của lực lượng công an, bảo vệ chuyên trách.

Khi vào làm việc với các thiết bị phải có phiếu, lệnh công tác; các thành viên đội công tác phải trang bị bảo hộ lao động cá nhân... theo quy định hiện hành.

• **Kiểm soát người, phương tiện trong trường hợp thực hiện các yêu cầu về phòng chống dịch bệnh**

Thực hiện theo các nội dung, yêu cầu Phương án, hướng dẫn phòng chống dịch bệnh (như Covid-19) của cơ quan y tế, EVN. Trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhà máy dừng toàn bộ hoạt động thăm quan công trình. Đồng thời, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh và kiểm soát người, phương tiện ra vào các nhà máy để làm việc, giao nhận vật tư thiết bị.

b. Tại đập chính hồ A, B, C (các đập phụ và cửa nhận nước hồ A, B, C), thực hiện trình tự theo các bước sau:

Tổ chức tuần tra thường xuyên tại các tuyến đập, phát hiện người và phương tiện lưu thông có các nghi vấn và vi phạm quy định an toàn khi qua lại khu vực tuyến đường nội bộ, khu vực đập phụ, cửa nhận nước, cần:

- Yêu cầu cá nhân, phương tiện xuất trình giấy tờ thông tin cá nhân.
- Kiểm tra cá nhân, phương tiện phòng ngừa đưa theo các chất cấm, chất nổ; kiểm tra tải trọng các phương tiện tham gia.
- Ghi chép lại các thông tin của tất cả các cá nhân, phương tiện; thời gian lưu thông trên tuyến đường khi phát hiện vi phạm.
- Báo cáo thông tin theo trình tự quy định đối với các mức độ vi phạm, và các yếu tố ảnh hưởng đến an toàn công trình.
- Hàng ngày ghi chép đầy đủ, truyền đạt các thông tin, lưu ý cho ca sau khi giao ca.
- Ca chuẩn bị tiếp nhận thông tin thực hiện kiểm tra các khu vực đập khi tiếp nhận ca trực.

VII. Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước:

1. Phòng ngừa:

- Xây dựng quy trình vận hành và tổ chức tuyển chọn đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý vận hành có chất lượng cao, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tuân thủ nghiêm túc các quy trình, quy định của các cơ quan chức năng và của Công ty đã ban hành. Tuân thủ chặt chẽ các Phương án phòng cháy, chữa cháy, PCTT&TKCN...; Các mốc giới hành lang bảo vệ hồ chứa, bảo vệ đập, các hạng mục công trình; Kế hoạch bảo vệ ANTT... đã được các cơ quan chức năng phê duyệt.

- Tổ chức lắp đặt các biển báo, biển cấm xâm phạm ... tại các chốt bảo vệ, dọc tuyến đường vận hành vào đập và nhà máy nhằm tuyên truyền, hướng dẫn

mọi người hiểu và thực hiện đúng các quy định về quản lý bảo vệ đập, hồ chứa nước, cửa nhận nước các hạng mục công trình Thủy điện Vĩnh Sơn; Lắp đặt hệ thống chiếu sáng ban đêm tại các chốt bảo vệ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương thường xuyên nắm bắt tư tưởng, dư luận của nhân dân xung quanh khu vực công trình và tình hình ANTT, an toàn xã hội trên địa bàn nơi xây dựng công trình; tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp cho nhân dân trong vùng biết và thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Công thương, UBND tỉnh Bình Định, UBND tỉnh Gia Lai, UBND các huyện Vĩnh Thạnh (tỉnh Bình Định), huyện Kbang (tỉnh Gia Lai), xã Vĩnh Sơn, Vĩnh Kim (huyện Vĩnh Thạnh) và xã Sơn Lang, Đăk Rong (huyện Kbang), cũng như các Nội quy, Quy định của Công ty VSH trong công tác quản lý an toàn đập, công tác bảo vệ hành lang hồ chứa, bảo vệ tài nguyên rừng, tài nguyên nước... nhằm ngăn ngừa các hành vi xâm phạm công trình.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn - nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ bán chuyên trách. Triển khai phối hợp với các đơn vị chức năng địa phương thường xuyên nắm tình hình hoạt động của kẻ xấu, các loại hình tội phạm, các đối tượng cực đoan, trộm cắp, phá hoại, gây rối mất ANTT, tình hình tranh chấp đất đai quanh khu vực lòng hồ, đập, đường giao thông nội bộ, nhà máy và các hạng mục công trình để thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn.

- Lực lượng bảo vệ chuyên trách tại các chốt bảo vệ thường xuyên nâng cao cảnh giác, kiểm soát chặt chẽ người và phương tiện ra/vào công trình, theo dõi các biểu hiện nghi vấn để kịp thời ngăn chặn các hành vi của kẻ xấu. Xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm ngay từ đầu để hạn chế tổn thất cũng như tạo tác động răn đe phòng ngừa chung.

- Thường xuyên tổ chức công tác tuần tra, kiểm soát xung quanh khu vực lòng hồ, tuyến đập và các vị trí xung yếu; Theo dõi tình hình, kịp thời ngăn chặn và thông báo ngay cho Công an xã, huyện, các cơ quan chức năng địa phương có liên quan đối với các biểu hiện nghi vấn, các tình huống xấu, gây mất ANTT ngăn chặn các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và vùng phụ cận của đập, hồ chứa nước để kịp thời có biện pháp xử lý.

2. Phát hiện, ngăn chặn các hành vi xâm phạm và phương án xử lý:

Căn cứ tình hình thực tế tại đập hồ A, B, C - Thủy điện Vĩnh Sơn, khả năng xuất hiện các hành vi xâm phạm, phá hoại công trình và phụ cận của đập, hồ chứa nước, bao gồm:

a) Các tình huống liên quan đến nhân dân khu vực tác động đến công tác an ninh, an toàn của công trình:

(1) Tình huống 1: Các hành vi bôi lội, đánh bắt cá, nổ mìn, chăn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại và các hành vi khác ở sau tràn tự do và hạ lưu đập (nằm trong hành lang thoát lũ của công trình) gây cản trở lũ qua tràn.

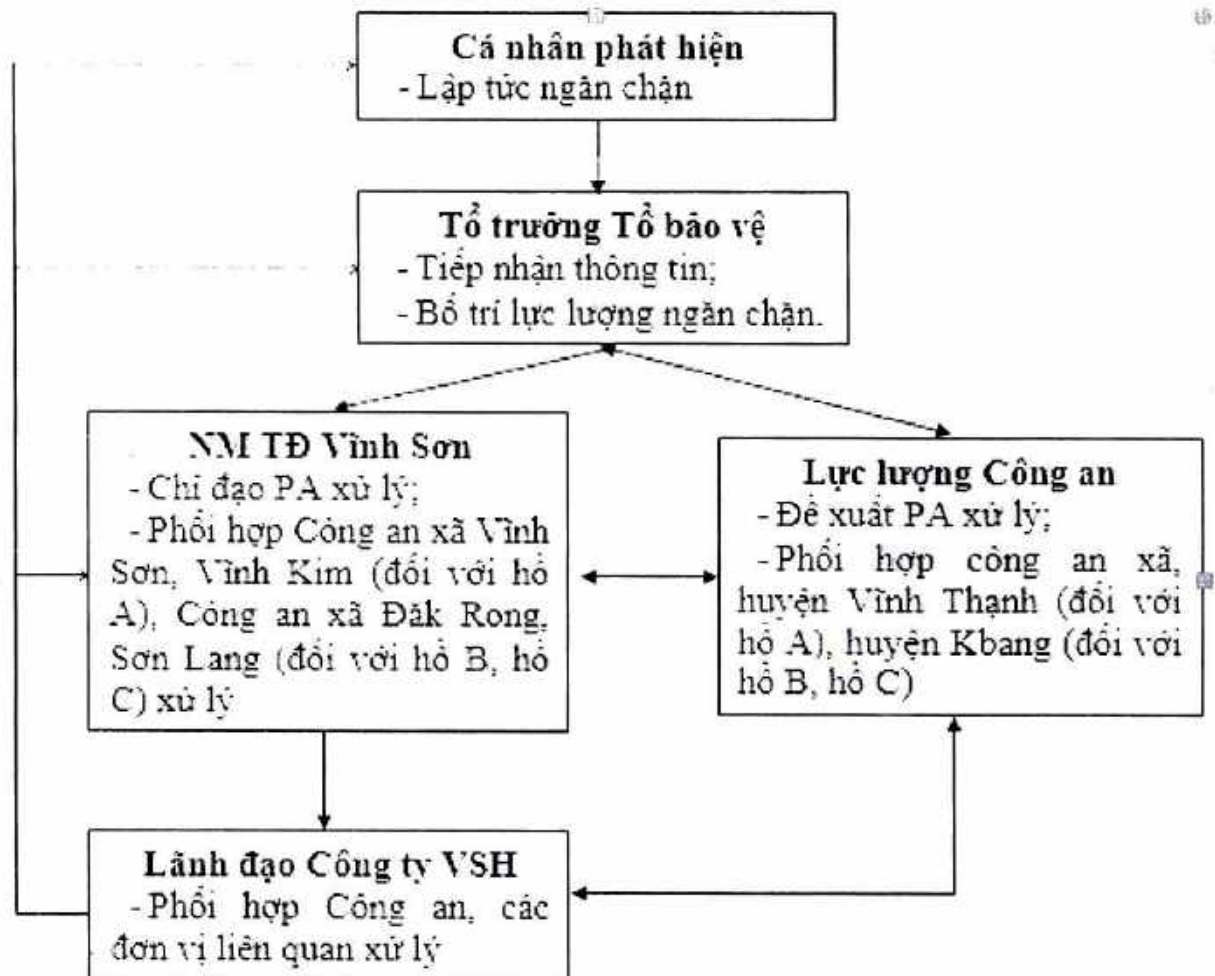
*** Phương án xử lý như sau:**

- Khi phát hiện có người tụ tập bôi lội, đánh bắt cá, chăn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại sau tràn tự do, hạ lưu công trình:

+ Tổ bảo vệ lập tức ngăn chặn, giải thích cho người dân hiểu việc tụ tập bơi lội, đánh bắt cá, chăn thả gia súc, canh tác, làm chuồng trại trong vùng phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, hành lang thoát lũ, là vi phạm pháp luật và yêu cầu người dân giải tán khỏi khu vực. Đồng thời yêu cầu đối tượng di dời, tự đưa tài sản ra ngoài phạm vi an toàn khi có lũ qua tràn.

+ Khi phát hiện có người nổ mìn đánh bắt cá gây nguy hại đến an toàn công trình đập, phá hoại thiết bị quan trắc:

+ Triển khai kiểm tra mức độ hư hỏng của công trình để tiến hành khắc phục kịp thời nếu có.



Ghi chú: → Chỉ đạo thực hiện, → Báo cáo, ↔ Phối hợp thực hiện

Hình 2.3: Lưu đồ xử lý Tình huống 1

+ Tổ bảo vệ dùng mọi biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn kịp thời, di dời đối tượng ra khỏi khu vực thuộc hành lang bảo vệ đập, hồ chứa đồng thời thông báo ngay cho Trưởng ca trực vận hành/Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, Lãnh đạo Công ty, Công an xã đến lập biên bản xử lý vi phạm theo pháp luật.

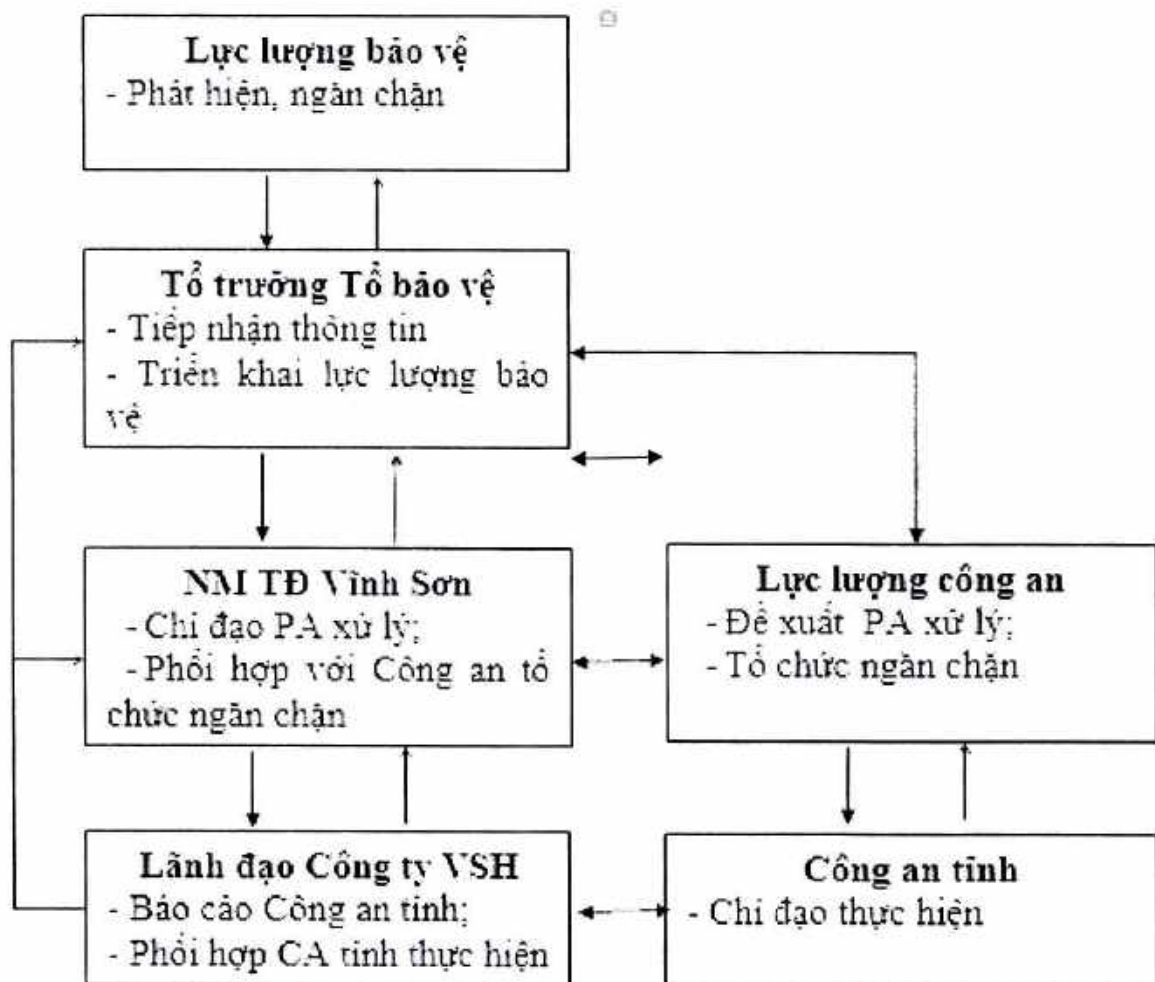
- Những người khác (đội bảo vệ, đội xung kích) khi có mệnh lệnh và nhận được thông báo điều động phải nhanh chóng phối hợp, hỗ trợ.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

(2) **Tình huống 2:** Lợi dụng sơ hở đối tượng xâm nhập vào khu vực công trình có mục đích, hành vi trộm cắp, phá hoại công trình, trang thiết bị.

***Phương án xử lý:**

Trường hợp nhận được tin báo có kẻ gian đột nhập vào khu vực công trình (khu quản lý vận hành, nhà máy...) nhằm mục đích trộm cắp tài sản, phá hoại công trình, Tổ trưởng bảo vệ lập tức triển khai lực lượng bao vây các vị trí ra vào khu vực công trình có xảy ra sự cố và báo cáo ngay với Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn (Giám đốc/Phó giám đốc NM). Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn báo cáo lãnh đạo Công ty VSH và thông báo với phòng PC04 Công an tỉnh Bình Định và Công an tỉnh Gia Lai về tình hình vụ việc chỉ đạo và lệnh cho triển khai đối với Tổ trưởng bảo vệ như sau:



Ghi chú: —> Chỉ đạo thực hiện, —> Báo cáo, <—> Phối hợp thực hiện

Hình 2.4: Lưu đồ xử lý Tình huống 2

+ Nhanh chóng chiếm lĩnh các vị trí xung yếu mà đối tượng có thể chạy thoát, chốt chặn ở các khu vực: cổng vào nhà máy, đường ra hạ lưu, cổng vào khu nhà quản lý vận hành. Có nhiệm vụ tập trung quan sát, nắm tình hình và chốt chặn không để đối tượng lợi dụng các lối ra, để chạy thoát.

+ Phối hợp với lực lượng bảo vệ nhanh chóng tiếp cận các lối ra vào, cầu thang lên xuống của nhà quản lý vận hành mà đối tượng có thể tẩu thoát. Có nhiệm vụ bao vây, chốt chặn các lối ra vào tòa nhà, đồng thời bố trí lực lượng bảo vệ nghiêm ngặt hiện trường để khám nghiệm, thu thập thông tin, làm cơ sở phục vụ công tác điều tra.

+ Tiếp cận tòa nhà có đối tượng đang ẩn náu, nhanh chóng vận động, truy bắt đối tượng đến cùng không để đối tượng trốn thoát, trong khi thực hiện nhiệm vụ vây bắt đối tượng phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, đề cao cảnh giác không để đối tượng trốn thoát và đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ.

Trường hợp phát hiện kẻ gian đột nhập ở các vị trí khác thuộc phạm vi công trình (đập chính, đập phụ, cửa nhận nước, tuyến năng lượng...), nhân viên bảo vệ cần báo cho tổ trưởng, nếu trường hợp ngoài khả năng ngăn chặn cần bám sát đối tượng, duy trì liên lạc tổ chức vây bắt.

Trong trường hợp đối tượng đã lấy được tài sản tẩu tán ra ngoài, Tổ trưởng bảo vệ phải nhanh chóng báo ngay cho lãnh đạo đơn vị xin ý kiến chỉ đạo Công ty VSH phối hợp với các đơn vị có liên quan truy bắt đối tượng đến cùng, thu hồi tài sản cho cơ quan chủ quản, đồng thời bàn giao đối tượng cùng tang vật cho cơ quan có thẩm quyền.

(3) Tình huống 3: Các đối tượng, tổ chức kích động quần chúng kéo đến khu vực nhà máy đòi yêu sách gây ảnh hưởng đến an toàn vận hành

*** Phương án xử lý:**

- Lực lượng bảo vệ báo cáo Trưởng ca trực vận hành/Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, Lãnh đạo Công ty VSH và đồng thời báo ngay cho Công an xã, huyện liên quan hỗ trợ, giải quyết.

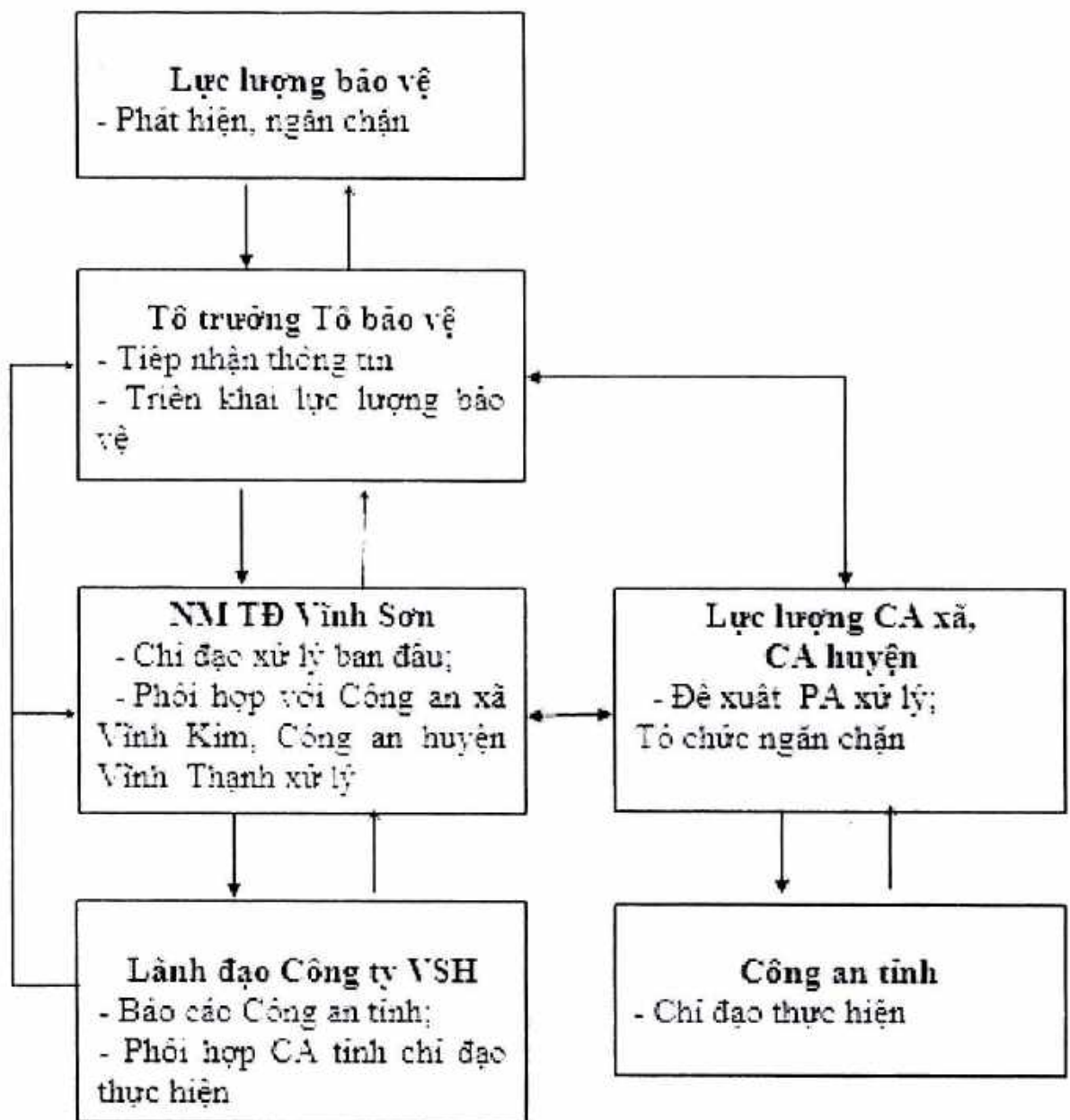
- Lực lượng bảo vệ sử dụng nghiệp vụ bảo vệ ngăn chặn các hướng ra, vào khu vực nhà máy không cho bất kỳ ai không có nhiệm vụ vào khu vực mục tiêu bảo vệ.

- Lãnh đạo Công ty VSH báo cáo tình hình cho Công an huyện, UBND huyện, Công an tỉnh, địa phương đang xảy ra sự cố để xin lực lượng hỗ trợ, giải quyết.

- Trong khi chờ lực lượng chức năng đến giải quyết:

+ Công ty VSH huy động toàn bộ CBCNV đang làm việc tại các hạng mục công trình Nhà máy tham gia hỗ trợ lực lượng bảo vệ ổn định tình hình. Sử dụng rào chắn sắt, xe ô tô và các phương tiện khác sẵn có lập thành hàng rào ngăn không cho đám đông tràn vào phá hủy các hạng mục công trình, hủy hoại tài sản...

+ Chỉ đạo lực lượng bảo vệ chuyên trách đóng ngay cửa chính, cửa phụ vào Nhà máy và các hạng mục công trình khác có liên quan.



Ghi chú: —> Chỉ đạo thực hiện, —> Báo cáo, <—> Phối hợp thực hiện.

Hình 2.5: Lưu đồ xử lý Tình huống 3

+ Phân công người đại diện tiến hành đối thoại, xác định nguyên nhân dẫn đến vụ việc, nắm tâm tư, nguyện vọng, yêu sách của đám đông quần chúng nhân dân; Xác định đối tượng cầm đầu, quá khích; Tìm cách kéo dài thời gian đối thoại; Tiến hành ghi âm toàn bộ diễn biến vụ việc.

- Khi lực lượng chức năng đến, Công ty tiến hành bàn giao hiện trường, quyền chỉ huy giải quyết vụ việc cho lực lượng chức năng, báo cáo toàn bộ diễn biến tình hình, kết quả ứng phó ban đầu, kết quả đối thoại sơ bộ, phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng giải quyết vụ việc.

- Sau khi giải quyết xong vụ việc, nhanh chóng ổn định tình hình, kiểm tra toàn bộ tình trạng trang thiết bị, máy móc, tài liệu tài sản... và CBCNV làm việc tại các hạng mục công trình, sớm đưa Nhà máy trở lại hoạt động bình thường.

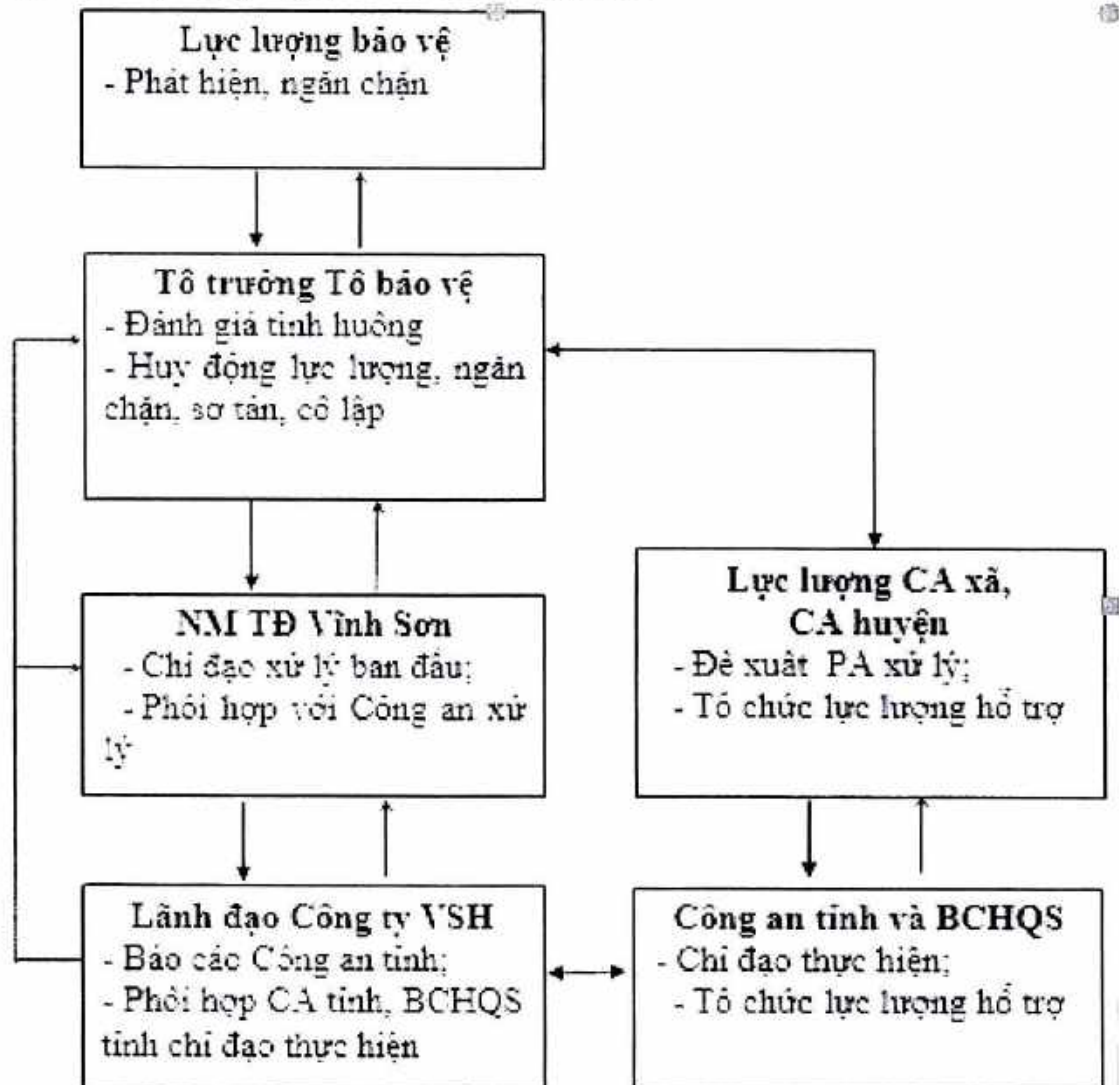
- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

b) Các tình huống phá hoại công trình do bị kích động, khủng bố

(4) Tình huống 4: Đối tượng xâm nhập có mục đích mang vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học nguy hiểm vào công trình, nhà máy

*** Phương án xử lý:**

- Khi lực lượng bảo vệ phát hiện cần báo cáo ngay cho Tổ trưởng bảo vệ để sơ bộ đánh giá, nhận định tình huống, tình hình vụ việc; huy động lực lượng đến ngay hiện trường tiến hành di chuyển người và vật dụng nghi ngờ ra khu vực an toàn. Trong trường hợp nhận được thông tin nghi ngờ cần kiểm tra hệ thống camera an ninh kiểm tra tất cả các khu vực để phát hiện đối tượng và các hành vi đối tượng thực hiện gây nguy hiểm cho công trình.



Ghi chú: → Chỉ đạo thực hiện, → Báo cáo, ↔ Phối hợp thực hiện

Hình 2.6: Lưu đồ xử lý Tình huống 4

- Trường hợp phát hiện đối tượng có mang theo các vũ khí, vật liệu nổ, chất độc hóa học, nguy hiểm, lực lượng bảo vệ phải nhanh chóng ngăn chặn, yêu cầu đối tượng hợp tác, nếu chống cự phải khống chế. Di dời đối tượng và các cá nhân ra khỏi hiện trường nguy hiểm, tránh kích động đối tượng. Đồng thời báo ngay cho Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, và lãnh đạo Công ty VSH xin ý kiến huy động lực lượng giải quyết. Thông báo cho lực lượng Công an xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, Công an huyện Vĩnh Thạnh (đối với công trình hồ A và nhà máy) và Công an xã sơn Lang, xã Đăk Rong, Công an huyện Kbang (đối với công trình hồ B, hồ C) để phối hợp xử lý.

- Trường hợp đối tượng đã lọt vào khu vực công trình, nhà máy, lực lượng bảo vệ lập tức ngăn chặn, khống chế; tách rời khỏi đối tượng, vô hiệu hóa các thiết bị, vật liệu nổ, nguy hiểm (nếu có thể). Di dời đối tượng và các cá nhân ra khỏi hiện trường nguy hiểm, tránh kích động đối tượng. Sau đó báo ngay cho Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn, và lãnh đạo Công ty VSH xin ý kiến huy động lực lượng giải quyết. Thông báo cho lực lượng Công an xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, Công an huyện Vĩnh Thạnh (đối với công trình hồ A và nhà máy) và Công an xã sơn Lang, xã Đăk Rong, Công an huyện Kbang (đối với công trình hồ B, hồ C) để phối hợp xử lý.

- Nhà máy Vĩnh sơn báo cáo lãnh đạo Công ty VSH và thông báo với phòng PC06 Công an tỉnh Bình Định và Gia Lai, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Định và Gia Lai về tình hình vụ việc, yêu cầu tháo dỡ vật liệu nổ, chất độc hóa học và khám nghiệm hiện trường, điều tra bắt giữ tội phạm.

- Tổ chức sửa chữa, khắc phục ngay để tiếp tục vận hành.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

(5) **Tình huống 5:** Tình huống nhận được thông tin khủng bố đe dọa cài đặt bom mìn, gây cháy nổ tại công trình

*** Phương án xử lý:**

Trường hợp nhận tin đe dọa qua điện thoại/nghe được cuộc đàm thoại từ điện thoại/bộ đàm:

+ Tạo lý do kéo dài, duy trì cuộc gọi, khéo léo khai thác thông tin về người báo tin, chú ý đến đặc điểm về độ tuổi, giới tính, giọng nói, ngôn ngữ và ngữ điệu của người gọi điện ở địa phương nào; cách xưng hô, nói nhanh chậm, trạng thái tinh thần của người gọi điện xúc động hay giận dữ; tiếng ồn xung quanh như nhạc, giao thông, xây dựng.

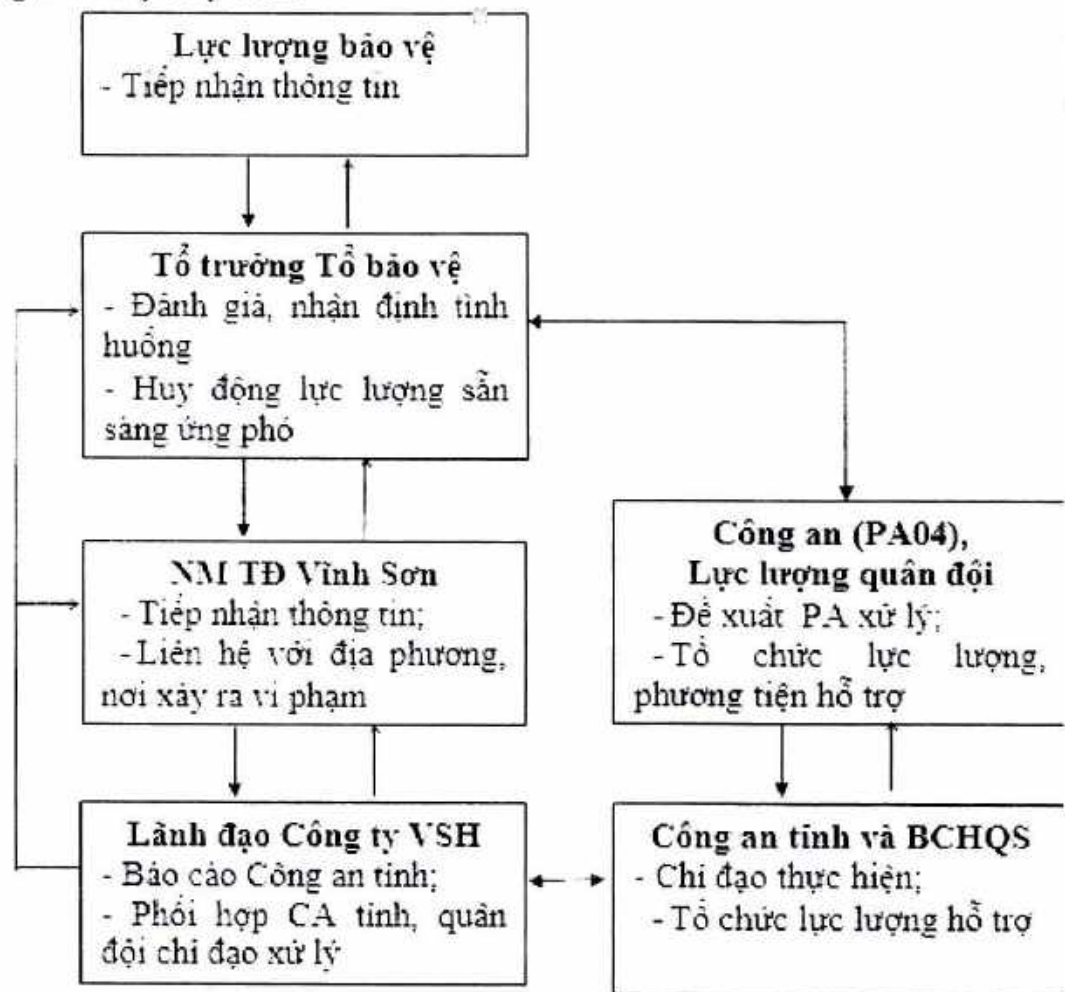
+ Ghi chép đầy đủ, chính xác thông tin nhận được về việc đe dọa khủng bố như thế nào, địa điểm bị khủng bố, thời gian xảy ra, vì sao biết tin, đối tượng tiến hành... để có cơ sở sàng lọc, đánh giá tin báo là thật hay giả (người báo tin sẽ sẵn sàng cung cấp đầy đủ, chi tiết, trung thực cho cơ quan có trách nhiệm xử lý vụ việc). Báo cáo nội dung ngay cho Tổ trưởng bảo vệ, Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn hoặc lãnh đạo Công ty VSH.

Trường hợp nhận tin đe dọa qua thư tín, fax...:

- Chuyển ngay thư tín, fax...nhận được cho Tổ trưởng bảo vệ, Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn hoặc lãnh đạo Công ty VSH.

- Lãnh đạo Công ty VSH:

- + Nhận được báo cáo về thông tin đe dọa đặt bom, mìn khủng bố, ra lệnh cho Trường ca vận hành đương nhiệm thông báo cho các đơn vị sẵn sàng triển khai lực lượng xử lý với hành vi đe dọa đặt bom, mìn;
- + Triệu tập lãnh đạo Công ty, Đội dân quân tự vệ Công ty VSH tiến hành phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi đe dọa;
- + Trường hợp thông tin về hành vi không có đủ độ tin cậy “Không triển khai gì thêm” để điều tra làm rõ;
- + Trường hợp thông tin về hành vi đe dọa có đủ độ tin cậy, quyết định triển khai phương án xử lý tiếp theo.



Ghi chú: → Chỉ đạo thực hiện, → Báo cáo, ↔ Phối hợp thực hiện

Hình 2.7: Lưu đồ xử lý Tình huống 5

- Sau khi lãnh đạo Công ty VSH và lãnh đạo Công an tỉnh, nơi xảy ra sự cố xác thực tin báo về tình hình đe dọa đặt bom mìn có thật sẽ chỉ đạo lệnh cho các lực lượng bảo vệ triển khai theo tình huống thực tế:

+ Tổ trưởng bảo vệ nhận được lệnh, nhanh chóng triển khai nhân viên bảo vệ được trang bị công cụ hỗ trợ, bộ đàm tiến hành bao vây, kiểm soát chặt chẽ việc ra, vào khu vực nhà máy, các bộ phận thiết yếu, quan trọng, nhạy cảm về an ninh và khu vực đối tượng đe dọa đặt bom, mìn; theo dõi, nắm diễn biến tình hình đối tượng, vật thể khả nghi;

+ Trường hợp lực lượng bảo vệ phát hiện hoặc nhận diện người tung tin đe dọa có bom, mìn trước cổng hoặc trong khuôn viên nhà máy phải ngay lập tức ngăn chặn, khống chế, vô hiệu hoá, cách ly đối tượng cùng hành lý, phương tiện và thông báo ngay sự việc xảy ra cho lãnh đạo Công ty VSH. Hành lý, phương tiện sẽ được xử lý theo phương án xử lý tình huống 4 về phát hiện vật thể lạ nghi bom, mìn.

+ Bố trí lực lượng bảo vệ đón và hướng dẫn các lực lượng phối hợp xử lý trực tiếp của tình nơi xảy ra sự cố (Công an, Quân đội...) đến vị trí tập kết tại nhà máy;

Đồng thời với việc tổ chức bố trí lực lượng, thực hiện triển khai lực lượng bảo vệ phối hợp cùng nhân viên vận hành dùng loa cầm tay, còi hiệu hướng dẫn người, phương tiện sơ tán đến vị trí tập kết tại phía cửa vào sàn lắp ráp, đợi xe đến đón và hướng dẫn phương tiện tham gia xử lý khủng bố đi lại trong khu vực hiện trường, các khu vực liên quan trong nhà máy đảm bảo an toàn; tăng cường kiểm soát các cổng, cửa, lối ra, vào khu vực; sẵn sàng bảo vệ nơi tập kết cán bộ, công nhân viên, hàng hoá, phương tiện được sơ tán. Trong tình huống này Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn và Trưởng ca vận hành đương nhiệm sẽ là người chỉ huy trực tiếp lực lượng bảo vệ, nhân viên vận hành hướng dẫn người, phương tiện sơ tán khỏi địa bàn nhà máy.

- Tổ chức lực lượng Công an xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, Công an huyện Vĩnh Thạnh (địa bàn nơi xảy ra sự cố cụm công trình hồ A, tuyến năng lượng - Nhà máy) và Công an xã Sơn Lang, xã Đăk Rong, công an huyện Kbang (địa bàn nơi xảy ra sự cố cụm công trình hồ B, cụm công trình hồ C) bảo vệ công trình kiểm soát an ninh:

+ Tăng cường chốt giữ tại các cổng, cửa ra, vào khu vực hạn chế của nhà máy, tăng cường bảo vệ các mục tiêu quan trọng của nhà máy (trung tâm vận hành, gian máy, trạm phân phối...);

+ Tổ chức kiểm tra, rà soát tổng thể phát hiện vật khả nghi, vật lạ trong khuôn viên công trình và khu vực đối tượng đe dọa đặt bom, mìn.

+ Tăng cường duy trì ANTT tại khu vực công cộng gần khuôn viên công trình thủy điện Vĩnh Sơn;

+ Bảo vệ từ xa trên tất cả các tuyến đường ra, vào ngăn chặn người, phương tiện không có nhiệm vụ ra, vào khu vực.

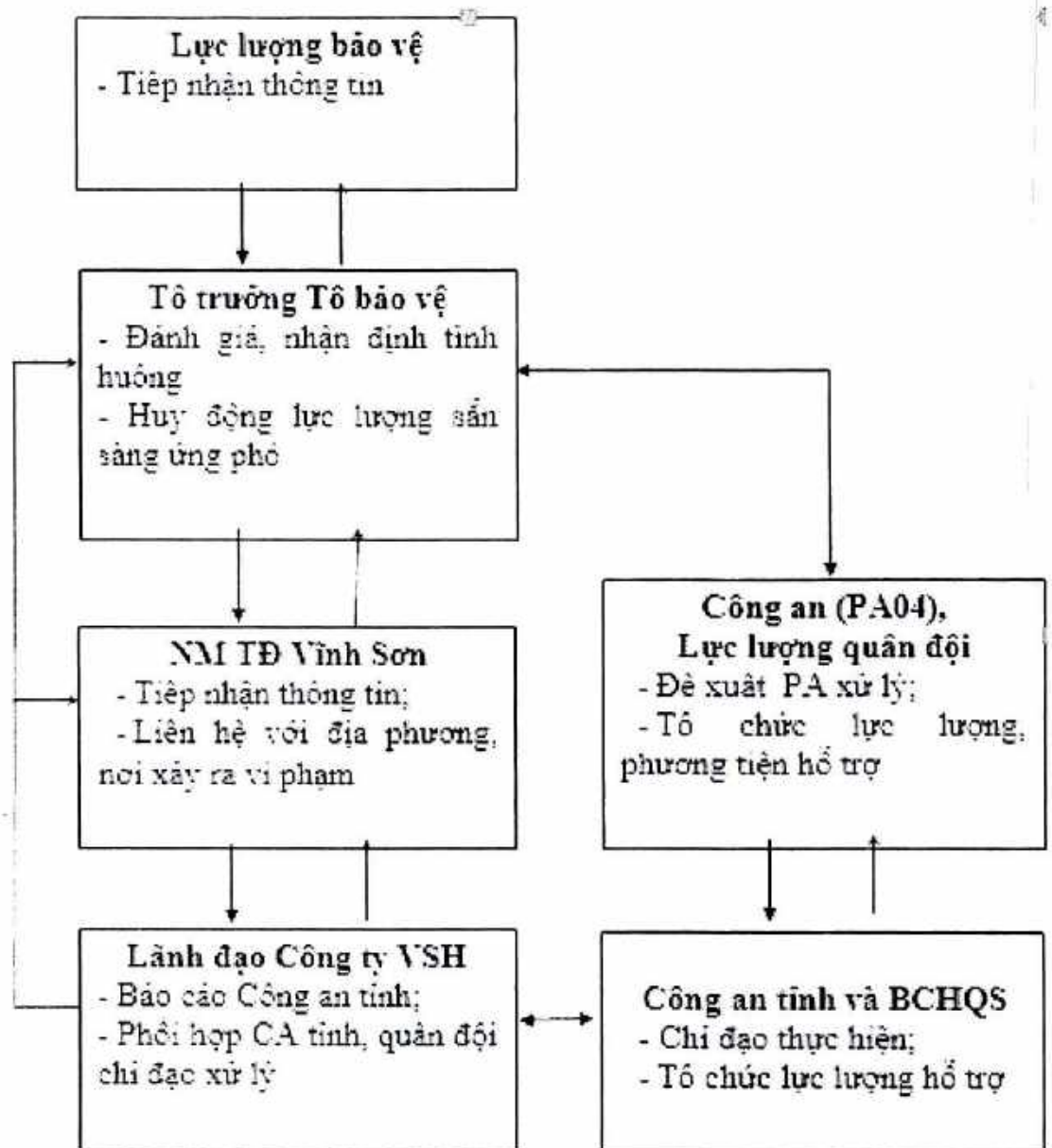
+ Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bảo vệ bảo đảm chế độ canh gác bảo vệ mục tiêu không để kẻ gian lợi dụng đột nhập trộm cắp tài sản.

Tùy theo thực tế tình huống xảy ra lãnh đạo đơn vị bố trí lực lượng và phương tiện phù hợp với tính chất vụ việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

Lãnh đạo Công ty VSH bàn giao hiện trường, nội dung sự việc xử lý với việc đặt bom mìn cho đại diện lực lượng Công an khi đại diện lực lượng Công an có mặt tiếp nhận.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

(6) Tình huống 6: Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình



Chí chú: → Chỉ đạo thực hiện, → Báo cáo, ↔ Phối hợp thực hiện

Hình 2.8: Lưu đồ xử lý Tình huống 6

*** Biện pháp kỹ thuật để phát hiện tình huống:**

Các đối tượng phá hoại thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi là những đối tượng rất nguy hiểm, mạnh động và rất khó phát hiện. Vì vậy, lực lượng bảo vệ phải có những kỹ thuật cần thiết để nhận biết, phát hiện tình huống như:

- Thường xuyên tuần tra, kiểm soát khu vực các đập, cửa nhận nước, tràn xả lũ... bằng mắt thường, ống nhòm và kết hợp với playcam để phát hiện những vật thể lạ trôi nổi trong lòng hồ, gần khu vực bảo vệ của công trình.

- Phối hợp với nhân dân và chính quyền địa phương thường xuyên nắm bắt tư tưởng, dư luận của nhân dân xung quanh khu vực công trình để dự đoán các tình huống mất an toàn công trình có thể xảy ra và sàn lọc đối tượng khả nghi.

- Ngoài một số camera đã lắp tại cửa nhận nước, tràn xả lũ, Công ty VSH sẽ trang bị thêm các camera tại các hạng mục công trình chính (đập, tuyến đường

ông dẫn...) để lực lượng bảo vệ có thể giám sát phạm vi bảo vệ công trình được 24/24 giờ.

*** Phương án xử lý:**

- Các cá nhân hoặc đơn vị bảo vệ phát hiện có Đối tượng thả mìn hoặc dùng phao thả thủy lôi trôi theo dòng nước về phía công trình, lập tức ngăn chặn (nếu có thể) hoặc báo ngay cho lực lượng bảo vệ, Trường ca vận hành.

- Lực lượng bảo vệ phối hợp với lực lượng cảnh sát bảo vệ huy động lực lượng, tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát các phạm vi xung quanh công trình.

- Nếu có nguy cơ ảnh hưởng đến khu vực Cửa nhận nước, Trường ca ngay lập tức dừng máy sự cố, đồng thời báo cáo ngay Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn đưa ra phương thức vận hành phù hợp.

- Nhà máy TĐ Vĩnh Sơn báo cáo Lãnh đạo Công ty VSH tình hình. Đồng thời, huy động lực lượng tự vệ Công ty tham gia công tác đảm bảo an ninh an toàn công trình. Tiếp đó, trao đổi, với Lãnh đạo Phòng PA04, Phòng PA02, Phòng PK02 - Công an tỉnh Bình Định (nếu sự cố xảy ra đối với hồ A, và tuyến năng lượng- nhà máy), Lãnh đạo Phòng PA04, Phòng PA02, Phòng PK02 - Công an tỉnh Gia Lai (nếu sự cố xảy ra đối với cụm hồ B, hồ C) đánh giá tình hình, thống nhất Phương án xử lý để đề xuất với cấp trên.

- Lực lượng bảo vệ phối hợp với lực lượng vận hành, sửa chữa ngăn chặn sự cố phát triển, giảm thiểu thiệt hại, tổ chức bảo vệ hiện trường, đồng thời báo cáo ngay cho Giám đốc Công ty, cơ quan Công an và Quân đội để xử lý.

- Tổ chức sửa chữa, khắc phục ngay để tiếp tục vận hành.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

c) Các tình huống khác:

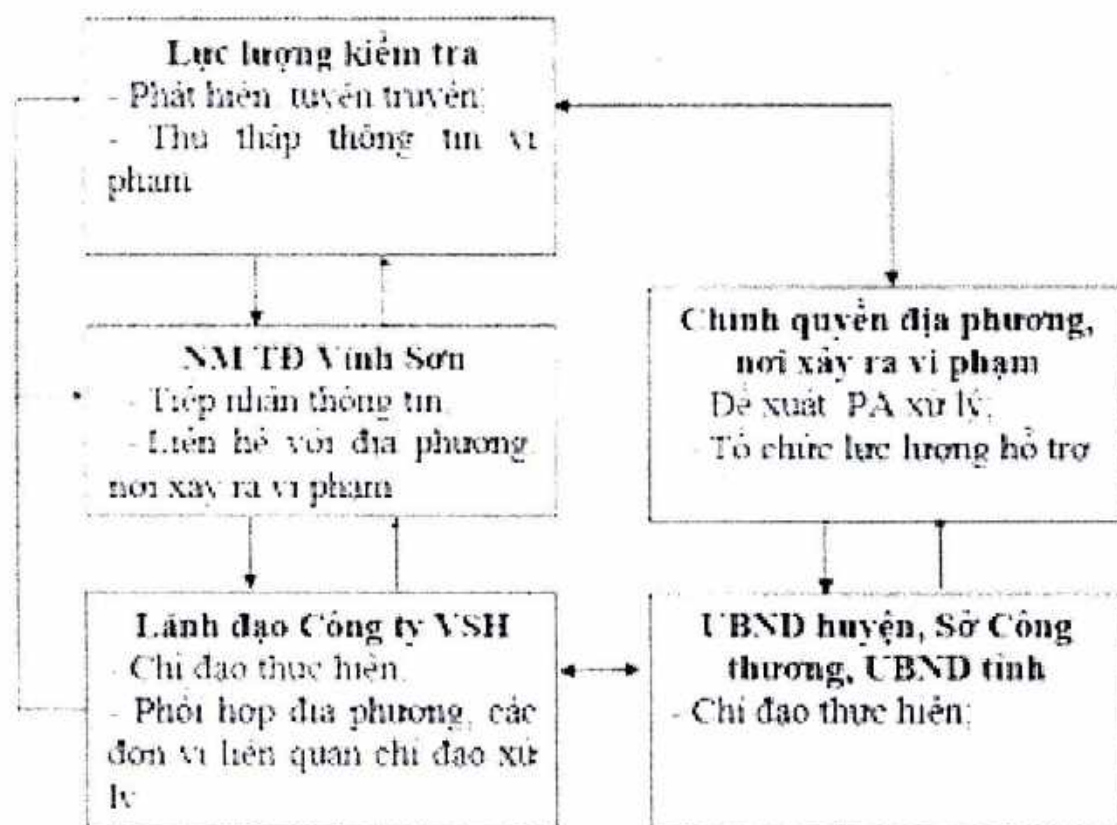
(7) Tình huống 7: Các hành vi xâm phạm lòng hồ như khai thác khoáng sản, hoạt động du lịch, đánh bắt thủy sản trái phép. Các hành vi xâm phạm lòng hồ như lấn chiếm đất lòng hồ để canh tác, lập bến bãi, xây dựng nhà cửa, lán trại coi nới trong phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ

*** Phương án xử lý:**

- Trong quá trình kiểm tra, phát hiện các hiện tượng nêu trên, các cá nhân kiểm tra báo cáo diễn biến vụ việc tới Lãnh đạo Công ty VSH để chỉ đạo. Đồng thời, quay phim, chụp hình làm tư liệu để cung cấp Công an, chính quyền địa phương xử lý.

- Công ty VSH phối hợp Công an huyện và Chính quyền địa phương các xã liên quan tiếp cận đối tượng vi phạm, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đồng thời, Công ty VSH báo cáo tình hình sự cố cho các sở, ngành có liên qua và UBND tỉnh để có hướng chỉ đạo, xử lý các bước tiếp theo.



Ghi chú: → Chỉ đạo thực hiện → Báo cáo ← → Phối hợp thực hiện

Hình 2.9: Lưu đồ xử lý Tình huống 7

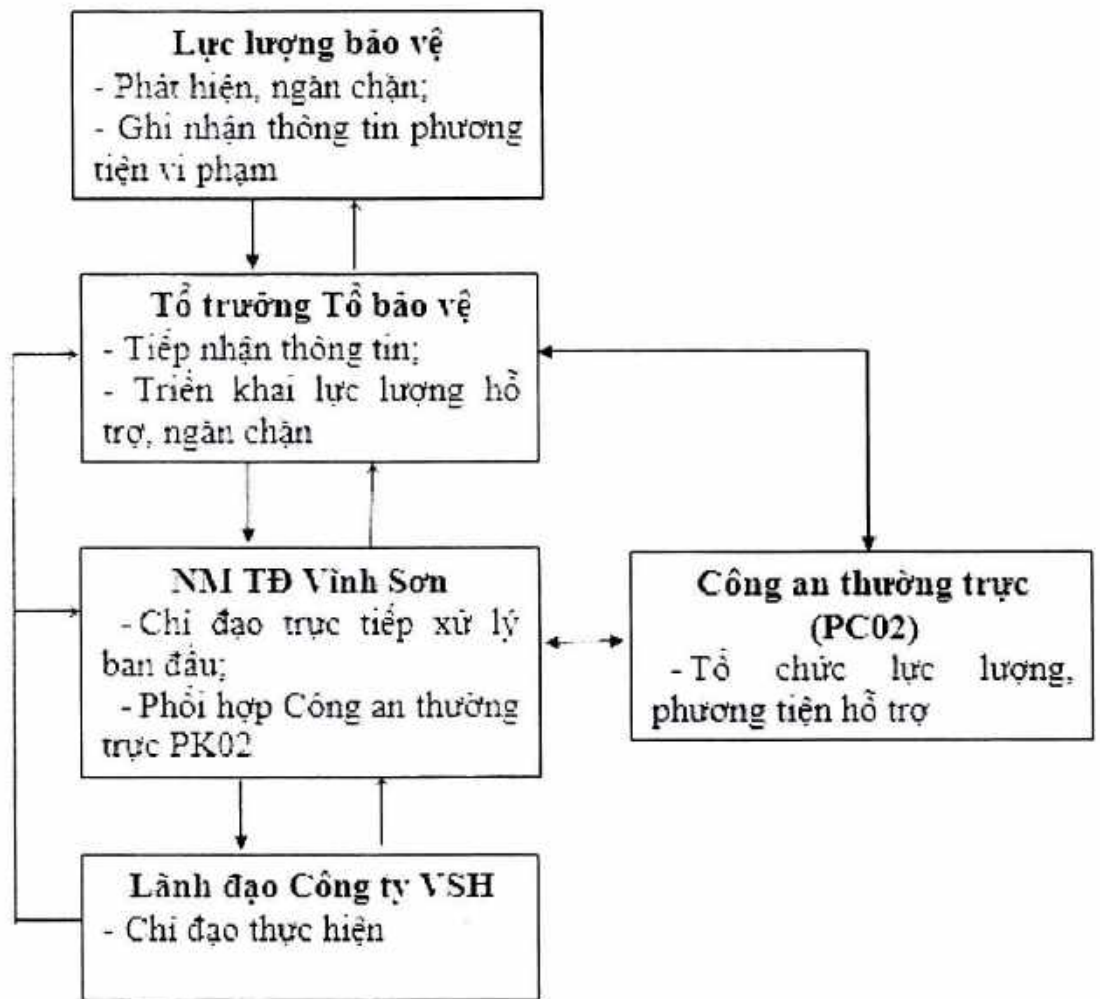
(8) Tình huống 8: Hành vi điều khiển xe cơ giới có trọng tải lớn vượt quy định lưu thông trong tuyến đường chuyên dụng của nhà máy, lưu thông qua thân đập

*** Phương án xử lý:**

- Tổ bảo vệ bằng mọi biện pháp ngăn chặn, yêu cầu dừng xe, kiểm tra giấy tờ, tải trọng hàng hóa trên xe, giải thích cho người lái xe hiểu đây là vùng bảo vệ an toàn đập, hồ chứa, theo quy định cấm các loại phương tiện vận tải chở quá tải trọng lưu thông.

- Trường hợp các xe được phép lưu thông, nhưng chở quá tải trọng, kiên quyết yêu cầu tháo dỡ hàng hóa đảm bảo tải trọng cho phép mới được lưu thông.

- Trường hợp người lái xe không chấp hành, Tổ bảo vệ kiên quyết không cho xe lưu thông, đồng thời ghi nhận lại thông tin của người muốn điều khiển xe qua công trình (như họ tên, CMND, địa chỉ, loại xe, tải trọng xe, biển số xe, loại hàng hóa chở...), quay video, chụp hình và thông báo ngay cho Lãnh đạo NMTĐ Vinh Sơn, lãnh đạo Công ty, Công an xã đến lập biên bản xử lý hành vi cố tình vi phạm.



Ghi chú: → Chỉ đạo thực hiện, → Báo cáo, ↔ Phối hợp thực hiện

Hình 2.10: Lưu đồ xử lý Tình huống 8

(9) Tình huống 9: Tình huống phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ bay vào khu vực để quay phim, chụp ảnh hoặc tiến hành các hành động khác như thả chất nổ, chất cháy, chất gây hư hại công trình...

*** Phương án xử lý:**

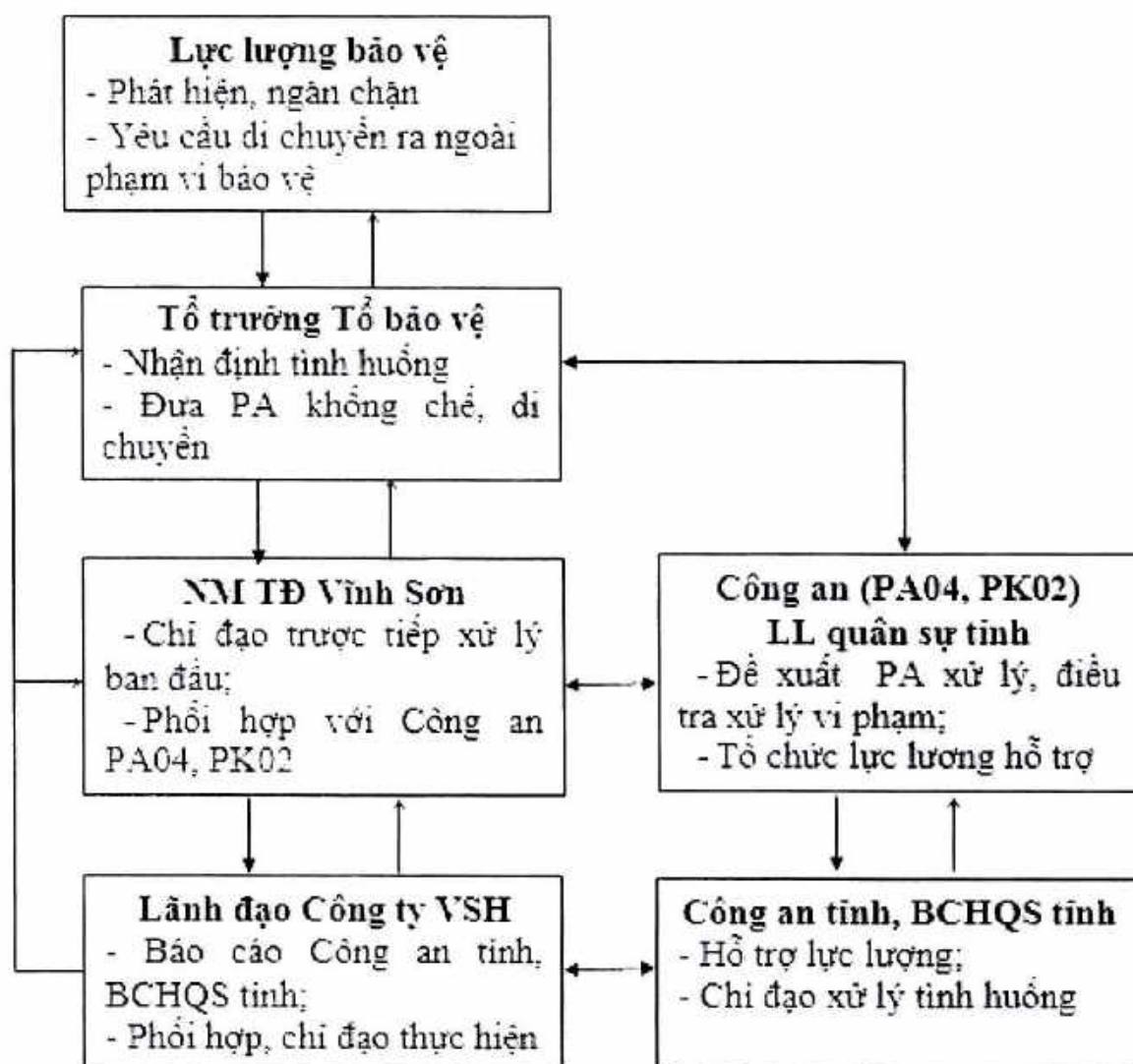
- Khi phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ xâm phạm khu vực bảo vệ của công trình, lực lượng bảo vệ lập tức yêu cầu người điều khiển phương tiện bay ngừng hoạt động, đưa thiết bị ra khỏi phạm vi công trình.

Lực lượng bảo vệ nhanh chóng xác minh thủ đoạn, hành động bay; báo cáo tổ trưởng tổ bảo vệ, Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn; Lãnh đạo Công ty VSH, thông báo ngay cho các lực lượng chức năng có liên quan để quản lý, theo dõi:

+ Đối với tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ vô tình hoặc cố ý xâm phạm vào khu vực bảo vệ của công trình thủy điện Vĩnh Sơn thực hiện quay phim, chụp ảnh trái phép; lực lượng bảo vệ phối hợp với các lực lượng có liên quan trong khu vực sử dụng thiết bị chuyên dụng để ép hạ cánh, tạm giữ phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Phát hiện tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ có thể mang theo chất nổ, chất cháy, chất gây hại,... xâm phạm khu vực bảo vệ; lực

lượng bảo vệ nhanh chóng phối hợp với Công an và các lực lượng khác trong khu vực sử dụng thiết bị chuyên dụng để ép hạ cánh khẩn cấp hoặc bắn hạ khi xâm phạm ranh giới khu vực bảo vệ và đe dọa an toàn của công trình; không chế đối tượng điều khiển, thu phương tiện bay và xử lý theo quy định của pháp luật.



Ghi chú: —> Chỉ đạo thực hiện, —> Báo cáo, <—> Phối hợp thực hiện

Hình 2.11: Lưu đồ xử lý Tình huống 9

+ Phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang địa phương trong việc tổ chức sử dụng lực lượng xử lý các tình huống dự kiến có thể xảy ra, nhất là phương án quản lý và xử lý các hoạt động bay của tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ theo đúng quy định.

Tùy theo mức độ sự việc Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn thực hiện báo cáo lãnh đạo Công ty VSH và thông báo với phòng PA04 Công an và Quân đội tỉnh Bình Định và Gia lai về tình hình vụ việc.

- Tổ chức họp rút kinh nghiệm, tìm hiểu nguyên nhân, trách nhiệm.

VIII. Bảo vệ, xử lý khi đập, hồ chứa nước xảy ra sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố:

Các tình huống mất an toàn đập do Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty VSH trực tiếp xử lý và báo cáo các cơ quan, ban ngành liên quan, bao gồm:

a. Tình huống 1: Tình huống lún trượt, sạt mái đập hoặc phần nền tiếp giáp với mái hạ lưu đập và vai đập có ảnh hưởng đến sự ổn định, mất an toàn của đập.

(1) Giải định tình huống:

Mưa lớn kéo dài làm sạt lở đất ở khu vực mái hạ lưu hoặc quá trình tích hạ đột ngột nước hồ gây xuất hiện các khối sạt, nứt thượng lưu đập, ảnh hưởng đến sự ổn định của công trình.

(2) Giải pháp xử lý:

Sau khi kiểm tra phát hiện vị trí khối sạt người phát hiện báo ngay cho Trưởng ca trực vận hành/Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn Vĩnh Sơn để báo cáo Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN của Công ty VSH chỉ đạo. Người nhận được báo cáo sẽ chỉ đạo khắc phục tại chỗ, cụ thể:

- *Trường hợp nhẹ:*

+ Tổ chức huy động lực lượng, vật tư dự phòng nhanh chóng xử lý, khắc phục. Lực lượng huy động từ Đội xung kích và Đơn vị thi công đã ký hợp đồng nguyên tắc từ đầu mùa lũ.

+ Cán bộ kỹ thuật hội chẩn trình Tổng Giám đốc quyết định phương án xử lý gia cố phía chân khối trượt bằng rọ đá để chống trượt.

+ Sau khi đã có mặt bằng trước tiên phải dùng biện pháp khai thông dòng chảy và ngăn không cho nước chảy qua vùng trượt, sau đó thực hiện làm phẳng bề mặt móng, tiến hành xếp bao, rọ đá, gia cố chân khối trượt thực hiện đúng theo yêu cầu kỹ thuật. Chiều dài của khối rọ đá bằng chiều dài của khối trượt, chiều rộng, cao của khối rọ đá tùy thuộc vào bán kính cung trượt được quyết định tại hiện trường.

+ Trước, trong và sau quá trình xử lý liên tục theo dõi tiến triển vết nứt và diễn biến của khối trượt, sạt.

+ Hoàn thiện công việc tiến hành thu dọn hiện trường và cử người tiếp tục theo dõi diễn biến để kịp thời xử lý.

+ Đồng thời mời Cơ quan tư vấn chuyên ngành xử lý khối trượt sạt của đập nghiên cứu đưa ra phương án xử lý lâu dài và BCH PCTT và TKCN của Công ty VSH thông báo ngay đến BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Bình Định biết để có phương án chỉ đạo, ứng phó kịp thời.

- *Trường hợp nặng: Có nguy cơ vỡ đập.*

➤ *Trường hợp có nguy cơ vỡ đập hồ A:*

+ Vận hành đóng cống chuyển nước hồ C và hồ B để cắt giảm lưu lượng về hồ A.

+ Trường Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty VSH và Bộ phận vận hành hồ chứa theo dõi thường xuyên mực nước hồ A cho đến mực nước 979,85 (triển khai công tác chuẩn bị nổ mìn phá vỡ đập sự cố T3) và mực nước dâng đến mực nước gia cường 780,85m.

+ Tổng Giám đốc Công ty VSH báo cáo chủ tịch UBND tỉnh Bình Định quyết định nổ mìn phá đập sự cố T3 khi đạt mực nước dâng gia cường 780,85m để đảm bảo an toàn đập theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6, Điều 12 của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn (số 1178/QĐ-BCT ngày 16/6/2022 của Bộ Công Thương). Đồng thời thông báo khẩn cấp đến Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 3, UBND tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN và PTDS huyện Vĩnh Thạnh tình hình lũ đặc biệt có thể xảy ra, để có phương án sơ tán di dời nhân dân vùng hạ lưu.

➤ Trường hợp có nguy cơ vỡ đập hồ B:

+ Vận hành đóng cống chuyển nước hồ C và mở hết cống chuyển nước hồ B về hồ A để cắt giảm lưu lượng lũ về hồ B.

+ Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty VSH và Bộ phận vận hành hồ chứa theo dõi thường xuyên mực nước hồ B cho đến mực nước 831,10m (triển khai công tác chuẩn bị nổ mìn phá vỡ đập sự cố B2) và mực nước dâng gia cường 832,10m.

+ Tổng Giám đốc Công ty VSH báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai quyết định nổ mìn vận hành đập sự cố B2 khi đạt mực nước dâng bình thường 832,10m để đảm bảo an toàn đập theo quy định tại khoản 3, khoản 4 và khoản 6, Điều 12 của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn (số 1178/QĐ-BCT ngày 16/6/2022 của Bộ Công Thương). Đồng thời thông báo khẩn cấp đến Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 3, UBND tỉnh Gia Lai, BCH PCTT và TKCN tỉnh Gia Lai, BCH PCTT và TKCN huyện Kbang tình hình lũ đặc biệt có thể xảy ra, để có phương án sơ tán di dời nhân dân vùng hạ lưu.

➤ Trường hợp có nguy cơ vỡ đập hồ C:

+ Vận hành mở hết cống chuyển nước hồ C, để chuyển nước về hồ B và hồ A.

+ Lãnh đạo Công ty thông báo khẩn cấp đến Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 3, UBND tỉnh Gia Lai, BCH PCTT và TKCN tỉnh Gia Lai, BCH PCTT và TKCN huyện Kbang tình hình lũ đặc biệt có thể xảy ra, để có phương án sơ tán di dời nhân dân vùng hạ lưu. Đồng thời báo cáo cho Ban chỉ đạo Trung ương; Ban chỉ đạo PTDS, PCTT và TKCN Bộ Công Thương; Ban PCTT và TKCN Tổng Công ty Phát điện 3.

➤ Trường hợp có nguy cơ vỡ đập hồ A và hồ C đồng thời:

+ Vận hành mở hết cống chuyển nước hồ C để chuyển nước về hồ B cắt lũ cho hồ C và đóng cống chuyển nước hồ B để cắt lũ về hồ A.

+ Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty VSH và Bộ phận vận hành hồ chứa theo dõi thường xuyên mực nước hồ A cho đến mực nước 979,85 (triển khai công tác chuẩn bị nổ mìn phá vỡ đập sự cố T3) và mực nước dâng đến mực nước gia cường 780,85m.

+ Tổng Giám đốc Công ty VSH báo cáo chủ tịch UBND tỉnh Bình Định quyết định nổ mìn phá đập sự cố T3 khi đạt mực nước dâng gia cường 780,85m để đảm bảo an toàn đập theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6, Điều 12

của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn (số 1178/QĐ-BCT ngày 16/6/2022 của Bộ Công Thương). Đồng thời thông báo khẩn cấp đến Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 3, UBND tỉnh Bình Định, UBND tỉnh Gia Lai, BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN tỉnh Gia Lai, BCH PCTT - TKCN và PTDS huyện Vĩnh Thạnh, BCH PCTT - TKCN huyện Kbang tỉnh hình lũ đặc biệt có thể xảy ra, để có phương án sơ tán di dời nhân dân vùng hạ lưu.

➤ Trường hợp có nguy cơ vỡ đập hồ A và hồ B đồng thời:

+ Vận hành đóng cống chuyển nước hồ C để cắt lũ về hồ B và hồ A.

+ Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty VSH và Bộ phận vận hành hồ chứa theo dõi thường xuyên mực nước hồ A cho đến mực nước 979,85 (triển khai công tác chuẩn bị nổ mìn phá vỡ đập sự cố T3) và mực nước dâng đến mực nước gia cường 780,85m; theo dõi thường xuyên mực nước hồ B cho đến mực nước 831,10m (triển khai công tác chuẩn bị nổ mìn phá vỡ đập sự cố B2) và mực nước dâng gia cường 832,10m.

+ Tổng Giám đốc Công ty VSH báo cáo chủ tịch UBND tỉnh Bình Định quyết định nổ mìn phá đập sự cố T3 khi đạt mực nước dâng gia cường 780,85m để đảm bảo an toàn đập theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6, Điều 12 của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn (số 1178/QĐ-BCT ngày 16/6/2022 của Bộ Công Thương).

+ Tổng Giám đốc Công ty VSH báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai quyết định nổ mìn vận hành đập sự cố B2 khi đạt mực nước dâng bình thường 832,10m để đảm bảo an toàn đập theo quy định tại khoản 3, khoản 4 và khoản 6, Điều 12 của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn (số 1178/QĐ-BCT ngày 16/6/2022 của Bộ Công Thương).

Đồng thời thông báo khẩn cấp đến Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 3, UBND tỉnh Bình Định, UBND tỉnh Gia Lai, BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN tỉnh Gia Lai, BCH PCTT - TKCN và PTDS huyện Vĩnh Thạnh, BCH PCTT - TKCN huyện Kbang tỉnh hình lũ đặc biệt có thể xảy ra, để có phương án sơ tán di dời nhân dân vùng hạ lưu.

➤ Trường hợp có nguy cơ vỡ đập hồ B và hồ C đồng thời:

+ Vận hành mở hết cống chuyển nước hồ B để chuyển nước về hồ A cắt lũ cho hồ B.

+ Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty VSH và Bộ phận vận hành hồ chứa theo dõi thường xuyên mực nước hồ B cho đến mực nước 831,10m (triển khai công tác chuẩn bị nổ mìn phá vỡ đập sự cố B2) và mực nước dâng gia cường 832,10m.

+ Tổng Giám đốc Công ty VSH báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai quyết định nổ mìn vận hành đập sự cố B2 khi đạt mực nước dâng bình thường 832,10m để đảm bảo an toàn đập theo quy định tại khoản 3, khoản 4 và khoản 6, Điều 12 của Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn (số 1178/QĐ-BCT ngày 16/6/2022 của Bộ Công Thương).

Đồng thời thông báo khẩn cấp đến Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 3, UBND tỉnh

Gia Lai, BCH PCTT và TKCN tỉnh Gia Lai, BCH PCTT và TKCN huyện Kbang tình hình lũ đặc biệt có thể xảy ra, để có phương án sơ tán di dời nhân dân vùng hạ lưu.

➤ Vật tư, thiết bị để, dụng cụ tập kết tại hiện trường để xử lý:

+ Sử dụng vật tư, vật liệu, dụng cụ tập kết tại hiện trường để xử lý. Chi tiết kèm theo *phụ lục 05, phụ lục 06*.

+ Vật tư như: Cát, đá hộc, đá dăm được tập kết dự phòng ở vai phải của đập chính hồ A, hồ B, hồ C.

+ Trường hợp cần nhiều hơn, phối hợp các nhà thầu địa phương liên hệ các cửa hàng vật liệu xây dựng xung quanh cung cấp bổ sung. Tổ chức khai thác bổ sung từ các bãi vật liệu dự phòng đã được nhà máy khảo sát.

b. Tình huống 2: Tình huống xuất hiện các dòng thấm ở mái hạ lưu đập, dòng thấm sau đồng đá tiêu nước hạ lưu bị đục, ảnh hưởng đến sự ổn định, mất an toàn của đập.

(1) Giải định tình huống:

- Xuất hiện các dòng thấm ở mái đập hạ lưu.

- Xảy ra hiện tượng dòng thấm sau đồng đá tiêu nước ở hạ lưu đập bị đục.

(2) Giải pháp xử lý:

Sau khi kiểm tra phát hiện vị trí xuất hiện các hiện tượng trên báo ngay cho Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn Vĩnh Sơn để báo cáo Tổng Giám đốc/Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN của Công ty VSH chỉ đạo. Người nhận được báo cáo sẽ chỉ đạo công tác khắc phục tại chỗ cụ thể như sau:

- Phòng Kỹ thuật, khảo sát, đánh giá nguy cơ vỡ đập để quyết định điều chỉnh mực nước hồ an toàn. Đồng thời, kiến nghị Lãnh đạo Công ty VSH chỉ định thầu sửa chữa theo hình thức khắc phục sự cố, theo Biên bản ghi nhớ khắc phục các sự cố thiên tai đối với Công ty địa phương được ký kết hợp đồng nguyên tắc. Nhà thầu xây dựng điều ngay phương tiện thi công đến vị trí theo yêu cầu kỹ thuật của Phương án do Phòng Kỹ thuật lập, nhằm hạn chế mức độ phát triển của sự cố, đồng thời chuẩn bị mặt bằng tập kết vật liệu, tiến hành sửa chữa.

- Điều động Đội xung kích đến hiện trường, tất cả đều được trang bị bảo hộ cá nhân và dụng cụ an toàn cá nhân, hỗ trợ khắc phục sự cố.

- Sử dụng vật tư, vật liệu, dụng cụ tập kết tại hiện trường để xử lý. Chi tiết kèm theo *phụ lục 05, phụ lục 06*.

- Trường hợp cần nhiều hơn, phối hợp các nhà thầu địa phương liên hệ các cửa hàng vật liệu xây dựng xung quanh cung cấp bổ sung. Tổ chức khai thác bổ sung từ các bãi vật liệu dự phòng đã được nhà máy khảo sát.

- Đội trưởng đội xung kích thực hiện công việc phổ biến phương án xử lý và phân công rõ trách nhiệm cho từng người.

- Thực hiện công tác khắc phục sự cố theo phương án kiến nghị. Phương án xử lý ban đầu ngay khi phát hiện có thể như sau: dọn sạch lớp cò, đắp tiếp lớp cát dày từ 10-15cm, đặt vải địa kỹ thuật, phủ thêm 10-15 cm lớp cát đệm, sau đó đắp ds hồ hợp làm tầng phản áp (chiều dày đắp phụ thuộc mức độ áp lực dòng thấm, thường khoảng 1m) bên ngoài. Sau đó tiếp tục theo dõi dòng thấm. Nếu ổn định và nước chảy ra trong thì việc gia cố xem như thành công, nếu nước chảy ra đục

và ngày càng lớn thì Công ty VSH tiếp tục hội chẩn quyết định tiếp tục xử lý hoặc xả hồ để hạ thấp mực nước, giảm áp lực mạch sủi ra hạ lưu để đảm bảo an toàn đập. Đối với trường hợp tầng lọc tiếp giáp với đồng đá tiêu nước bị hỏng (gãy, thủng...) thì cần xả nước giảm mực nước hồ, để giảm áp lực dòng thấm qua khu vực hỏng, sau đó mời các cơ quan chuyên môn nghiên cứu xử lý.

- Hoàn thiện công việc tiến hành thu dọn hiện trường và cử người tiếp tục theo dõi diễn biến để kịp thời xử lý.

- Trường hợp khối lượng quá lớn, phải huy động lực lượng nhân công máy móc nhiều, thì công trong nhiều tháng, thì trước mắt xử lý, gia cố để đảm bảo an toàn đập và tiến hành xử lý dứt điểm trong thời gian tiếp theo.

- Sau bước xử lý ban đầu, phải thuê tư vấn chuyên ngành để đánh giá và xử lý ổn định lâu dài.

Tình huống này áp dụng chung cho sự cố xuất hiện dòng thấm ở hạ lưu đối với tất cả các đập chính, đập sự cố và đập phụ.

c. Tình huống 3: Tình huống do ảnh hưởng của bão gây mưa to, gió lớn, gây sạt trượt đường giao thông khu vực công trình, mặt đường bị sạt lở, cây đổ, các phương tiện giao thông phục vụ vận hành không thể đi lại được.

(1) Giải định tình huống:

Giải định các khối đất ven tuyến đường giao thông kết nối các tuyến đập bị sạt, trượt gây ắc tắc giao thông, gây khó khăn cho công tác giám sát, kiểm tra các tuyến đập và đi lại vận chuyển vật liệu khi cần thiết.

(2) Giải pháp xử lý:

- Khi phát hiện sạt lở đất làm ắc tắc giao thông, người phát hiện ngay lập tức báo cáo cho Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn Vĩnh Sơn để chỉ đạo huy động lực lượng khảo sát, đánh giá hiện trạng sạt lở và đề xuất phương án xử lý.

- Sử dụng ca nô đi trong lòng hồ để vận chuyển lực lượng tuần tra, kiểm tra công trình.

- Tùy theo mức độ sạt lở và tính chất cấp thiết của việc thông đường, Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn Vĩnh Sơn báo cáo Tổng Giám đốc Công ty VSH và đề xuất biện pháp xử lý và khắc phục sớm nhất.

- Căn cứ chỉ đạo của Tổng Giám đốc Công ty VSH, các bộ phận tổ chức triển khai các biện pháp thông đường. Trường hợp sạt trượt ít, điều động lực lượng xung kích và phương tiện máy móc có sẵn của Nhà máy để thực hiện xúc dọn, thông đường trước, sau đó hoàn thiện công tác xử lý khu vực sạt trượt sau.

- Trường hợp khối lượng sạt trượt lớn cần thông báo các đơn vị liên quan thực hiện huy động nguồn lực của Đội xung kích và trang thiết bị máy móc của nhà máy kết hợp với các đơn vị thi công đã được ký kết hợp đồng nguyên tắc hàng năm để đưa máy móc lên hiện trường xử lý.

- Trong quá trình khắc phục sự cố sạt trượt đường giao thông vẫn phải duy trì công tác tuần tra, kiểm tra các khu vực đập bằng các phương tiện thay thế khác (như ca nô, thuyền, các phương tiện đường bộ không qua khu vực sạt lở).

d. Tình huống 4: Tình huống mất an toàn do cháy nổ

(1) Giải định tình huống:

Đối với khu vực nhà máy cháy có khả năng lan rộng ra xung quanh. Nguyên

nhân, bị chập điện bốc cháy tại các rãnh cáp hoặc tủ điện hoặc do các nguồn cháy nổ thiết bị trong vận hành và các nguồn gây cháy khác.

(2) Giải pháp xử lý:

- Báo động khẩn cấp: Người phát hiện thấy cháy nổ, sự cố tai nạn phải nhanh chóng bằng mọi cách (hô hoán, ấn nút chuông báo cháy..) báo động cho mọi người xung quanh biết, báo cho tổ trưởng sản xuất hoặc người quản lý hệ thống điện khu vực xảy ra sự cố, báo cho đội chữa cháy chuyên ngành đến cứu; đồng thời tham gia chữa cháy, ngăn cháy, cứu nạn, cứu hộ.

- Trường hợp phát hiện cháy tại các khu vực gian máy, trạm MBA và các thiết bị thuộc dây chuyền sản xuất thì nhanh chóng báo cho Trưởng ca vận hành qua đàm/ đàm nội bộ/ số điện thoại hoặc các điểm trực vận hành gần nhất để chuyển đổi phương thức vận hành và cắt điện khu vực cháy.

- Xử lý sự cố thiết bị/cắt điện khu vực cháy: Trưởng ca vận hành, sau khi nhận được thông tin về sự cố, khẩn trương dùng loa truyền thanh báo động toàn Công ty về sự cố cháy nổ, điện báo lãnh đạo Công ty VSH xin ý kiến chỉ đạo, báo cho Đội Cảnh sát PCCC&CNCH huyện Vĩnh Thạnh đến cứu chữa; lệnh cho các nhân viên vận hành chuyển đổi phương thức vận hành, cắt điện khu vực xảy ra cháy, đồng thời huy động lực lượng phương tiện tại chỗ triển khai, xử lý theo phương án đã duyệt.

- Tổ chức chữa cháy, cứu nạn cứu hộ: Nhận được tin báo cháy, sự cố tai nạn tại Công ty, Chỉ huy đội chữa cháy chuyên ngành nhanh có mặt tại hiện trường thực hiện các công việc sau:

+ Huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy, CNCH của cơ sở, chuyên ngành đến hiện trường để tổ chức chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

+ Năm bắt tình hình (tiếp nhận hiện trường, báo cáo của chỉ huy ban đầu hoặc thông tin của người báo cháy, xác định rõ loại chất cháy, quy mô đám cháy, diễn biến đám cháy) để đưa ra phương án cứu chữa phù hợp, đạt hiệu quả nhất.

+ Quyết định khu vực, vị trí chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; biện pháp chữa cháy, bố trí CNCH.

+ Phân công lực lượng tại chỗ (lực lượng cơ sở, chuyên ngành) theo tổ, nhóm triển khai cứu chữa theo trình tự sau:

o Sơ tán những người không có nhiệm vụ chữa cháy ra khỏi khu vực sự cố, động viên, trấn an mọi người bình tĩnh di chuyển theo sơ đồ hoặc đèn EXIT chỉ dẫn thoát nạn tại khu vực đó (nếu có).

o Cứu người bị nạn, bị thương, mắc kẹt trong đám cháy (nếu có).

o Trinh sát, năm bắt khả năng cháy lan, nguy cơ tai nạn xảy ra.

o Triển khai khai phương tiện tiến hành dập lửa, CNCH gồm các nhóm (chữa cháy bằng bình, bằng nước, bọt, nhóm cứu người, cứu tài sản, nhóm tiếp nước, tiếp phương tiện, hậu cần.....)

+ Các tổ trưởng tổ chữa cháy chuyên ngành, cơ sở: Thực hiện mệnh lệnh người chỉ huy hiện trường, nhanh chóng phân công các thành viên trong tổ, triển khai công việc chữa cháy, CNCH, tại vị trí, khu vực được phân giao đảm nhiệm.

+ Các đội viên trong tổ: Trang phục bảo hộ cá nhân đầy đủ, thực hiện nghiêm túc sự phân công của Tổ trưởng. Đối với tổ đội viên đội chữa cháy

chuyên ngành: được phân theo số, theo lệnh của tổ trưởng, nhanh chóng triển khai đội hình chiến đấu (phun, hút nước, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ), chấp hành mọi mệnh lệnh của người chỉ huy chữa cháy, CNCH.

*** Lưu ý:**

- Chữa cháy thiết bị điện, gần khu vực có điện phải trang bị găng tay cách điện, ủng cách điện và tiếp địa cho xe chữa cháy.

- Chữa cháy, CNCH tại khu vực có nhiều khói khí độc phải trang bị mặt nạ phòng độc.

- Vị trí, khu vực, thiết bị cháy phải được cắt điện hoàn toàn trước khi chữa cháy bằng nước và bột.

- Khi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đến hiện trường thì người chỉ huy của Công ty phải nhanh chóng báo cáo tình hình đám cháy và trao quyền chỉ huy cho người chỉ huy của lực lượng Cảnh sát PCCC; tiếp tục chỉ huy lực lượng chữa cháy Công ty thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, CNCH theo sự chỉ huy chung của người chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC.

- Tham gia bảo vệ hiện trường và cung cấp thông tin xác thực về vụ cháy cho cơ quan có thẩm quyền để xác định nguyên nhân vụ cháy, tai nạn.

*** Khắc phục hậu quả vụ cháy**

- Tổ chức cấp cứu người bị nạn, cứu trợ, giúp đỡ người bị thiệt hại.

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự an toàn xã hội.

- Nhanh chóng phục hồi sản xuất, hoạt động của Công ty.

e. Tình huống 5: Trong quá trình vận hành bị sự cố tổ máy gây rung động lớn, thủy kích dẫn đến nước phụt mạnh, rò lớn nắp tuabin có nguy cơ gây ngập nhà máy, gây chập cháy, mất điều khiển.

(1) Giải định tình huống:

Trong quá trình vận hành xảy ra sự cố do ảnh hưởng của lưới hoặc do hư hỏng hệ thống thiết bị dẫn đến hệ thống bị lỏng tốc, thủy kích, rung động mạnh gây phụt nước mạnh tại nắp tuabin có nguy cơ gây ngập nhà máy.

(2) Giải pháp xử lý:

Trường hợp ngập nặng (ngập nhà máy, gây chập cháy, mất điều khiển).

Trường ca vận hành xử lý sự cố, như sau:

- Lập tức tổ chức sơ tán ngay công nhân vận hành nhà máy theo đường sơ tán trong tình huống khẩn cấp được duyệt đến nơi an toàn.

- Dừng máy sự cố, khởi động tổ máy diesel.

- Đóng ngay van sự cố.

- Hạ ngay phai sự cố cửa nhận nước.

- Hạ phai sửa chữa hạ lưu.

- Báo cáo lãnh đạo Công ty VSH.

- Lãnh đạo Công ty VSH báo cáo sự cố lên EVN, A0, A3; Bộ Công thương; UBND tỉnh Bình Định; BCH PCTT - TKCN và PTDS tỉnh Bình Định.

f. Tình huống 6: Tình huống hư hỏng các công trình trên tuyến năng lượng (cửa nhận nước, đường ống áp lực, tháp điều áp, nhà máy...).

(1) Giải định tình huống:

Trong quá trình vận hành máy xảy ra vỡ đường ống áp lực, sự cố đối với cửa lấy nước hoặc thấp điều áp dẫn đến mất an toàn vận hành nhà máy.

(2) Giải pháp xử lý:

Sau khi phát hiện sự cố tổ vận hành báo ngay cho Trưởng ca trực vận hành/ Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn Vĩnh Sơn để báo cáo Trưởng (hoặc phó) Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty, Tổ Sửa chữa để huy động nhân lực, vật tư xử lý.

Trưởng Ban chỉ huy PCTT và TKCN Công ty VSH chỉ đạo trực tiếp ứng phó, xử lý tình huống theo quy trình vận hành, xử lý các hạng mục công trình đã được ban hành.

Các quy trình vận hành, xử lý sự cố cụ thể như sau:

+ Quy trình kiểm tra, quan trắc, bảo vệ và bảo trì, sửa chữa công trình Thủy điện Vĩnh Sơn theo quyết định số 1111/QĐ-VSH ngày 11/9/2023.

g. Tình huống 7: Tình huống vỡ đập

Tình huống vỡ đập có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau: Có thể do thiên tai như động đất hoặc xảy ra lũ lớn vượt tần suất lũ kiểm tra. Ngoài ra có thể do lỗi của con người như thiết kế hoặc thi công không đúng; vật liệu đắp đập không đúng như thiết kế hay sai sót trong quá trình vận hành cũng dẫn tới sự cố về đập.

Trường hợp xử lý tình huống khi xảy ra vỡ đập cần đề cập nhiều nội dung, phương án xử lý phức tạp, sẽ được xây dựng riêng trong “*Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa nước*” được phê duyệt tại các quyết định sau:

- Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Bình Định, về việc phê duyệt Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn năm 2023 (thuộc địa phận tỉnh Bình Định).

- Văn bản số 1662/UBND-CNXD ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh Gia Lai, về việc thực hiện công tác ứng phó với tình huống khẩn cấp đập, hồ chứa C và đập sự cố B2 - Thủy điện Vĩnh Sơn (địa phận tỉnh Gia Lai) năm 2023.

h. Tình huống 8: Tình huống vỡ đập do động đất

(1) Giả định tình huống:

Động đất là loại hình thiên tai xuất hiện tại Kon Tum từ năm 2021 đến nay, số cơn động đất không thường xuyên, cường độ nhỏ nhưng cũng gây tâm lý bất an của một số bộ phận nhân dân, nhất là khu vực Kon Plong, tỉnh Kon Tum là tâm điểm xảy ra các đợt dư chấn, thêm vào đó động đất là loại hình thiên tai rất khó để thực hiện ông tác dự báo, cảnh báo. Mặc dù công trình Thủy điện Vĩnh Sơn cách xa khu vực tâm chấn (105km), theo hồ sơ thiết kế và theo kết quả kiểm định an toàn đập do Viện kỹ thuật công trình lập năm 2022, công trình ổn định với cấp động đất cấp 7 (lớn hơn nhiều so với động đất xảy ra tại huyện Kon Plong từ 2021 đến nay với cường độ lớn nhất 4,5 độ Richter). Tuy nhiên, để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do động đất gây ra, công tác chuẩn bị trước khi xảy ra động đất là rất quan trọng.

(2) Giải pháp xử lý:

Khi nhận được thông báo của các cấp thẩm quyền, Công ty VSH triển khai công tác ứng phó động đất như sau:

- Điều động, bố trí phương tiện, lực lượng phục vụ công tác cứu nạn, cứu hộ và khắc phục hậu quả động đất tại khu vực công trình thủy điện Vĩnh Sơn.

- Trực ban 24/24h để nhận và truyền tin cảnh báo của cơ quan có thẩm quyền.

- Triển khai biện pháp đảm bảo an toàn khu vực xảy ra động đất có ảnh hưởng đến công trình Thủy điện Vĩnh Sơn. Phối hợp với chính quyền địa phương đưa người, phương tiện và tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, tham gia lực lượng ứng phó tại hiện trường.

- Dự trữ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc y tế đảm bảo cho công tác cứu trợ nhân dân trong khu vực động đất.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thường xuyên cho công nhân viên nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn các kỹ năng phòng, tránh động đất.

a) Tình huống vỡ đập do động đất

➤ Dự kiến tình huống:

- Các hồ, đập thủy điện Thủy điện Vĩnh Sơn thiết kế kiên cố, nên khó xảy ra trường hợp vỡ đập thông thường. Tuy nhiên, trong trường hợp xảy ra động đất mạnh vượt cấp động đất quy định thiết kế của đập thì có thể xảy ra sự cố vỡ đập.

- Chi tiết vị trí vỡ có khả năng xảy, thông số vết vỡ, thời gian phát triển vết vỡ, lưu lượng qua vết vỡ được tính toán theo báo cáo thuyết minh tính toán lập phương án ứng phó tình huống khẩn cấp vỡ đập đã được cấp thẩm quyền phê duyệt như tình huống 7 nêu trên.

➤ Kế hoạch ứng phó công trình đầu mối:

- Ứng phó ở giai đoạn thứ nhất: Khi phát hiện dư chấn động đất có dấu hiệu mất an toàn công trình, Công ty VSH cần báo cáo sự cố cho Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công thương, EVN, GENCO3; UBND tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN và PTDS Bình Định, UBND huyện Vĩnh Thạnh (nơi xảy ra sự cố đập đất hồ A), UBND tỉnh Gia Lai, BCH PCTT và TKCN Gia Lai, UBND huyện Kbang (nơi xảy ra sự cố đập đất hồ B, hồ C); thông báo cho Chủ các hồ chứa, nhân dân ở phí hạ lưu đập, công trình thủy điện Vĩnh Sơn để phối hợp các biện pháp ứng phó kịp thời.

+ Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định và Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai (Trưởng Ban) xem xét, vận hành hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn phù hợp với tình hình thực tế; đồng thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn dân cư, hạn chế thiệt hại.

+ Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định và Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai báo cáo Trưởng ban chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn để chỉ đạo chống lũ cho hạ du.

+ Triển khai toàn bộ lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng cứu công trình.

- Ứng phó ở giai đoạn thứ 2: Khi đập bắt đầu vỡ, vết vỡ rộng dần đến mức lớn nhất, Công ty VSH cần:

+ Ngay khi công trình xảy ra sự cố, Công ty VSH lập tức triển khai phương án xử lý, cứu hộ khẩn cấp để giữ an toàn cho công trình giảm thiểu thiệt hại, đồng thời báo UBND tỉnh Bình Định, UBND tỉnh Gia Lai để có biện pháp xử lý kịp thời.

+ Thực hiện lệnh thông báo (còi hú) xả nước qua tràn sự cố và qua các tổ máy theo quy định (để người dân đang ở dưới hạ lưu biết và di chuyển đến vị trí

an toàn).

+ Di chuyển toàn bộ nhân viên vận hành Nhà máy đến vị trí an toàn; đội xung kích thực hiện các giải pháp tạm thời để giảm thiểu sự cố lan rộng, giảm thiểu thiệt hại về tài sản, đồng thời thực hiện công tác cứu hộ, cứu nạn cùng với nhân dân và chính quyền địa phương bị ảnh hưởng.

+ Liên tục báo cáo nhanh tình hình sự cố, kết quả xử lý sự cố đến Lãnh đạo Bộ Công thương, EVN, Genco3 và các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền liên quan để tiếp tục có các chỉ đạo ứng phó phù hợp.

+ Thông báo thông tin nhanh chóng cho các Chủ hồ bậc thang phí hạ lưu Sông Kôn theo quy định tại Khoản 6, Điều 31 của Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn theo Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Phối hợp với BCH PCTT- TKCN và PTDS Bình Định, BCH PCTT- TKCN và PTDS kiểm tra đánh giá mức độ ngập lụt ở hạ du, tiếp tục thực hiện việc sơ tán, cứu hộ, cứu nạn ở vùng ảnh hưởng ngập lụt đối với từng trường hợp lưu lượng về khi xảy ra trường hợp vỡ đập.

+ Khẩn trương khắc phục sự cố công trình.

- Ứng phó ở giai đoạn thứ 3: Khi vết vỡ đã ở mức lớn nhất, mực nước hồ và lưu lượng qua vết vỡ giảm dần, Công ty VSH tiếp tục thực hiện các biện pháp giảm thiểu thiệt hại sự cố gây ra, báo cáo nhanh tình hình sự cố, kết quả xử lý sự cố báo cáo nhanh tình hình sự cố, kết quả xử lý sự cố đến lãnh đạo Bộ Công thương, EVN, Genco3 và các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền liên quan để tiếp tục có các chỉ đạo ứng phó phù hợp.

- Ứng phó ở giai đoạn thứ 4: Khi hết dư chấn động đất, nước lũ qua vết vỡ và qua đập tràn sự cố đã trở về trạng thái tự nhiên, lũ trên sông và mức độ ngập lụt ở hạ du giảm dần, Công ty VSH cần:

+ Triển khai công tác kiểm tra toàn bộ khu vực công trình nhằm phát hiện những hư hỏng khác để khắc phục sửa chữa.

+ Phối hợp với nhân dân, chính quyền địa phương kiểm tra, xem xét, đánh giá mức độ ảnh hưởng ở hạ du do xã lũ khẩn cấp gây ra.

+ Khẩn trương khắc phục sự cố đến khi hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh Bình Định, Sở Công thương Bình Định, UBND tỉnh Gia Lai và Sở Công thương Gia Lai để chỉ đạo xử lý.

b) Tình huống hư hỏng công trình khu vực nhà máy do động đất

➤ Dự kiến tình huống: Xảy ra động đất mạnh vượt mức chịu đựng của Nhà máy, gây nứt kết cấu, hư hỏng công trình làm gián đoạn công tác phát điện.

➤ Kế hoạch ứng phó: Khi xảy ra sự cố, Công ty VSH cần thực hiện, như sau:

- Trường ca vận hành báo cáo cho Lãnh đạo nhà máy và Lãnh đạo Công ty VSH (Trưởng Ban), Lãnh đạo Công ty VSH báo cáo nhanh sự cố cho EVN.

- Đóng cửa hoàn toàn Cửa nhận nước, dừng khẩn cấp tổ máy phát điện, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn Nhà máy, Trạm phân phối 110 Kv sau đó cắt các nguồn điện tự dùng tại Nhà máy và các nguồn điện khác (nếu có).

- Công ty VSH báo cáo sự cố công trình cho Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công thương, EVN, GENCO3; UBND tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN

và PTDS Bình Định, UBND huyện Vĩnh Thạnh, để chỉ đạo thực hiện khẩn cấp các biện pháp an toàn.

- Triển khai toàn bộ lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng cứu và tùy vào tình hình động đất để có biện pháp ứng phó đảm bảo an toàn cho người và công trình do Trưởng ban PCTT và TKCN Công ty VSH chỉ đạo thực hiện.

- Thông báo khẩn cấp về tình hình động đất tại Nhà máy.

- Liên tục báo cáo nhanh tình hình sự cố, kết quả xử lý sự cố đến Lãnh đạo Bộ Công thương, EVN, Genco3 và các Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền liên quan để tiếp tục có các chỉ đạo ứng phó phù hợp.

- Ưu tiên cứu người bị nạn (nếu có), khẩn trương khắc phục sự cố công trình, đo đạc, thống kê đánh giá thiệt hại.

- Phối hợp với chính quyền địa phương, Đơn vị bảo hiểm công trình kiểm tra, xem xét đánh giá thiệt hại công trình do động đất gây ra.

i. Phương án ngăn ngừa các tình huống nêu trên:

Để giảm thiểu thiệt hại nếu các tình huống trên xảy ra, Công ty VSH đã nghiên cứu và đề xuất như sau:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, thu thập và phân tích các số liệu quan trắc để chủ động đánh giá ổn định đập/ công trình thủy công.

- Lắp đặt hệ thống camera giám sát phục vụ theo dõi trực quan/ từ xa hệ thống công trình thủy công và hồ chứa.

- Thường xuyên kiểm tra hệ thống cảnh báo lũ hạ du, nhằm hạn chế tối đa rủi ro cho nhân dân sinh sống/ đánh bắt thủy sản ở vùng hạ lưu của hồ chứa.

- Trước mùa lũ, tổ chức rà soát, bảo dưỡng định kỳ các hệ thống thiết bị. Đặc biệt là hệ thống thông tin liên lạc, các thiết bị đóng mở, gia cố kết cấu công trình thủy công, đường giao thông cũng như tổ chức sát hạch lực lượng vận hành đảm bảo năng lực đáp ứng nhiệm vụ khi xảy ra các tình huống sự cố.

- Định kỳ hàng năm, Công ty tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghề, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về quan trắc, xây dựng, thủy văn đênaang cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Luôn luôn đảm bảo số lượng và chất lượng nhân lực ứng trực thường xuyên trong mùa mưa bão.

IX. Nguồn lực tổ chức thực hiện phương án.

1. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí dự phòng trong công tác bảo vệ đập:

a. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí bảo vệ đập:

- Vật tư: Rọ đá, đá học, dầm lọc, cát được tập kết ở vai phải đập hồ A, hồ B, hồ C và dự phòng rọ đá ở khu QLVH.

- Công cụ hỗ trợ: Các nhân viên bảo vệ đều được trang bị dùi cui, còi, .. khi thực hiện ca làm việc.

- Thiết bị hỗ trợ: Bao gồm đèn pin, ống nhòm, áo mưa, ủng đi mưa, trang phục,.. phục vụ cho công tác kiểm tra, bảo vệ đập, công trình. Thiết bị giám sát camera tại các vị trí lắp đặt.

- Phương tiện: Mỗi chốt kiểm tra đều được trang bị 01 xe gắn máy, phục vụ công tác kiểm tra trước khi giao ca và xử lý các tình huống bảo vệ an toàn đập,

công trình, chi tiết như **phụ lục 05**.

- Kinh phí: Gồm chi phí thuê bảo vệ hàng năm, chi phí mua sắm trang thiết bị, công cụ hỗ trợ và phương tiện cấp cho các cá nhân, tổ bảo vệ. Các chi phí này được dự trù và được Công ty VSH cấp trong chi phí sản xuất kinh doanh hàng năm.

b. Vật tư, thiết bị, phương tiện, kinh phí PCTT&TKCN:

- Công tác chuẩn bị phải đảm bảo ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra. Các vật tư, vật liệu, thiết bị dự phòng cho công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và bảo vệ đập phải được mua sắm, trang bị đầy đủ, chi tiết như **Phụ lục 06**.

- Nguồn kinh phí dự phòng cho công tác PCTT&TKCN đều được Công ty VSH cấp hàng năm cho nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn, đảm bảo kịp thời mua sắm các vật tư, thiết bị, thuê Nhà thầu địa phương xử lý,.. đầy đủ, kịp thời.

- Ngoài ra, hàng năm vào trước mùa mưa lũ Công ty VSH đã ký Hợp đồng nguyên tắc với đơn vị thi công gần công trình có máy móc, thiết bị đào, đắp đất để xử lý, khắc phục hư hỏng, sự cố công trình.

- Công ty VSH còn khảo sát, nghiên cứu chọn các mỏ đất, dự phòng để đắp đập khi xảy ra tình huống trượt, sạt mái đập đất. Các đập từ cấp IV trở lên đều chuẩn bị bãi đất dự phòng để đắp đập. Các mỏ đất được bố trí như trên tổng mặt bằng công trình.

2. Nhân lực dự phòng trong công tác bảo vệ đập:

- Trong điều kiện vận hành bình thường tại Nhà máy có các ca trực vận hành sản xuất, lực lượng bảo vệ và các tổ sửa chữa hàng ngày tại nhà máy. Ngoài nhiệm vụ chuyên môn khi xảy ra sự cố công trình lực lượng này có nhiệm vụ tham gia công tác ứng phó, xử lý tình huống đột xuất;

- Đội xung kích tham gia công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn thành lập theo quyết định số 107/QĐ-VSH ngày 06/02/2023 gồm 36 thành viên và được điều chỉnh hằng năm.

- Trong trường hợp xảy ra sự cố đập cần huy động lực lượng ứng phó khẩn cấp với số lượng lớn sẽ thực hiện theo nội dung phương án ứng phó khẩn cấp được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt, bao gồm: Các nội dung cảnh báo, chỉ đạo phối hợp giữa các đơn vị và huy động các lực lượng quân đội, dân quân tự vệ, lực lượng ứng phó phòng chống thiên tai của các xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh.

Đây là các lực lượng dự phòng để huy động ứng phó, bảo vệ và tham gia cứu hộ công trình khi có sự cố xảy ra.

3. Lương thực dự phòng trong công tác bảo vệ đập:

a. Tại nhà trực hồ A:

- Lương thực dự phòng cho 3 người dùng trong 10 ngày: 30 kg gạo.

- Thực phẩm dự phòng cho 3 người dùng trong 10 ngày: 3.000.000 đồng (Mười triệu đồng tiền thực phẩm mua dự trữ để dùng lâu như thực phẩm khô, mì tôm, gà, vịt ...).

b. Tại nhà trực hồ B:

- Lương thực dự phòng cho 3 người dùng trong 10 ngày: 30 kg gạo.
- Thực phẩm dự phòng cho 3 người dùng trong 10 ngày: 3.000.000 đồng (Mười triệu đồng tiền thực phẩm mua dự trữ để dùng lâu như thực phẩm khô, mì tôm, gà, vịt ...).

c. Tại nhà trực hồ C:

- Lương thực dự phòng cho 3 người dùng trong 10 ngày: 30 kg gạo.
- Thực phẩm dự phòng cho 3 người dùng trong 10 ngày: 3.000.000 đồng (Mười triệu đồng tiền thực phẩm mua dự trữ để dùng lâu như thực phẩm khô, mì tôm, gà, vịt ...).

d. Tại nhà máy:

- Lương thực dự phòng cho 10 người dùng trong 10 ngày: 100kg gạo.
- Thực phẩm dự phòng cho 10 người dùng trong 10 ngày: 10.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng tiền thực phẩm mua dự trữ để dùng lâu như thực phẩm khô, mì tôm, gà, vịt ...).

e. Tại khu quản lý vận hành:

- Lương thực dự phòng cho 20 người dùng trong 10 ngày: 200kg gạo.
- Thực phẩm dự phòng cho 20 người dùng trong 10 ngày: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng tiền thực phẩm mua dự trữ để dùng lâu như thực phẩm khô, mì tôm, gà, vịt ...).

Ghi chú: Lương thực, thực phẩm sẽ được sử dụng và mua bổ túc đủ số lượng dự phòng qua hết thời gian mưa, lũ.

f. Thuốc y tế:

Bảo đảm đủ thuốc và các dụng cụ, phương tiện y tế tại các tổ sản xuất và điểm trực ban PCTT và TKCN (như nhà bảo vệ, khu ở công nhân vận hành) để kịp thời sơ, cấp cứu khi bị nạn.

Thuốc y tế: Công ty VSH dự phòng đầy đủ thuốc và các dụng cụ, phương tiện sơ cứu tại chỗ được bố trí ở khu vực quản lý vận hành và khu vực công nhân vận hành.

Trong trường hợp huy động số lượng người vượt quá khả năng cung cấp lương thực, thuốc men dự trữ, Công ty VSH thực hiện bổ sung nguồn dự trữ từ các đơn vị cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm của địa phương. Do khu vực quản lý vận hành đập, nhà máy gần các khu dân cư, điều kiện đi lại thuận lợi do vậy khả năng huy động cung ứng lương thực, thực phẩm khi cần thiết là đảm bảo.

4. Công tác phối hợp với chính quyền địa phương:

Trong những năm vận hành khai thác, Công ty VSH thường xuyên quan tâm chỉ đạo Ban Lãnh đạo NMTĐ Vĩnh Sơn Thủy điện Vĩnh Sơn tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo vệ, vận hành an toàn đập, hồ chứa và đạt được những kết quả nhất định. Lực lượng bảo vệ của Công ty VSH đã phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, tuần tra giám sát nên không để xảy ra trường hợp nào xâm phạm nghiêm trọng đến ANTT tại Công trình Thủy điện Vĩnh Sơn.

- Để bảo vệ an ninh cho Công trình Thủy điện Vĩnh Sơn, Công ty VSH đã

làm tốt công tác phối hợp với các lực lượng công an, và chính quyền địa phương. Hàng năm, Công ty VSH đều ký kết quy chế phối hợp công tác bảo vệ cùng với Công an, chính quyền địa phương, cụ thể:

+ Quy chế phối hợp giữa Công ty VSH với Công an huyện Vĩnh Thạnh về công tác bảo vệ.

+ Quy chế phối hợp giữa Công ty VSH với Công an xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh về công tác bảo vệ.

+ Quy chế phối hợp giữa Công ty VSH với Công an huyện Kbang về công tác bảo vệ.

+ Quy chế phối hợp giữa Công ty VSH với Công an xã Sơn Lang, huyện Kbang về công tác bảo vệ.

- Trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn Công ty VSH đã ký kết Quy chế phối hợp như:

+ Đã ký Quy chế phối hợp trong công tác vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn trong mùa lũ hằng năm giữa BCH PCTT&TKCN huyện Kbang với Công ty VSH tại Quy chế số 943/QC-PCTT-VSH ngày 18/7/2023.

+ Đã ký Quy chế phối hợp trong công tác vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn trong mùa lũ hằng năm giữa BCH Quân sự huyện Kbang với Công ty VSH tại Quy chế số 545/QC-BCHQS-VSH ngày 04/5/2018.

+ Đã ký Quy chế phối hợp trong công tác vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn trong mùa lũ hằng năm với BCH PCTT, TKCN và PTDS xã Vĩnh Sơn tại Văn bản số 945/QC-PCTT-VSH ngày 18/7/2023.

+ Đã ký Quy chế phối hợp trong công tác vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn trong mùa lũ hằng năm với BCH PCTT, TKCN và PTDS xã Vĩnh Kim tại Văn bản số 946/QC-PCTT-VSH ngày 18/7/2023.

+ Đã ký Quy chế phối hợp trong công tác vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn trong mùa lũ hằng năm với BCH PCTT, TKCN và PTDS xã Vĩnh Hảo tại Văn bản số 944/QC-PCTT-VSH ngày 18/7/2023.

+ Đã ký Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo số liệu quan trắc kiểm soát lũ và vận hành hồ chứa trên lưu vực sông Kôn trong mùa mưa lũ giữa Công ty VSH, Công ty TNHH khai thác công trình thủy lợi Bình Định, Công ty CP thủy điện Trà Xôm và Công ty CP Đầu tư Vĩnh Sơn ký ngày 01/10/2021.

+ Đã ký Quy chế phối hợp về việc cung cấp thông tin phục vụ vận hành hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn và cảnh báo hạ du với Đài KTTV tỉnh Bình Định, ký ngày 28/7/2017.

Các thông tin về vận hành điều tiết xả lũ hồ chứa được thông tin, báo cáo đầy đủ và kịp thời đến các địa phương thông qua các phương tiện liên lạc như: Điện thoại, Fax, Email, còi báo lũ, loa phóng thanh và phát thanh di động.

5. Kế hoạch diễn tập phương án bảo vệ đập

Công ty VSH xây dựng kế hoạch và phối hợp với Công an tỉnh Bình Định được tổ chức diễn tập đảm bảo an ninh trật tự bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn 2 năm/lần. Các phương án diễn tập căn cứ các tình huống có nguy cơ dẫn đến mất an toàn đập; các tình huống xử lý khi xảy ra tình huống mất an toàn đập được nêu ở trên.

Lực lượng tham ra diễn tập bao gồm:

- Lực lượng bảo vệ NMTĐ Vĩnh Sơn ;
- Lực lượng dân quân tự vệ của Công ty;
- Lực lượng quản lý hồ, đập của Công ty;
- Lực lượng xung kích PCTT&TKCN được Công ty ban hành quyết định thành lập hằng năm;
- Lực lượng các phòng, ban của Công an tỉnh Bình Định, Công an tỉnh Gia Lai; Công an huyện Vĩnh Thạnh, BCH Quân sự huyện Vĩnh Thạnh; Công an huyện Kbang, BCH Quân sự huyện Kbang; Công an xã Vĩnh Sơn, Công an xã Vĩnh Kim, Công an xã Vĩnh Hào (huyện Vĩnh Thạnh); Công an xã Sơn Lang, Công an xã Đăk Rong (huyện Kbang) theo các quy chế phối hợp đã được ký kết.

X. Trách nhiệm của chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa nước, chính quyền các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của Công ty Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh (Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm chính trong việc bảo vệ đập):

- Tổ chức lực lượng bảo vệ công trình 24/24 giờ.
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, vận hành và lực lượng bảo vệ.
- Phối hợp Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Bình Định định kỳ tổ chức bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC cho cán bộ, công nhân viên làm việc tại Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn theo quy định.
- Tổ chức quản lý, vận hành đập Thủy điện Vĩnh Sơn đúng Quy trình vận hành hồ chứa theo Quyết định số 1178/QĐ-BCT ngày 16/06/2022 của Bộ Công Thương phê duyệt và Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn – Hà Thanh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018.
- Giám sát sự làm việc của lực lượng bảo vệ; kiểm soát, xử lý thông tin báo cáo hàng ngày từ lực lượng bảo vệ và cơ quan an ninh địa phương.
- Chủ trì phối hợp với Công an huyện Vĩnh Thạnh (đối với hồ A, trên địa bàn tỉnh Bình Định), Công an huyện Kbang (đối với hồ B, C, trên địa bàn tỉnh Gia Lai), chính quyền UBND các xã ký kết quy chế phối hợp đảm bảo ANTT trên khu vực.
- Chủ động tuyên truyền, giáo dục Cán bộ CNV-NLĐ nâng cao tinh thần lao động, đạo đức nghề nghiệp, chấp hành nghiêm công tác vận hành, nội quy, quy định của Công ty.
- Tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật trong công tác bảo vệ đập.
- Ngăn chặn các hành vi lấn chiếm, sử dụng đất trái phép trong phạm vi bảo vệ đập, trong hành lang bảo vệ hồ chứa, các hoạt động gây cản trở đến việc quản lý, sửa chữa và vận hành đập, các hành động xâm hại các mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa.
- Khi có sự cố xảy ra, Công ty VSH cần báo cáo sự cố cho Ban chỉ đạo Quốc gia về PCTT, Bộ Công thương, EVN, GENCO3; UBND tỉnh Bình Định, BCH PCTT - TKCN và PTDS Bình Định, UBND huyện Vĩnh Thạnh (nơi xảy ra sự cố đập đất hồ A), UBND tỉnh Gia Lai, BCH PCTT và TKCN Gia Lai, UBND huyện Kbang (nơi xảy ra sự cố đập đất hồ B, hồ C); thông báo cho Chủ các hồ

chứa, nhân dân ở phí hạ lưu đập, công trình thủy điện Vĩnh Sơn để phối hợp các biện pháp ứng phó kịp thời.

- Hàng năm, Công ty VSH lập báo cáo về đánh giá an toàn đập, hiện trạng an toàn đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn gửi Sở Công thương Bình Định và Sở Công thương Gia Lai theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018.

2. Trách nhiệm của UBND tỉnh Bình Định:

- Chỉ đạo thực hiện công tác an toàn của đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bình Định nói chung và đập hồ A - Thủy điện Vĩnh Sơn nói riêng.

- Chỉ đạo kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước đập hồ A - Thủy điện Vĩnh Sơn.

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước do địa phương quản lý.

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về an toàn đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan; Quyết định 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Trách nhiệm của UBND tỉnh Gia Lai:

- Chỉ đạo thực hiện công tác an toàn của đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bình Định nói chung và đập hồ B, C - Thủy điện Vĩnh Sơn nói riêng.

- Chỉ đạo kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước đập hồ B, C - Thủy điện Vĩnh Sơn.

- Phân công, phân cấp trách nhiệm của các cơ quan quản lý chuyên ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn đập, hồ chứa nước do địa phương quản lý.

- Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước khác có liên quan về an toàn đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan; Quyết định 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Kôn - Hà Thanh và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Trách nhiệm của Ban chủ huy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định:

- Tham mưu giúp UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật phòng, chống thiên tai;

- Chỉ huy ứng phó thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp tìm kiếm cứu nạn thiên tai trong phạm vi địa phương, phạm vi ảnh hưởng của đập, hồ chứa nước Thủy điện Vĩnh Sơn;

- Kiểm tra, đôn đốc các sở, cơ quan tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai; ứng phó với tình huống khẩn cấp;

- Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo việc thống kê đánh giá thiệt hại, xác định nhu cầu hỗ trợ, triển khai công tác khắc phục hậu quả và phục hồi tái thiết sau thiên tai;
- Thực hiện các nội dung về Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định;
- Tổ chức huấn luyện, đào tạo, diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai;
- Chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dân sự trong hoạt động ứng phó thiên tai;
- Tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị, xây dựng công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp tỉnh; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai Trung ương và các cấp ở địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai;
- Theo dõi công tác ứng phó với thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập của chủ đập, kịp thời hỗ trợ ứng phó khi cần thiết.

5. Trách nhiệm của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Gia Lai:

- Tham mưu giúp UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại khoản 1 Điều 43 của Luật phòng, chống thiên tai;
- Chỉ huy ứng phó thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp tìm kiếm cứu nạn thiên tai trong phạm vi địa phương, phạm vi ảnh hưởng của đập, hồ chứa nước Thủy điện Vĩnh Sơn;
- Kiểm tra, đôn đốc các sở, cơ quan tại địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai; ứng phó với tình huống khẩn cấp;
- Giúp UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo việc thống kê đánh giá thiệt hại, xác định nhu cầu hỗ trợ, triển khai công tác khắc phục hậu quả và phục hồi tái thiết sau thiên tai;
- Thực hiện các nội dung về Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định;
- Tổ chức huấn luyện, đào tạo, diễn tập, tập huấn cho các lực lượng tham gia hoạt động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai;
- Chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm từng bước nâng cao năng lực dân sự trong hoạt động ứng phó thiên tai;
- Tập trung nguồn nhân lực, trang thiết bị, xây dựng công cụ hỗ trợ cho Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và TKCN cấp tỉnh; kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai Trung ương và các cấp ở địa phương phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy điều hành phòng, chống thiên tai;
- Theo dõi công tác ứng phó với thiên tai, ứng phó với tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ đập của chủ đập, kịp thời hỗ trợ ứng phó khi cần thiết.

6. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Bình Định:

- Với chức năng và nhiệm vụ của mình phối hợp với Công ty VSH trong công tác bảo vệ an toàn đập Thủy điện Vĩnh Sơn trong tình huống xảy ra phá hoại của kẻ địch trong thời bình và xảy ra chiến sự tại khu vực công trình đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn.

- Thực hiện các chỉ đạo của UBND, Ban chỉ huy PCTT-TKCN và PTDS tỉnh Bình Định, triển khai công tác ứng phó với thiên tai, tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ các cơ sở hạ tầng theo nhiệm vụ, trách nhiệm được giao.

7. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Gia Lai:

- Với chức năng và nhiệm vụ của mình phối hợp với Công ty VSH trong công tác bảo vệ an toàn đập Thủy điện Vĩnh Sơn trong tình huống xảy ra phá hoại của kẻ địch trong thời bình và xảy ra chiến sự tại khu vực công trình đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn.

- Thực hiện các chỉ đạo của UBND, Ban chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh Gia Lai triển khai công tác ứng phó với thiên tai, tình huống khẩn cấp, phương án bảo vệ các cơ sở hạ tầng theo nhiệm vụ, trách nhiệm được giao.

8. Trách nhiệm của Sở Công thương tỉnh Bình Định:

Kiểm tra, giám sát Công ty VSH thực hiện các quy định về an toàn trong vận hành theo theo nghị định 114/2018/ NĐ-CP ngày 04/9/2018.

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan giám sát việc thực hiện phương án bảo vệ đập thủy điện Vĩnh Sơn thuộc địa phận tỉnh Bình Định.

Chủ động, phối hợp với các ban ngành ứng phó với các tình huống khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, Sở Công Thương phải báo cáo UBND tỉnh Bình Định, đồng thời báo Trưởng ban chỉ đạo về phòng chống thiên tai của tỉnh để chỉ đạo vận hành an toàn đập và chống lũ cho hạ du.

9. Trách nhiệm của Sở Công thương tỉnh Gia Lai:

Kiểm tra, giám sát Công ty VSH thực hiện các quy định về an toàn trong vận hành theo theo nghị định 114/2018/ NĐ-CP ngày 04/9/2018.

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan giám sát việc thực hiện phương án bảo vệ đập thủy điện Vĩnh Sơn thuộc địa phận tỉnh Gia Lai.

Chủ động, phối hợp với các ban ngành ứng phó với các tình huống khẩn cấp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối, Sở Công Thương phải báo cáo UBND tỉnh Gia Lai, đồng thời báo Trưởng ban chỉ đạo về phòng chống thiên tai của tỉnh để chỉ đạo vận hành an toàn đập và chống lũ cho hạ du.

10. Trách nhiệm của UBND huyện Vĩnh Thạnh (tỉnh Bình Định) và UBND huyện Kbang (tỉnh Gia Lai):

Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân thực hiện tốt các quy định, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn.

Giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn tại

địa phương theo quy định của pháp luật.

Chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước; chịu trách nhiệm khi để xảy ra hiện tượng lấn, chiếm, sử dụng trái phép phần đất mặt nước thuộc phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước công trình Thủy điện Vĩnh Sơn trên địa bàn;

Chỉ đạo UBND cấp xã trong việc quản lý hành lang bảo vệ hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc thực hiện công tác bảo vệ công trình hồ chứa, đập Thủy điện Vĩnh Sơn.

Căn cứ vào các quy định pháp luật có liên quan, UBND cấp huyện quyết định và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền việc xử lý đối với chủ các công trình xây dựng không phép, trái phép và các tổ chức, các nhân có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến an toàn công trình trong phạm vi bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn trên địa bàn quản lý.

11. Trách nhiệm của Công an huyện Vĩnh Thạnh, Công an huyện Kbang:

- Chủ động xây dựng kế hoạch nắm tình hình, quản lý đối tượng; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTT tại các địa bàn giáp ranh công trình”; phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an toàn hành lang bảo vệ hồ chứa/nguồn nước.

- Chỉ đạo công an các xã, các phòng ban trực thuộc trong công tác bảo vệ đập và hành lang an toàn hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn. Có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi trái phép như khoan, đào đất đá, xây dựng trái phép, sử dụng chất nổ gây hại, tháo dỡ các thiết bị.

- Chủ động liên hệ, triển khai các biện pháp nghiệp vụ của Công an tại địa bàn, liên quan đến ANTT trong khu vực quản lý, xây dựng, triển khai các kế hoạch, phương án bảo vệ các vị trí quan trọng, thiết yếu của nhà máy nhằm đảm bảo ANTT trên địa bàn.

- Hướng dẫn và phối hợp với Nhà máy Thủy điện Vĩnh Sơn, các xã Vĩnh Sơn, Vĩnh Kim (thuộc huyện Vĩnh Thạnh), Sơn Lang và Đăk Rong (thuộc huyện Kbang) làm tốt các biện pháp nghiệp vụ theo chức năng, nhất là công tác phát động phong trào quần chúng bảo vệ ANTT, quản lý nhân hộ khẩu tạm trú.

- Nâng cao ý thức cảnh giác và tích cực tham gia đấu tranh tố giác tội phạm, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp xâm phạm đến an toàn công trình.

- Tích cực phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả đối với các hành vi xâm phạm đến ANTT tại các khu vực công trình, thiết bị của Công ty VSH đang quản lý. Khi xảy ra các vụ việc phá hoại, cháy nổ, xâm phạm tài sản và tiêu cực tham nhũng cần tập trung lực lượng, phương tiện để tiến hành xác minh điều tra theo đúng quy định của pháp luật.

- Xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về hành lang bảo vệ đập, hồ chứa Công trình Thủy điện Vĩnh Sơn

- Báo cáo cho Giám đốc Công an tỉnh Bình Định và Gia Lai về tình hình an ninh khu vực tiếp giáp với công trình và hồ chứa các đối tượng phá hoại, lẩn trốn... gây mất an ninh, an toàn.

12. Trách nhiệm của UBND cấp xã trên địa bàn liên quan (xã Vĩnh Sơn, xã Vĩnh Kim, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định và xã Sơn Lang, xã Đăk Rong,

huyện Kbang, tỉnh Gia Lai):

Tham gia và chịu trách nhiệm trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thực hiện công tác bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn thuộc địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân địa phương thực hiện các quy định của Pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn.

Ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn tại địa phương, trường hợp vượt quá thẩm quyền phải báo cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý; thực hiện các biện pháp phối hợp quản lý, bảo vệ chặt chẽ các mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình Thủy điện Vĩnh Sơn, không để xảy ra vi phạm và tái vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình trên địa bàn.

Huy động nguồn lực tại địa phương để hỗ trợ tổ chức xử lý khi công trình thủy điện Vĩnh Sơn xảy ra sự cố theo quy định của pháp luật.

Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình, hành lang bảo vệ công trình, hồ chứa theo quy định của pháp luật.

Khi nhận Biên bản về hành vi xâm hại công trình, tổ chức các lực lượng xử lý đủ sức răn đe, ngăn chặn các hành vi phá hoại tương tự.

XI. Tổ chức thực hiện

Sau khi Phương án được duyệt, căn cứ vào tình hình thực tế tại khu vực, hàng năm Công ty VSH phối hợp với Công an tỉnh Bình Định, Công an huyện Vĩnh Thạnh (đối với hồ A) và Công an tỉnh Gia Lai, Công an huyện Kbang (đối với hồ B, hồ C) tổ chức phổ biến nội dung Phương án, tập huấn công tác Phòng chống cháy nổ, bảo vệ ANTT an toàn các hạng mục công trình cho CBCNV trong Công ty; Kết hợp công tác diễn tập PCTT&TKCN diễn tập các tình huống có thể xảy ra để nâng cao cảnh giác, tăng cường công tác ứng phó bảo vệ.

Phối hợp với Công an tỉnh Bình Định để tập huấn và diễn tập công tác phòng cháy chữa cháy hằng năm, công tác bảo vệ Đập, Hồ chứa và thực hiện ngay sau khi Phương án được phê duyệt.

CBCNV Công ty ngoài nhiệm vụ chuyên môn có nghĩa vụ là lực lượng dự phòng trong công tác bảo vệ Đập, Hồ chứa nước và ứng phó sự cố do mưa lũ, khả năng phản ứng nhanh, hiệu quả với các tình huống đột xuất và sự cố gây mất an toàn của công trình.

Trong quá thực hiện, khi Phương án Bảo vệ đập, hồ chứa Thủy điện Vĩnh Sơn không còn phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, Tổng giám đốc Công ty CP thủy điện Vĩnh Sơn- Sông Hinh có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh Phương án bảo vệ đập, hồ chứa cho phù hợp và trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

PHẦN III: CÁC PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM

- [1] Phụ lục 01: Bảng thông số kỹ thuật thiết kế
- [2] Phụ lục 02: Tên đập, quy mô và địa điểm xây dựng
- [3] Phụ lục 03: Các biểu mẫu kiểm tra, bảo vệ đập
- [4] Phụ lục 04: Danh bạ điện thoại các đơn vị liên quan phối hợp bảo vệ
- [5] Phụ lục 05: Vật tư, thiết bị, phương tiện, lương thực dự phòng
- [6] Phụ lục 06: Bố trí vật tư dự phòng và bãi vật liệu dự trữ
- [7] Phụ lục 07: Tình hình dân sinh kinh tế trên công trình TĐ Vĩnh Sơn